BỘ CÔNG AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 119 /2021/TT-BCA	*Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2021*

THÔNG TƯ
Quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự

Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự ngày 27 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự ngày 26 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Sau khi thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách sử dụng trong hoạt động điều tra hình sự của Cơ quan điều tra, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra; hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự.

2. Thông tư này áp dụng đối với cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Công an xã, phường, thị trấn, Đồn Công an và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động điều tra hình sự; hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự.

Điều 2. Các biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách sử dụng trong hoạt động điều tra hình sự

Ban hành kèm theo Thông tư này 299 biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách sử dụng trong hoạt động điều tra hình sự và hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm (*có Danh mục kèm theo*).

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng và quản lý biểu mẫu trong hoạt động điều tra hình sự

1. Chỉ sử dụng các biểu mẫu trong hoạt động điều tra hình sự và hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm. Các biểu mẫu phải được sử

dụng và quản lý đúng mục đích cho hoạt động điều tra hình sự và hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm.

2. Việc ghi thông tin trong từng biểu mẫu phải bảo đảm khách quan, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 01 năm 2022 và thay thế Thông tư số 61/2017/TT-BCA ngày 14/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự.

2. Các biểu mẫu về điều tra hình sự do các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân, Hải quan, Kiểm lâm, Kiểm ngư đã được sử dụng trong hoạt động điều tra trước ngày 22 tháng 01 năm 2022 thì vẫn có giá trị trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng Cơ quan điều tra các cấp, Cấp trưởng của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự, Giám đốc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trao đổi với Bộ Công an để thống nhất hướng dẫn; yêu cầu các đơn vị trực thuộc Bộ Công an, Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo về Bộ Công an *(qua Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an)* để có hướng dẫn kịp thời./.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Tài chính;
- Bộ NN&PTNT;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công an;
- Lưu: VT, C01(P2).

BỘ TRƯỞNG

Đại tướng Tô Lâm

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC
Biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 119/2021/TT-BCA ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Bộ Công an)

STT	Tên biểu mẫu	Ký hiệu	Đơn vị	Khổ giấy	Mặt in	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	1. Biểu mẫu sử dụng trong tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm					
1	Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm	01	tờ	A4	2	
2	Thông báo về việc tiếp nhận nguồn tin về tội phạm	02	tờ	A4	1	
3	Phiếu chuyển nguồn tin về tội phạm	03	tờ	A4	1	
4	Thông báo về việc Thủ trưởng Cơ quan điều tra trực tiếp thụ lý giải quyết…	04	tờ	A4	1	
5	Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm	05	tờ	A4	1	
6	Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm	06	tờ	A4	1	
7	Quyết định thay đổi Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm	07	tờ	A4	1	
8	Quyết định thay đổi Điều tra viên, Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm	08	tờ	A4	1	
9	Quyết định phân công cấp phó giải quyết nguồn tin về tội phạm (*Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	09	tờ	A4	1	
10	Quyết định phân công Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm (*Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	10	tờ	A4	1	
11	Quyết định thay đổi cấp phó giải quyết nguồn tin về tội phạm (*Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	11	tờ	A4	1	
12	Quyết định thay đổi Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm (*Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	12	tờ	A4	1	
13	Quyết định ủy thác giải quyết nguồn tin về tội phạm	13	tờ	A4	1	
14	Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra thực hiện Quyết định ủy thác giải quyết nguồn tin về tội phạm	14	tờ	A4	1	
15	Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra thực hiện Quyết định ủy thác giải quyết nguồn tin về	15	tờ	A4	1	

	tội phạm					
16	Quyết định về việc tham gia tố tụng	16	tờ	A4	1	
17	Đề nghị gia hạn thời hạn giải quyết nguồn tin về tội phạm	17	tờ	A4	2	
18	Báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin về tội phạm	18	tờ	A4	2	
19	Quyết định tách nguồn tin về tội phạm	19	tờ	A4	1	
20	Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm	20	tờ	A4	1	
21	Quyết định phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm	21	tờ	A4	1	
22	Quyết định không khởi tố vụ án hình sự	22	tờ	A4	1	
23	Thông báo kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm	23	tờ	A4	1	
24	Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú	24	tờ	A4	2	
25	Biên bản giao, nhận người phạm tội tự thú/đầu thú	25	tờ	A4	2	
26	Thông báo về việc người phạm tội tự thú/đầu thú	26	tờ	A4	1	
	2. Biểu mẫu sử dụng trong phân công điều tra, khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can					
1	Quyết định khởi tố vụ án hình sự	27	tờ	A4	1	
2	Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự	28	tờ	A4	1	
3	Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự	29	tờ	A4	1	
4	Quyết định huỷ bỏ Quyết định khởi tố vụ án hình sự	30	tờ	A4	1	
5	Thông báo về việc không khởi tố vụ án hình sự/huỷ bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự	31	tờ	A4	1	
6	Thông báo về việc phục hồi điều tra vụ án hình sự	32	tờ	A4	1	
7	Quyết định nhập vụ án hình sự	33	tờ	A4	1	
8	Quyết định tách vụ án hình sự	34	tờ	A4	1	
9	Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự	35	tờ	A4	1	
	Ghi chú: Từ mẫu số 27 đến mẫu số 35 sử dụng chung cho cả pháp nhân					
10	Quyết định ủy quyền khi Thủ trưởng Cơ quan điều tra vắng mặt	36	tờ	A4	1	
11	Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự	37	tờ	A4	1	
12	Quyết định phân công bổ sung Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	38	tờ	A4	1	
13	Quyết định thay đổi Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	39	tờ	A4	1	
14	Quyết định hủy bỏ Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự	40	tờ	A4	1	

15	Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	41	tờ	A4	1	
16	Quyết định phân công bổ sung Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	42	tờ	A4	1	
17	Quyết định thay đổi Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự	43	tờ	A4	1	
18	Quyết định thay đổi quyết định/lệnh của Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra/Điều tra viên	44	tờ	A4	1	
19	Quyết định huỷ bỏ quyết định/lệnh của Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra/Điều tra viên	45	tờ	A4	1	
20	Quyết định phân công cấp phó, cán bộ điều tra trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự (*Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	46	tờ	A4	1	
21	Quyết định thay đổi cấp phó trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự (*Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	47	tờ	A4	1	
22	Quyết định thay đổi cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự (*Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	48	tờ	A4	1	
23	Quyết định thay đổi quyết định/lệnh của cấp phó trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự (*Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	49	tờ	A4	1	
24	Quyết định hủy bỏ quyết định/lệnh của cấp phó trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự (*Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	50	tờ	A4	1	
25	Quyết định ủy quyền cho cấp phó khi cấp trưởng vắng mặt (*Sử dụng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra*)	51	tờ	A4	1	
26	Quyết định khởi tố bị can	52	tờ	A4	1	
27	Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can	53	tờ	A4	1	
28	Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can	54	tờ	A4	1	
29	Đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can	55	tờ	A4	2	
30	Đề nghị phê chuẩn Quyết định bổ sung/thay đổi Quyết định khởi tố bị can	56	tờ	A4	2	
31	Kiến nghị tạm đình chỉ chức vụ của bị can (*Sử dụng chung cho cả pháp nhân*)	57	tờ	A4	2	
32	Quyết định ủy thác điều tra	58	tờ	A4	1	
33	Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành giải quyết ủy thác điều tra	59	tờ	A4	1	
34	Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành giải quyết ủy thác điều tra	60	tờ	A4	1	
35	Quyết định rút vụ án để điều tra	61	tờ	A4	1	
36	Đề nghị ra Quyết định chuyển vụ án hình sự (*Sử dụng chung cho cả pháp nhân*)	62	tờ	A4	1	
37	Đề nghị gia hạn thời hạn điều tra vụ án hình sự	63	tờ	A4	2	

	3. Biểu mẫu sử dụng trong việc áp dụng biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế, bắt buộc chữa bệnh					
	3.1. Các biện pháp ngăn chặn					
1	Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp	64	tờ	A4	1	
2	Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp	65	tờ	A4	2	
3	Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp	66	tờ	A4	1	
4	Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp	67	tờ	A4	2	
5	Đề nghị phê chuẩn Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp	68	tờ	A4	1	
6	Biên bản bắt người phạm tội quả tang	69	tờ	A4	2	
7	Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang	70	tờ	A4	2	
8	Biên bản phạm tội quả tang (*Sử dụng trong trường hợp người bị tạm giữ, tạm giam hoặc người chấp hành án phạt tù phạm tội quả tang ở cơ sở giam giữ*)	71	tờ	A4	2	
9	Biên bản giao, nhận người bị bắt	72	tờ	A4	1	
10	Thông báo về việc… (*giữ người trong trường hợp khẩn cấp; bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; bắt người phạm tội quả tang; bắt người đang bị truy nã*)	73	tờ	A4	1	
11	Lệnh bắt bị can để tạm giam	74	tờ	A4	1	
12	Đề nghị phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam	75	tờ	A4	2	
13	Biên bản bắt bị can để tạm giam	76	tờ	A4	2	
14	Quyết định tạm giữ	77	tờ	A4	1	
15	Quyết định gia hạn tạm giữ	78	tờ	A4	1	
16	Đề nghị phê chuẩn Quyết định gia hạn tạm giữ	79	tờ	A4	1	
17	Lệnh tạm giam	80	tờ	A4	1	
18	Đề nghị phê chuẩn Lệnh tạm giam	81	tờ	A4	2	
19	Thông báo về việc áp dụng biện pháp tạm giam	82	tờ	A4	1	
20	Đề nghị gia hạn tạm giam	83	tờ	A4	1	
21	Giấy cam đoan thực hiện các nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp ngăn chặn (*Bảo lĩnh, đặt tiền để bảo đảm, cấm đi khỏi nơi cư trú*)	84	tờ	A4	1	
22	Quyết định về việc bảo lĩnh	85	tờ	A4	2	
23	Đề nghị phê chuẩn Quyết định về việc bảo lĩnh	86	tờ	A4	1	
24	Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú	87	tờ	A4	1	
25	Thông báo về việc áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú	88	tờ	A4	1	
26	Biên bản giao bị can/bị cáo cho chính quyền xã, phường, thị trấn hoặc đơn vị quân đội hoặc cá nhân quản lý, theo dõi	89	tờ	A4	2	

27	Giấy phép tạm thời đi khỏi nơi cư trú	90	tờ	A4	1	
28	Quyết định tạm hoãn xuất cảnh	91	tờ	A4	1	
29	Thông báo về việc áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh	92	tờ	A4	1	
30	Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn	93	tờ	A4	1	
31	Đề nghị thay thế biện pháp ngăn chặn	94	tờ	A4	1	
32	Quyết định hủy bỏ biện pháp ngăn chặn	95	tờ	A4	1	
33	Đề nghị hủy bỏ biện pháp ngăn chặn	96	tờ	A4	1	
34	Quyết định trả tự do	97	tờ	A4	1	
35	Quyết định truy nã (*Sử dụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử*)	98	tờ	A4	1	
36	Quyết định truy nã (*Sử dụng trong giai đoạn thi hành án)*	99	tờ	A4	1	
37	Biên bản bắt người đang bị truy nã	100	tờ	A4	2	
38	Biên bản tiếp nhận người bị bắt theo quyết định truy nã	101	tờ	A4	2	
39	Quyết định đình nã	102	tờ	A4	1	
40	Quyết định giao người thân thích của người bị tạm giữ/tạm giam cho người thân thích khác hoặc chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom	103	tờ	A4	1	
41	Biên bản giao người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cho chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom (*quy định tại Điều 120 BLTTHS*)	104	tờ	A4	2	
42	Biên bản giao người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cho người thân thích khác chăm nom	105	tờ	A4	2	
43	Thông báo về việc giao người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cho người thân thích khác hoặc chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom	106	tờ	A4	1	
44	Quyết định áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ/tạm giam	107	tờ	A4	1	
45	Biên bản áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ, tạm giam	108	tờ	A4	2	
46	Thông báo về việc áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ, tạm giam	109	tờ	A4	2	
	3.2. Biện pháp cưỡng chế					
1	Quyết định áp giải	110	tờ	A4	1	
2	Biên bản áp giải	111	tờ	A4	2	
3	Quyết định dẫn giải	112	tờ	A4	1	
4	Biên bản dẫn giải	113	tờ	A4	2	
5	Biên bản giao, nhận người bị áp giải/dẫn giải	114	tờ	A4	2	
6	Lệnh kê biên tài sản	115	tờ	A4	1	
7	Biên bản kê biên tài sản	116	tờ	A4	2	
8	Quyết định hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản	117	tờ	A4	1	

9	Biên bản về việc hủy bỏ biện pháp kê biên tài sản	118	tờ	A4	2	
10	Lệnh phong tỏa tài khoản	119	tờ	A4	2	
11	Biên bản phong tỏa tài khoản	120	tờ	A4	2	
12	Quyết định hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản	121	tờ	A4	1	
13	Biên bản về việc hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản	122	tờ	A4	2	
14	Thông báo về việc hủy bỏ biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản	123	tờ	A4	1	
15	Đề nghị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh	124	tờ	A4	2	
	4. Biểu mẫu sử dụng trong việc tiến hành các biện pháp điều tra					
1	Lệnh khám xét khẩn cấp	125	tờ	A4	1	
2	Thông báo về việc khám xét khẩn cấp	126	tờ	A4	1	
3	Lệnh khám xét	127	tờ	A4	1	
4	Đề nghị phê chuẩn Lệnh khám xét	128	tờ	A4	1	
5	Biên bản khám xét	129	tờ	A4	2	
6	Lệnh thu giữ khẩn cấp thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	130	tờ	A4	1	
7	Thông báo về việc thu giữ khẩn cấp thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	131	tờ	A4	1	
8	Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	132	tờ	A4	1	
9	Đề nghị phê chuẩn Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	133	tờ	A4	1	
10	Biên bản thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm	134	tờ	A4	2	
11	Biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử	135	tờ	A4	2	
12	Biên bản giao, nhận tài liệu	136	tờ	A4	1	
13	Bản tự khai/bản tường trình	137	tờ	A4	2	
14	Phiếu yêu cầu trích xuất	138	tờ	A4	1	
15	Biên bản hỏi cung bị can	139	tờ	A4	4	
16	Biên bản ghi lời khai	140	tờ	A4	4	
17	Biên bản đối chất	141	tờ	A4	4	
18	Biên bản nhận dạng	142	tờ	A4	4	
19	Biên bản về việc ghi âm giọng nói	143	tờ	A4	2	
20	Biên bản nhận biết giọng nói	144	tờ	A4	4	
21	Biên bản xác minh	145	tờ	A4	4	
22	Biên bản làm việc	146	tờ	A4	2	
23	Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu	147	tờ	A4	1	
24	Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu	148	tờ	A4	2	

25	Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu	149	tờ	A4	1	
26	Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ	150	tờ	A4	2	
27	Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ	151	tờ	A4	2	
29	Bản thống kê những đồ vật, tài liệu tạm giữ khi khám xét	152	tờ	A4	2	
30	Bản thống kê những đồ vật khám thấy và giao cho cá nhân, chính quyền, cơ quan, tổ chức bảo quản	153	tờ	A4	2	
31	Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu	154	tờ	A4	2	
32	Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng	155	tờ	A4	2	
33	Biên bản bàn giao tử thi hoặc một phần tử thi	156	tờ	A4	2	
34	Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử	157	tờ	A4	1	
35	Quyết định xử lý vật chứng	158	tờ	A4	1	
36	Lệnh nhập kho vật chứng	159	tờ	A4	2	
37	Lệnh xuất kho vật chứng	160	tờ	A4	2	
38	Biên bản xác định hiện trường	161	tờ	A4	4	
39	Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc *(dùng cho Công an cấp xã)*	162	tờ	A4	4	
40	Biên bản khám nghiệm hiện trường	163	tờ	A3	4	
41	Biên bản dựng lại hiện trường	164	tờ	A4	4	
42	Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông	165	tờ	A4	2	
43	Biên bản khám phương tiện *(không liên quan đến tai nạn giao thông)*	166	tờ	A4	3	
44	Sơ đồ hiện trường	167	tờ	A3	1	
45	Sơ đồ nơi xảy ra vụ việc *(dùng cho Công an cấp xã)*	168	tờ	A3	1	
46	Bản ảnh	169	tờ	A4	1	
47	Bản ảnh dấu vết đường vân thu giữ ở hiện trường	170	tờ	A4	2	
48	Yêu cầu tra cứu dấu vết vân tay hiện trường	171	tờ	A4	1	
49	Quyết định khai quật và khám nghiệm tử thi	172	tờ	A4	1	
50	Biên bản khai quật và khám nghiệm tử thi	173	tờ	A4	4	
51	Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi	174	tờ	A4	4	
52	Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể	175	tờ	A4	2	
53	Quyết định thực nghiệm điều tra	176	tờ	A4	2	
54	Biên bản thực nghiệm điều tra	177	tờ	A4	4	
55	Quyết định trưng cầu giám định	178	tờ	A4	4	
56	Quyết định trưng cầu giám định bổ sung	179	tờ	A4	2	
57	Quyết định trưng cầu giám định lại	180	tờ	A4	4	

58	Thông báo về việc không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định	181	tờ	A4	1	
59	Thông báo về việc không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định bổ sung/giám định lại	182	tờ	A4	1	
60	Bản ảnh giám định	183	tờ	A4	1	
61	Biên bản giám định	184	tờ	A4	4	
62	Biên bản giám định dấu vết súng, đạn	185	tờ	A4	4	
63	Biên bản giám định chất ma túy	186	tờ	A4	4	
64	Kết luận giám định	187	tờ	A4	3	
65	Kết luận giám định của Hội đồng giám định	188	tờ	A4	4	
66	Thông báo kết luận giám định	189	tờ	A4	1	
67	Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định	190	tờ	A4	1	
68	Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định	191	tờ	A4	1	
69	Yêu cầu định giá tài sản	192	tờ	A4	2	
70	Yêu cầu định giá lại tài sản	193	tờ	A4	2	
71	Bản kết luận định giá tài sản	194	tờ	A4	3	
72	Thông báo về nội dung kết luận định giá tài sản	195	tờ	A4	1	
73	Thông báo không chấp nhận đề nghị định giá lại tài sản	196	tờ	A4	1	
74	Quyết định trưng cầu người phiên dịch	197	tờ	A4	1	
75	Quyết định trưng cầu người dịch thuật	198	tờ	A4	1	
76	Quyết định thay đổi trưng cầu người phiên dịch hoặc người dịch thuật	199	tờ	A4	1	
77	Lệnh trích xuất và áp giải (*theo quy định tại Điều 20 Luật thi hành tạm giữ, tạm giam*)	200	tờ	A4	1	
78	Thông báo về việc tiến hành các biện pháp điều tra	201	tờ	A4	1	
79	Biên bản niêm yết công khai văn bản tố tụng	202	tờ	A4	1	
80	Biên bản kết thúc việc niêm yết công khai văn bản tố tụng	203	tờ	A4	1	
81	Danh bản	204	tờ	13cmx8cm	2	Giấy 150g/m
82	Chỉ bản	205	tờ	20cmx20cm	2	Giấy 175g/m
83	Yêu cầu tra cứu	206	tờ	A4	1	
84	Yêu cầu thống kê tiền án, tiền sự	207	tờ	A4	1	
85	Trích sao bản án hình sự	208	tờ	A4	1	
86	Lý lịch cá nhân	209	tờ	A4	4	
87	Lý lịch bị can	210	tờ	A4	4	
88	Giấy triệu tập (bìa 100g/m^2)	211	tờ	39x19cm	1	200tr/1 cuốn

89	Giấy triệu tập bị can (bìa 100g/m^2)	212	tờ	39x19cm	1	200tr/1 cuốn
90	Giấy mời (bìa 100g/m^2)	213	tờ	39x19cm	1	200tr/1 cuốn
91	Giấy biên nhận	214	tờ	A4	1	
91	Giấy giới thiệu công tác (bìa 100g/m^2)	215	tờ	16x30cm	1	200tr/1 cuốn
	5. Biểu mẫu sử dụng khi tiến hành biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt					
1	Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt	216	tờ	A4	2	
2	Đề nghị phê chuẩn Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (*Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên*)	217	tờ	A4	2	
3	Yêu cầu áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt	218	tờ	A4	2	
4	Đề nghị gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (*Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên*)	219	tờ	A4	2	
5	Đề nghị hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (*Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên*)	220	tờ	A4	2	
6	Đề nghị quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (*Dùng cho Cơ quan điều tra cấp huyện hoặc Cơ quan điều tra quân sự cấp khu vực*)	221	tờ	A4	2	
7	Đề nghị gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (*Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp huyện hoặc Cơ quan điều tra quân sự khu vực*)	222	tờ	A4	2	
8	Đề nghị hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (*Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp huyện hoặc Cơ quan điều tra Quân sự khu vực*)	223	tờ	A4	2	
9	Thông báo kết quả áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt	224	tờ	A4	1	
	6. Biểu mẫu sử dụng trong việc tạm đình chỉ điều tra và kết thúc điều tra					
1	Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự (*Sử dụng chung cho cá nhân hoặc pháp nhân*)	225	tờ	A4	1	
2	Thông báo về việc tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự	226	tờ	A4	1	
3	Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự (*Sử dụng chung cho cá nhân hoặc pháp nhân*)	227	tờ	A4	1	
4	Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự (*Sử dụng chung cho cá nhân hoặc pháp nhân*)	228	tờ	A4	1	
5	Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can	229	tờ	A4	1	
6	Quyết định đình chỉ điều tra bị can	230	tờ	A4	2	
7	Quyết định phục hồi điều tra bị can	231	tờ	A4	1	
8	Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can	232	tờ	A4	1	
9	Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can	233	tờ	A4	2	

10	Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với bị can	234	tờ	A4	1	
11	Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đề nghị truy tố	235	tờ	A4	4	
12	Bản kết luận điều tra vụ án hình sự trong trường hợp đình chỉ điều tra	236	tờ	A4	2	
13	Bản kết luận điều tra bổ sung vụ án hình sự	237	tờ	A4	2	
14	Thông báo về việc kết thúc điều tra vụ án hình sự	238	tờ	A4	1	
15	Biên bản giao, nhận	239	tờ	A4	1	
16	Biên bản giao, nhận hồ sơ vụ án/vụ việc	240	tờ	A4	1	
17	Biên bản về việc đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa trong hồ sơ vụ án (*Sử dụng theo yêu cầu của bị can/người đại diện theo pháp luật của pháp nhân khi kết thúc điều tra*)	241	tờ	A4	1	
	7. Biểu mẫu sử dụng đối với người bào chữa					
1	Yêu cầu phân công người bào chữa (*Trong trường hợp chỉ định người bào chữa*)	242	tờ	A4	1	
2	Thông báo về việc đăng ký bào chữa	243	tờ	A4	1	
3	Thông báo về việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp	244	tờ	A4	1	
4	Thông báo từ chối việc đăng ký bào chữa	245	tờ	A4	1	
5	Thông báo về việc hủy bỏ đăng ký bào chữa	246	tờ	A4	1	
6	Thông báo về việc thay đổi/hủy bỏ đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự…	247	tờ	A4	1	
7	Thông báo cho người bào chữa về việc tiến hành hoạt động điều tra	248	tờ	A4	1	
8	Biên bản về việc thay đổi hoặc từ chối người bào chữa	249	tờ	A4	1	
9	Biên bản về việc đọc, ghi chép, sao chụp tài liệu trong hồ sơ vụ án (*Dùng cho người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự*)	250	tờ	A4	1	
10	Biên bản về việc người bào chữa vi phạm quy định việc gặp người bị bắt, bị tạm giữ, bị can hoặc bị cáo đang bị tạm giam	251	tờ	A4	1	
	8. Biểu mẫu sử dụng khi tiến hành tố tụng đối với người dưới 18 tuổi					
1	Quyết định áp dụng biện pháp khiển trách	252	tờ	A4	2	
2	Quyết định áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng	253	tờ	A4	2	
3	Biên bản về việc hòa giải tại cộng đồng	254	tờ	A4	4	
4	Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn	255	tờ	A4	2	
5	Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát	256	tờ	A4	2	
6	Quyết định thay đổi người đại diện giám sát người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi	257	tờ	A4	2	

	9. Biểu mẫu sử dụng khi áp dụng thủ tục rút gọn					
1	Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn	258	tờ	A4	1	
2	Quyết định hủy bỏ Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn	259	tờ	A4	1	
3	Quyết định đề nghị truy tố theo thủ tục rút gọn	260	tờ	A4	2	
	10. Biểu mẫu sử dụng trong việc bảo vệ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và người tham gia tố tụng khác					
1	Đề nghị áp dụng/thay đổi/bổ sung biện pháp bảo vệ	261	tờ	A4	1	
2	Quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ	262	tờ	A4	2	
3	Thông báo về việc không cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ	263	tờ	A4	1	
4	Quyết định thay đổi biện pháp bảo vệ	264	tờ	A4	2	
5	Biên bản tiếp nhận đề nghị, yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ	265	tờ	A4	2	
6	Quyết định chấm dứt áp dụng biện pháp bảo vệ	266	tờ	A4	2	
7	Quyết định thay đổi/bổ sung biện pháp bảo vệ	267	tờ	A4	2	
	11. Biểu mẫu sử dụng trong việc truy cứu trách nhiệm hình sự pháp nhân					
1	Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	268	tờ	A4	1	
2	Đề nghị phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	269	tờ	A4	2	
3	Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	270	tờ	A4	1	
4	Quyết định bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	271	tờ	A4	1	
5	Đề nghị phê chuẩn Quyết định thay đổi/bổ sung Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân	272	tờ	A4	2	
6	Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với pháp nhân	273	tờ	A4	1	
7	Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với pháp nhân	274	tờ	A4	2	
8	Quyết định phục hồi điều tra bị can đối với pháp nhân	275	tờ	A4	1	
9	Đề nghị pháp nhân cử người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng	276	tờ	A4	1	
10	Quyết định chỉ định người đại diện theo pháp luật của pháp nhân tham gia tố tụng	277	tờ	A4	1	
11	Quyết định kê biên tài sản của pháp nhân	278	tờ	A4	1	
12	Biên bản kê biên tài sản của pháp nhân	279	tờ	A4	4	
13	Quyết định phong tỏa tài khoản của pháp nhân	280	tờ	A4	2	
14	Biên bản phong tỏa tài khoản của pháp nhân	281	tờ	A4	2	
15	Quyết định hủy bỏ biện pháp kê biên tài sản, phong tỏa tài khoản của pháp nhân	282	tờ	A4	1	
16	Biên bản hủy bỏ kê biên tài sản của pháp nhân	283	tờ	A4	2	

17	Biên bản hủy bỏ phong tỏa tài khoản của pháp nhân	284	tờ	A4	2	
18	Quyết định thay đổi biện pháp cưỡng chế đối với pháp nhân	285	tờ	A4	2	
19	Quyết định tạm đình chỉ có thời hạn hoạt động của pháp nhân	286	tờ	A4	1	
20	Đề nghị phê chuẩn Quyết định tạm đình chỉ có thời hạn hoạt động của pháp nhân	287	tờ	A4	2	
21	Quyết định buộc pháp nhân phải nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án	288	tờ	A4	1	
22	Đề nghị phê chuẩn Quyết định buộc pháp nhân phải nộp một khoản tiền để đảm bảo thi hành án	289	tờ	A4	2	
23	Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đối với pháp nhân đề nghị truy tố	290	tờ	A4	2	
24	Bản kết luận điều tra vụ án hình sự đối với pháp nhân trong trường hợp đình chỉ điều tra	291	tờ	A4	2	
	12. Bìa hồ sơ vụ án hình sự					
1	Bìa hồ sơ vụ án hình sự *(Kích thước 50 cm x 33 cm; giấy bìa Kráp 170g/m²)*	292		50x33cm		
2	Thống kê tài liệu có trong hồ sơ vụ án	293	tờ	A4		
	13. Sổ sách về điều tra hình sự					
1	Sổ theo dõi tiếp nhận, phân loại nguồn tin về tội phạm	294	tờ	A3	2	
2	Sổ theo dõi phân công, kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm	295	tờ	A3	2	
3	Sổ theo dõi đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp	296	tờ	A4	2	
4	Sổ đăng ký bào chữa	297	tờ	A4	2	
5	Sổ theo dõi thụ lý vụ án	298	tờ	A3	2	
6	Sổ theo dõi kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trong tố tụng hình sự	299	tờ	A3	2	

Ghi chú:

(1) Công an cấp xã được sử dụng 25 Biểu mẫu số: 01, 03, 24, 25, 69, 70, 72, 100, 101 137, 140, 145, 146, 148, 150, 151, 155, 162, 168, 206, 209, 213, 215, 240, 294.

(2) Tổng số: 299 biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự./.

Mẫu số: 01
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN TIẾP NHẬN NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

Hồi.....giờ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

1. .....
2. .....
3. .....

thuộc Cơ quan.....

Căn cứ các điều 133, 144, 145 và 146 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của ông/bà:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
Là người đại diện của [(1)] (nếu có): .....
.....

Nội dung nguồn tin [(2)]:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Cơ quan, tổ chức;
(2) Ghi rõ tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cùng với việc cung cấp nguồn tin trên, ông/bà.....

.....nộp kèm theo đồ vật, tài liệu (*nếu có*) gồm:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chúng tôi tiến hành tạm giữ đồ vật, tài liệu trên để xử lý theo quy định của pháp luật.

Việc tiếp nhận nguồn tin về tội phạm kết thúc hồi .... giờ ..... ngày .....tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc lại cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và ký tên dưới đây. Biên bản này được lập thành ba bản, một bản giao cho người tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố, hai bản đưa vào hồ sơ vụ việc.

NGƯỜI CUNG CẤP NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM NGƯỜI TIẾP NHẬN TIN

Mẫu số: 02
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../TB-…… ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc tiếp nhận [1] .....

Kính gửi: [2] .....
.....

Ngày ..... tháng ..... năm ....., Cơ quan .....
.....đã tiếp nhận[1].....của[3]:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Nội dung[1] .....:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ các điều 36, 145 và 146 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....
.....
đang giải quyết nguồn tin về tội phạm nêu trên.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tố giác, báo tin về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Tố giác tội phạm/tin báo về tội phạm/kiến nghị khởi tố;
(2) Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã cung cấp nguồn tin về tội phạm;
(3) Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã cung cấp nguồn tin về tội phạm; Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên, ngày tháng năm sinh, số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi thường trú, chỗ ở. Nếu là kiến nghị khởi tố hoặc tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp nguồn tin về tội phạm.

Mẫu số: 03
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../PC-.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

PHIẾU CHUYỂN
NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

Kính gửi : .....

.....

Ngày ..... tháng ..... năm ....., ...
đã tiếp nhận(1).....đề ngày..... tháng ..... năm ..... của(2):
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tóm tắt nội dung(1).....:
.....
.....
.....
.....
.....

Xét thấy (1) ..... không thuộc thẩm quyền giải quyết;
Căn cứ Điều (3)....., Điều 145 và Điều 146 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Cơ quan .....
chuyển(1) ....., kèm theo tài liệu có liên quan nêu trên đến Cơ quan ..... giải quyết theo thẩm quyền và đề nghị thông báo cho ..... biết kết quả.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VKS .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Tố giác tội phạm/tin báo về tội phạm/kiến nghị khởi tố;
(2) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên, ngày tháng năm sinh, số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi thường trú, chỗ ở. Nếu là kiến nghị khởi tố hoặc tin báo của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp nguồn tin về tội phạm;
(3) Ghi rõ: Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.

Mẫu số: 04
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../TB-……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
V/v Thủ trưởng Cơ quan điều tra trực tiếp thụ lý giải quyết..... (1)

Kính gửi: .....

Căn cứ khoản 7 Điều 4 Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP, ngày 19/10/2018 quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ..... (2)
của Cơ quan.....
Nội dung (3): .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cơ quan ..... thông báo cho Viện kiểm sát ..... biết việc Thủ trưởng Cơ quan..... trực tiếp thụ lý giải quyết (1) ..... trên.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Nguồn tin về tội phạm/vụ án hình sự/Quyết định ủy thác giải quyết nguồn tin về tội phạm/Quyết định ủy thác điều tra (trường hợp Cấp trưởng cơ quan khác trực tiếp thụ lý thì điều chỉnh tên thông báo cho phù hợp);
(2) Ghi rõ số, ngày tháng năm của Thông báo tiếp nhận nguồn tin về tội phạm/Quyết định khởi tố vụ án hình sự/Quyết định ủy thác giải quyết nguồn tin về tội phạm/Quyết định ủy thác điều tra;
(3) Ghi rõ nội dung nguồn tin/nội dung vụ án được khởi tố/nội dung nguồn tin được ủy thác/nội dung điều tra được ủy thác.

Mẫu số: 05
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

....., (1)

Căn cứ Điều 36 và Điều 145 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công ông/bà:.....

Chức danh: .....

Tiến hành giải quyết (2) ..... của (3):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nội dung (2) .....:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được phân công có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 36, Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- PTT CQĐT được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Tố giác, tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố;
(3) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên cá nhân; ngày tháng năm sinh; số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu; nghề nghiệp; nơi làm việc; nơi thường trú, chỗ ở. Nếu là kiến nghị khởi tố hoặc tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp thông tin về tội phạm.

Mẫu số: 06
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG ĐIỀU TRA VIÊN, CÁN BỘ ĐIỀU TRA GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

.....(1)

Căn cứ các điều 36, 37, 38 và 145 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công ông/bà:

1. .....
2. .....
3. .....

thuộc Cơ quan .....

Tiến hành giải quyết (2) ..... của(3):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nội dung(2) .....:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Điều tra viên, Cán bộ điều tra được phân công có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 37, Điều 38, Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- ĐTV, Cán bộ điều tra được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Tố giác, tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố;
(3) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên cá nhân, ngày tháng năm sinh, số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi thường trú, chỗ ở. Nếu là kiến nghị khởi tố hoặc tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp thông tin về tội phạm.

Mẫu số: 07
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

..... (1)

Căn cứ .....

.....

.....

Căn cứ Điều 36, Điều 49 và Điều 145 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi ông/bà: .....

Chức danh .....

tại Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm số:.....ngày.....tháng ..... năm..... của: .....

.....

Nay phân công ông/bà: .....

..... (2)

tiến hành giải quyết nguồn tin về tội phạm: .....

.....

.....

.....

.....

Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra có quyết định thay đổi phải bàn giao đầy đủ hồ sơ và tài liệu có liên quan đến vụ việc cho Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm theo Quyết định này. Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 36, Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:	.....
- VKS .....;	
- 02 Phó Thủ trưởng CQĐT;	
- Hồ sơ 02 bản.	

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Chức danh tư pháp của người được thay đổi.

Mẫu số: 08
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI ĐIỀU TRA VIÊN, CÁN BỘ ĐIỀU TRA GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

.....(1)

Căn cứ .....

.....

.....;

Căn cứ các điều 36, 37, 38, 51 và 145 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi ông/bà:

1. .....
2. .....
3. .....

thuộc Cơ quan.....

tại Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm số: .....

ngày .....tháng ..... năm .....của: .....

Nay phân công ông/bà:

1. .....
2. .....
3. .....

thuộc Cơ quan .....

tiến hành giải quyết nguồn tin về tội phạm.....

.....

.....

Điều tra viên, Cán bộ điều tra có quyết định thay đổi phải bàn giao đầy đủ hồ sơ và tài liệu có liên quan đến vụ việc cho Điều tra viên, Cán bộ điều tra được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm theo Quyết định này. Điều tra viên, Cán bộ điều tra được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 37, Điều 38, Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

.....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Điều tra viên và Cán bộ điều tra có tên trên;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 09
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG CẤP PHÓ GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM (1)

. .....(2)

Căn cứ (3) ..... và Điều 145 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công ông/bà: .....

.....(4)

Tiến hành giải quyết (5) ..... của(6):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nội dung(5) .....:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cấp phó được phân công có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều (3) ....., Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Cấp phó được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Mẫu dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức vụ của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;
(4) Chức danh tư pháp của người được phân công;
(5) Ghi rõ: Tố giác về tội phạm hoặc tin báo về tội phạm;
(6) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên; ngày tháng năm sinh; số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu; nghề nghiệp; nơi làm việc; nơi thường trú, chỗ ở. Nếu tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp thông tin về tội phạm.

Mẫu số: 10
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG CÁN BỘ ĐIỀU TRA GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM (1)

. ..... (2)

Căn cứ (3) .....và Điều 145 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công ông/bà:

1. .....
2. .....
3. .....

là Cán bộ điều tra thuộc Cơ quan .....

Tiến hành giải quyết (4) ..... của (5):

.....

.....

.....

.....

.....

Nội dung (4) .....:

.....

.....

.....

.....

.....

Cán bộ điều tra được phân công có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều (3) ..... , Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Cán bộ điều tra được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Mẫu dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức vụ của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;
(4) Ghi rõ: Tố giác về tội phạm hoặc tin báo về tội phạm;
(5) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên, ngày tháng năm sinh, số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi thường trú, chỗ ở. Nếu tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp thông tin về tội phạm.

Mẫu số: 11
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI CẤP PHÓ GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM (1)

..... (2)

Căn cứ .....

.....

.....

Căn cứ Điều (3) ....., Điều 49 và Điều 145 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi ông/bà: .....

Chức vụ:.....

tại Quyết định phân công cấp phó giải quyết nguồn tin về tội phạm số:.....

ngày..... tháng ..... năm..... của: .....

.....

Nay phân công ông/bà: .....

..... (4)

tiến hành giải quyết nguồn tin về tội phạm .....

.....

.....

.....

Cấp phó có Quyết định thay đổi phải bàn giao đầy đủ hồ sơ và tài liệu có liên quan đến vụ việc cho cấp phó được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm theo Quyết định này. Cấp phó được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều(3)....., Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Cấp Phó có tên trong Quyết định;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức vụ của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.
(4) Chức vụ của người được phân công.

Mẫu số: 12
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI CÁN BỘ ĐIỀU TRA GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM (1)

..... (2)

Căn cứ .....

.....

.....;

Căn cứ Điều(3) ....., Điều 51 và Điều 145 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi ông/bà:

1. .....
2. .....
3. .....

là Cán bộ điều tra thuộc .....

tại Quyết định phân công Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm số: .....

ngày.....tháng.....năm.....của: .....

Nay phân công ông/bà:

1. .....
2. .....
3. .....

là Cán bộ điều tra thuộc .....

tiến hành giải quyết nguồn tin về tội phạm.....

.....

.....

.....

Cán bộ điều tra có Quyết định thay đổi phải bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến vụ việc cho Cán bộ điều tra được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm theo Quyết định này. Cán bộ điều tra được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều(3) ....., Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Cán bộ điều tra có tên trong Quyết định;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức vụ của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.

Mẫu số:13
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH ỦY THÁC
GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

..... (1)

Căn cứ (2): .....

giải quyết nguồn tin về tội phạm số:.....ngày.....tháng ..... năm.....

của.....

Xét cần thiết cho việc xác minh, giải quyết nguồn tin về tội phạm;

Căn cứ Điều 12 Thông tư liên tịch 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm (3)

QUYẾT ĐỊNH:

Ủy thác cho (4) .....

.....

tiến hành một số hoạt động giải quyết nguồn tin về tội phạm sau: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết quả giải quyết và hồ sơ gửi đến.....

..... trước ngày.....tháng.....năm .....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- Cơ quan được uỷ thác;
- VKS..... (5);
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra/Thông báo về việc Thủ trưởng Cơ quan điều tra trực tiếp thụ lý;
(3) Trường hợp TTLT trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì ghi rõ Văn bản QPPL đang có hiệu lực thi hành;
(4) Ghi rõ tên Cơ quan điều tra hoặc Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra được ủy thác;
(5) Ghi rõ Viện Kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm của Cơ quan được ủy thác.

Mẫu số: 14
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH ỦY THÁC GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

.....(1)

Căn cứ các điều 36, 37, 38 và 145 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 12 Thông tư liên tịch 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố (2)

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công ông/bà: .....

Chức danh: Phó Thủ trưởng Cơ quan.....

.....Tiến hành thực hiện Quyết định ủy thác giải quyết nguồn tin về tội phạm số:.....

ngày.....tháng ..... năm.....của.....

Nội dung(3) .....:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được phân công có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Trường hợp TTLT trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì ghi rõ Văn bản QPPL đang có hiệu lực thi hành;
(3) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên cá nhân, ngày tháng năm sinh, số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi thường trú, chỗ ở. Nếu là kiến nghị khởi tố hoặc tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp thông tin về tội phạm.

Mẫu số: 15
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG ĐIỀU TRA VIÊN, CÁN BỘ ĐIỀU TRA THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH ỦY THÁC GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

.....(1)

Căn cứ các điều 36, 37, 38 và 145 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 12 Thông tư liên tịch 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (2),

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công ông/bà:

1. .....
2. .....
3. .....
4. .....
5. .....

thuộc Cơ quan .....

Tiến hành thực hiện Quyết định ủy thác giải quyết nguồn tin về tội phạm số:.....ngày.....tháng ..... năm.....của .....

Nội dung (3) .....:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Điều tra viên, Cán bộ điều tra được phân công có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 37, Điều 38, Điều 145 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- ĐTV, Cán bộ điều tra được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Trường hợp TTLT trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì ghi rõ Văn bản QPPL đang có hiệu lực thi hành;
(3) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên cá nhân, ngày tháng năm sinh, số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi thường trú, chỗ ở. Nếu là kiến nghị khởi tố hoặc tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp thông tin về tội phạm.

Mẫu số: 16
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC THAM GIA TỐ TỤNG(1)

..... (2)

Căn cứ các điều 36, 55, 413, 420 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét cần thiết cho việc điều tra và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp cho người dưới 18 tuổi tham gia tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Ông/bà:.....Sinh năm:.....
Nghề nghiệp: .....
Chức vụ: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú:.....
.....
Nơi tạm trú: .....
.....
Chỗ ở: .....
.....
Là người đại diện của(3) .....
.....

Ông/bà: ..... có quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Ông/bà.....;
- .....;
- Lưu: Hồ sơ 02 bản

.....

(1) Áp dụng đối với người đại diện của người dưới 18 tuổi, thầy giáo, cô giáo, đại diện của nhà trường, Đoàn thanh niên, tổ chức khác nơi người dưới 18 tuổi học tập, lao động và sinh hoạt;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ họ tên, tư cách tham gia tố tụng của người dưới 18 tuổi.

Mẫu số: 17
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../ĐN-..... *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
THỜI HẠN GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

Kính gửi: .....

Ngày .....tháng ..... năm ..... Cơ quan .....
.....
tiếp nhận, giải quyết [(1)] ..... của[(2)]:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Nội dung [(1)] .....:
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Lý do [(3)]:.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ: Nguồn tin về tội phạm;
(2) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên, ngày tháng năm sinh, số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi thường trú, chỗ ở. Nếu là kiến nghị khởi tố hoặc tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp nguồn tin về tội phạm;
(3) Ghi rõ tình tiết phức tạp, khó khăn của vụ việc hoặc ghi rõ những địa điểm phải kiểm tra, xác minh.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc giải quyết;

Căn cứ Điều 36/Điều 39/Điều 40 và khoản 2 Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....

Đề nghị Viện kiểm sát .....

Gia hạn thời hạn giải quyết [(1)] .....

kể từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày.....tháng ..... năm..... đối với vụ việc trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số:18
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../BC-.....

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

BÁO CÁO KẾT THÚC GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

Kính gửi: .....
.....

Căn cứ các điều 145, 147 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ Quyết định[(1)]:
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Kết thúc việc giải quyết, ... [(2)] báo cáo kết quả như sau:

I. NỘI DUNG VỤ VIỆC

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) QĐ phân công/thay đổi/bổ sung người có thẩm quyền giải quyết nguồn tin về tội phạm;
(2) Ghi rõ Điều tra viên, Cán bộ điều tra của Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT (*Nêu rõ diễn biến của vụ việc; tính chất, mức độ của hành vi vi phạm, các biện pháp đã tiến hành; đồ vật, tài liệu tạm giữ…*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....(2).

Mẫu số: 19
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH TÁCH NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

.....(1)

Căn cứ (2): .....

giải quyết nguồn tin về tội phạm số:.....ngày.....tháng ..... năm.....

của.....

Căn cứ Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 12 Thông tư liên tịch 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố (3),

Xét cần thiết cho việc giải quyết nguồn tin về tội phạm;

QUYẾT ĐỊNH:

Tách hành vi .....

.....

.....

của.....

.....

Liên quan đến việc giải quyết (4).....của(5):

.....

.....

Nội dung(4) .....:

.....

.....

.....

để tiến hành giải quyết.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra/Thông báo về việc Thủ trưởng Cơ quan điều tra trực tiếp thụ lý;
(3) Trường hợp TTLT trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì ghi rõ Văn bản QPPL đang có hiệu lực thi hành;
(4) Ghi rõ: Tố giác, tin báo về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố;
(5) Nếu là tố giác, tin báo về tội phạm của cá nhân thì ghi rõ: Họ tên cá nhân, ngày tháng năm sinh, số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu, nghề nghiệp, nơi làm việc, nơi thường trú, chỗ ở. Nếu là kiến nghị khởi tố hoặc tin báo về tội phạm của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng thì ghi rõ tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, phương tiện thông tin đại chúng cung cấp thông tin về tội phạm.

Mẫu số: 20
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../QĐ-..... *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ VIỆC GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

.....(1)

Sau khi tiến hành giải quyết (2) ..... thấy(3):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....;

Căn cứ Điều(4) ..... và điểm ..... khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm đình chỉ việc giải quyết (2) .....về vụ việc:

.....

.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Nơi nhận:
- VKS.....;
- (5).....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Nguồn tin về tội phạm;
(3) Ghi rõ lý do tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin về tội phạm;
(4) Căn cứ thẩm quyền giải quyết nguồn tin về tội phạm quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.
(5) Ghi rõ: Cơ quan, tổ chức, cá nhân đã cung cấp nguồn tin về tội phạm hoặc cơ quan kiến nghị khởi tố.

Mẫu số: 21
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHỤC HỒI VIỆC GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

..... (1)

Căn cứ (2) .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều (3) ..... và Điều 149 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm theo Quyết định tạm đình chỉ việc giải quyết nguồn tin về tội phạm số:..... ngày.....tháng ..... năm.....
của .....
về vụ việc: .....

.....

.....

.....

xảy ra tại .....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận: .....
- VKS.....;
- (4) .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do phục hồi việc giải quyết nguồn tin về tội phạm;
(3) Ghi rõ: Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS theo thẩm quyền giải quyết nguồn tin về tội phạm;
(4) Người cung cấp nguồn tin về tội phạm hoặc cơ quan kiến nghị khởi tố.

Mẫu số: 22
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH KHÔNG KHỞI TỐ VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Sau khi kiểm tra, xác minh nguồn tin về tội phạm thấy: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ khoản ..... Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều(2)..... và Điều 158 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Không khởi tố vụ án hình sự đối với .....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

và thông báo cho (3) .....

.....

.....biết.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;
(3) Ghi tên cá nhân/cơ quan/tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố.
Ghi chú: Biểu mẫu này cũng được sử dụng trong trường hợp xác minh nguồn tin tội phạm đối với pháp nhân thương mại.

Mẫu số: 23
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../TB-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

Kính gửi: .....[1]

.....

Cơ quan ..... nhận được [2] ..... với nội dung:.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cơ quan ..... đã tiến hành giải quyết [2] ..... nêu trên.

Căn cứ các điều 56, 57, 145, 146 và 147 Bộ luật Tố tụng hình sự,

THÔNG BÁO:

Kết quả giải quyết [2] ..... trên như sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thông báo này gửi đến [1] .....

.....

và Viện kiểm sát ..... biết.

Nơi nhận:
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Tên cá nhân, cơ quan, tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố/Người bị tố giác, kiến nghị khởi tố.
(2) Ghi rõ: Tố giác tội phạm/tin báo về tội phạm/kiến nghị khởi tố;

Mẫu số: 24
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
TIẾP NHẬN NGƯỜI PHẠM TỘI RA TỰ THÚ/ĐẦU THÚ (1)

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
Chức danh: .....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
.....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ Điều 152 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản về việc người thực hiện hành vi phạm tội ra tự thú/đầu thú đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
.....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Nội dung(2):.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Mẫu dùng khi người phạm tội đến tự thú hoặc đầu thú, cơ quan, tổ chức tiếp nhận phải lập biên bản theo khoản 1 Điều 152 BLTTHS;
(2) Ghi tóm tắt diễn biến sự việc, lời khai của người tự thú/đầu thú và những đồ vật, tài liệu thu giữ do người tự thú/đầu thú giao nộp.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình trạng sức khỏe của người phạm tội ra tự thú/đầu thú[3]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày.....tháng.....năm .....

Biên bản đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI PHẠM TỘI TỰ THÚ/ĐẦU THÚ NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(3) Sức khỏe bình thường hoặc có thương tích, bệnh lý.

Mẫu số: 25
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO, NHẬN NGƯỜI PHẠM TỘI TỰ THÚ/ĐẦU THÚ

Hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....tại.....
.....
.....

Chúng tôi gồm:

Người giao:..... Chức danh.....
thuộc.....
.....

Người nhận:..... Chức danh: .....
thuộc.....
.....

Căn cứ Điều 133 và Điều 152 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiến hành lập Biên bản giao, nhận người phạm tội tự thú, đầu thú:

Họ tên: .....Giới tính:. Nam/nữ;
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp:.....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ Chiếu:.....
cấp ngày.....tháng.....năm.....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú:.....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....

Kèm theo(*):.....
.....
.....
.....
.....

(*) Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú; lời khai của người tự thú/đầu thú và những đồ vật, tài liệu thu giữ (nếu có).

Tình trạng sức khỏe của người phạm tội ra tự thú/đầu thú:

.....

.....

.....

.....

.....

Việc giao, nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày.....tháng.....năm.....

Biên bản đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành hai bản, giao cho mỗi bên một bản.

NGƯỜI NHẬN NGƯỜI GIAO

Mẫu số: 26
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../TB-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc người phạm tội ..... (1)

Kính gửi: (2) .....
.....

Hồi ..... giờ ..... ngày.....tháng.....năm..... Cơ quan .....
..... đã tiếp nhận người phạm tội (1)..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Noi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Nội dung(3): .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 152 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....
.....
đã tiến hành lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú và thông báo cho (2).....
.....

Nơi nhận: .....
- Như trên;
- VKS ..... ;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Ghi rõ: Tự thú hoặc đầu thú;
(2) Viện kiểm sát cùng cấp hoặc Cơ quan điều tra có thẩm quyền;
(3) Ghi tóm tắt nội dung việc tự thú, đầu thú.
Ghi chú: Mẫu dùng để thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp biết hoặc Cơ quan điều tra có thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết

Mẫu số: 27
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Căn cứ .....

.....

.....

.....

.....

.....

Sau khi xác định có dấu hiệu tội phạm .....

.....

.....

quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều(2)....., Điều 143, khoản ..... Điều 153, Điều 154; Điều(3)..... Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Khởi tố vụ án hình sự .....

.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ vào thẩm quyền điều tra quy định tại Điều 36, Điều 39, Điều 40 hoặc Điều 151 BLTTHS;
(3) Nếu khởi tố vụ án hình sự theo yêu cầu của người bị hại thì viện dẫn Điều 155 BLTTHS; nếu khởi tố vụ án hình sự đối với pháp nhân thì viện dẫn Điều 432 BLTTHS.

Mẫu số: 28
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm ..... của .....

Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định(2): .....

.....

.....

.....

.....

.....

quy định tại Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều(3).....; Điều 156 và Điều(4) ..... Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Nay khởi tố vụ án hình sự.....

.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự quy định tại Điều 156 hoặc điểm a khoản 1 Điều 180 BLTTHS;
(3) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;
(4) Nếu thay đổi quyết định khởi tố vụ án hình sự đối với pháp nhân thì viện dẫn Điều 432 BLTTHS.

Mẫu số: 29
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:..... ngày.....tháng.....năm.....
của.....

Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định ngoài tội phạm đã khởi tố còn có dấu hiệu tội phạm.....

.....

quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều(2)....., Điều 156 và Điều(3)..... Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Khởi tố bổ sung vụ án hình sự: .....

.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Quyết định này bổ sung Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: .....
ngày.....tháng .....năm..... của Cơ quan.....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;
(3) Nếu bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự đối với pháp nhân thì viện dẫn Điều 432 BLTTHS.

Mẫu số: 30
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Sau khi tiến hành điều tra theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày.....tháng.....năm.....của. ..... thấy: ....

Căn cứ quy định tại khoản ..... Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ Điều(2)..... và Điều 158 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy bỏ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:..... ngày.....tháng.....năm..... của ..... xảy ra tại: ....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát ..... và thông báo cho(3) .... biết.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;
(3) Ghi tên cá nhân/cơ quan/tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố;
Ghi chú: Biểu mẫu này cũng được áp dụng đối với pháp nhân thương mại.

Mẫu số: 31
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TB- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO

Về việc (1) .....

Kính gửi: (2) .....

Sau khi tiến hành xác minh nguồn tin về tội phạm do .....
.....
về việc: .....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 158 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan... .....
đã ra Quyết định(1) .....
số:..... ngày ..... tháng ..... năm..... với lý do như sau:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cơ quan .....
thông báo cho ..... biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VKS.....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Không khởi tố vụ án hình sự hoặc huỷ bỏ Quyết định khởi tố vụ án hình sự;
(2) Ghi rõ: Cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức đã tố giác, báo tin về tội phạm hoặc kiến nghị khởi tố.

Mẫu số: 32
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /TB- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc phục hồi điều tra vụ án hình sự

Kính gửi [1]: Ông/bà .....
.....
.....
.....

Căn cứ [2] .....
.....
.....

Cơ quan.....đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm.....
đối với vụ án .....
.....
.....
xảy ra tại .....
.....

Cơ quan.....
thông báo cho ông/bà:.....
là[1] ..... trong vụ án trên biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Bị hại, đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.
(2) Ghi rõ lý do là một trong những căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 229 BLTTHS, đoạn 2 khoản 1 Điều 235 BLTTHS;

Mẫu số: 33
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH NHẬP VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Căn cứ.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ Điều 36, khoản 1 Điều 170 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Nhập vụ án hình sự(2) .....

.....

.....

theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày..... tháng.....năm.....

của.....

với vụ án hình sự .....

.....

.....

theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng ..... năm.....

của.....

Nay gọi chung là vụ án .....

.....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Nếu nhiều vụ án được nhập với nhau thì ghi theo thứ tự thời gian vụ án được khởi tố.

Mẫu số: 34
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..…….

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TÁCH VỤ ÁN HÌNH SỰ

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm .....
của.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ Điều 36 và Điều 170 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tách hành vi .....
.....
.....
.....
của (2) .....
.....
thuộc vụ án hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm .....
của .....
để xác minh, điều tra về .....
.....
.....
..... quy định tại khoản ..... Điều .....
Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Hồ sơ mỗi vụ án 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.
(2) Bị can hoặc đối tượng (ghi đầy đủ thông tin của bị can hoặc đối tượng được tách).

Mẫu số: 35
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- ……..……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH TÁCH HÀNH VI VÀ TÀI LIỆU LIÊN QUAN TRONG VỤ ÁN HÌNH SỰ

..... (*)

Căn cứ: Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm…… của .....

.....

Căn cứ: .....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra, xác minh;

Căn cứ các điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tách hành vi, tài liệu, vật chứng (nếu có): .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

liên quan đến vụ án hình sự theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm……của .....

……

để .....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Hồ sơ mỗi vụ án 02 bản.

.....

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 36
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH ỦY QUYỀN
KHI THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA VẮNG MẶT

.....(1)

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Ủy quyền cho ông/bà .....

.....

.....(2)

được thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của Thủ trưởng Cơ quan điều tra quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự, kể từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày .....tháng ..... năm.....

Ông/bà: .....

phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi, quyết định của mình và chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng Cơ quan điều tra về nhiệm vụ được ủy quyền.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người được uỷ quyền;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Họ và tên đầy đủ, chức danh tư pháp của người được ủy quyền.

Mẫu số: 37
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH .....[1]

.....[2]

Căn cứ Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công ông/bà: .....

Chức danh: Phó Thủ trưởng Cơ quan.....

.....

tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự [1] .....

.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Ông/bà..... có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quy định tại khoản 1, 2 và khoản 4 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự, trừ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra không được giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của mình và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi, quyết định của mình.

***Nơi nhận*:**
- VKS.....;
- Phó Thủ trưởng CQĐT được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Khởi tố, điều tra vụ án hình sự/Điều tra vụ án hình sự;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số:38
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG BỔ SUNG PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(*)

Căn cứ Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công bổ sung ông/bà: .....

Chức danh: Phó Thủ trưởng Cơ quan.....

.....

tiến hành điều tra vụ án hình sự.....

.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Ông/bà..... có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quy định tại khoản 1, 2 và khoản 4 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự, trừ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự. Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra không được giải quyết khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của mình và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi, quyết định của mình.

***Nơi nhận*:**
- VKS.....;
- Phó Thủ trưởng CQĐT được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 39
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(*)

Căn cứ.....

.....

.....

Căn cứ khoản 1 Điều 36, Điều 49 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi ông/bà: .....

Chức danh: .....

tại Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự số:..... ngày ..... tháng ..... năm.....

của.....

Nay phân công Ông/bà: .....

Chức danh: .....

tiến hành điều tra vụ án hình sự: .....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra bị thay đổi phải bàn giao việc chỉ đạo khởi tố, điều tra vụ án cho Phó Thủ trưởng được phân công tiếp tục chỉ đạo điều tra vụ án theo Quyết định này. Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra được phân công tiến hành điều tra vụ án hình sự có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại khoản 3, 4 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- 02 Phó Thủ trưởng CQĐT;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 40
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH HUỶ BỎ QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH KHỞI TỐ, ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ (1)

..... (2)

Căn cứ .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự số: ..... ngày..... tháng..... năm .....
của.....
điều tra vụ án hình sự: .....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra phải bàn giao việc chỉ đạo khởi tố, điều tra vụ án hình sự cho Thủ trưởng Cơ quan điều tra.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Phó Thủ trưởng CQĐT;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Trường hợp này Thủ trưởng CQĐT trực tiếp chỉ đạo điều tra vụ án;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 41
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG ĐIỀU TRA VIÊN, CÁN BỘ ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm .....

của.....

Căn cứ Điều 36, Điều 37 và Điều 38 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công Điều tra viên, cán bộ điều tra(2):

1. .....

2. .....

3. .....

.....

.....

thuộc Cơ quan.....

tiến hành điều tra vụ án hình sự .....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Điều tra viên, cán bộ điều tra được phân công tiến hành điều tra vụ án hình sự có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 37, Điều 38 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- ĐTV, cán bộ điều tra được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Họ tên, chức danh là Điều tra viên hoặc Cán bộ điều tra.

Mẫu số: 42
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG BỔ SUNG ĐIỀU TRA VIÊN, CÁN BỘ ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....

Căn cứ Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công bổ sung Điều tra viên, cán bộ điều tra(2):

1. .....
2. .....
3. .....

.....

.....

thuộc Cơ quan .....
tiến hành điều tra vụ án hình sự .....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Điều tra viên, cán bộ điều tra được phân công tiến hành điều tra vụ án hình sự có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 37, Điều 38 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- ĐTV, Cán bộ điều tra được phân công;
- .....;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Họ tên, chức danh là Điều tra viên hoặc cán bộ điều tra

Mẫu số: 43
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- ……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI ĐIỀU TRA VIÊN, CÁN BỘ ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Căn cứ .....

.....

.....

Căn cứ các điều 36, 37, 38 và 51 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi Điều tra viên, Cán bộ điều tra:

1. .....
2. .....
3. .....

tại Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự số:..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

Nay phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra(2):

1. .....
2. .....
3. .....

tiến hành điều tra vụ án hình sự .....

.....

theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm.....

của .....

Điều tra viên, Cán bộ điều tra bị thay đổi phải bàn giao đầy đủ hồ sơ và tài liệu có liên quan đến vụ án cho Điều tra viên, Cán bộ điều tra được phân công điều tra vụ án theo Quyết định này. Điều tra viên, Cán bộ điều tra được phân công tiến hành điều tra vụ án hình sự có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 37, Điều 38 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- ĐTV, Cán bộ điều tra bị thay đổi;
- ĐTV, Cán bộ điều tra được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Họ tên, chức danh là Điều tra viên hoặc Cán bộ điều tra.

Mẫu số: 44
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI QUYẾT ĐỊNH/LỆNH CỦA PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA/ĐIỀU TRA VIÊN (1)

..... (2)

Căn cứ(3) .....

.....

.....

.....

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi Quyết định/Lệnh .....

.....

số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của .....

.....

về việc:.....

.....

.....

Nay Quyết định .....

.....

.....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

và thông báo cho(4) .....

..... biết.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Phó Thủ trưởng CQĐT/ĐTV;
- .....;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Sử dụng đối với Quyết định hoặc Lệnh không thuộc trường hợp Viện kiểm sát phê chuẩn hoặc chưa phê chuẩn;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ căn cứ khẳng định Quyết định của Phó Thủ trưởng CQĐT/ĐTV là không có căn cứ hoặc trái pháp luật;
(4) Ghi tên cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức có liên quan (nếu có).

Mẫu số: 45
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH HUỶ BỎ QUYẾT ĐỊNH/LỆNH CỦA PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA/ĐIỀU TRA VIÊN (1)

..... (2)

Căn cứ(3) .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ Quyết định/Lệnh.....

số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

.....

về việc:.....

.....

.....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

và thông báo cho(4) .....

..... biết.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Phó Thủ trưởng CQĐT/ĐTV;
- .....;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Sử dụng đối với Quyết định hoặc Lệnh không thuộc trường hợp VKS phê chuẩn hoặc chưa phê chuẩn;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ căn cứ khẳng định Quyết định của Phó Thủ trưởng CQĐT/ĐTV là không có căn cứ hoặc trái pháp luật;
(4) Ghi tên cá nhân, cơ quan hoặc tổ chức có liên quan.

Mẫu số: 46
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG CẤP PHÓ, CÁN BỘ ĐIỀU TRA TRONG VIỆC KHỞI TỐ, ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ (1)

..... (2)

Căn cứ Điều(3)..... Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công:

1. Ông/bà: .....

Chức danh: .....

.....

2. Ông/bà: .....

Chức danh: .....

.....

trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự .....

.....

.....

xảy ra tại .....

.....

Ông/bà .....

có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quy định tại khoản ..... Điều(3)..... Bộ luật Tố tụng hình sự. Cấp phó, Cán bộ điều tra được phân công khởi tố, điều tra vụ án hình sự phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi, quyết định của mình.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Cấp phó, Cán bộ điều tra được phân công;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Căn cứ thẩm quyền điều tra quy định tại Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.

Mẫu số: 47
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……	*....., ngày..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI CẤP PHÓ TRONG VIỆC KHỞI TỐ, ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ (1)

.....(2)

Căn cứ .....

.....

.....

Căn cứ Điều(3)..... Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi ông/bà: .....

Chức danh: .....

tại Quyết định phân công cấp phó, cán bộ điều tra trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

Nay phân công ông/bà: .....

Chức danh: .....

trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Cấp phó được phân công trong việc khởi tố, điều tra vụ án hình sự có quyết định thay đổi phải bàn giao việc chỉ đạo điều tra cho cấp phó được phân công tiếp tục chỉ đạo điều tra vụ án hình sự theo Quyết định này. Cấp phó được phân công khởi tố, điều tra vụ án hình sự có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định khoản ..... Điều(3) ..... Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Căn cứ thẩm quyền điều tra quy định tại Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.

Mẫu số: 48
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. ....., *ngày*..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI CÁN BỘ ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ (1)

..... (2)

Căn cứ .....

.....

.....

Căn cứ Điều(3)..... Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi ông/bà: .....

Chức danh: .....

tại Quyết định phân công cấp phó, cán bộ điều tra trong việc khởi tố, điều tra điều tra vụ án hình sự số:.....ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

Nay phân công ông/bà: .....

Chức danh: .....

tiến hành điều tra vụ án hình sự: .....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Cán bộ điều tra được phân công tiến hành một số hoạt động điều tra bị thay đổi phải bàn giao việc điều tra vụ án cho cán bộ điều tra được phân công tiếp tục điều tra vụ án theo Quyết định này. Cán bộ điều tra được phân công tiến hành điều tra vụ án hình sự có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định khoản ..... Điều(3) ..... Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Cán bộ điều tra;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Căn cứ Điều 39 hoặc Điều 40 Bộ luật tố tụng hình sự

Mẫu số: 49
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. ....., *ngày*..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI QUYẾT ĐỊNH/LỆNH CỦA CẤP PHÓ TRONG VIỆC KHỞI TỐ, ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ (1)

..... (2)

Căn cứ(3) .....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều(4)..... Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi Quyết định/Lệnh. .....

....

số:..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....

về việc:.....

.....

.....

Nay Quyết định.....

.....

.....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

và thông báo cho(5) .....

…..... biết.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ căn cứ khẳng định Quyết định/Lệnh của cấp phó là không có căn cứ hoặc trái pháp luật;
(4) Ghi rõ Điều 39 hoặc Điều 40 Bộ luật tố tụng hình sự;
(5) Ghi tên cá nhân/cơ quan/tổ chức có liên quan.

Mẫu số: 50
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../QĐ- ……..…….. *....., ngày..... tháng..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH HUỶ BỎ QUYẾT ĐỊNH/LỆNH CỦA CẤP PHÓ TRONG VIỆC KHỞI TỐ, ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ (1)

..... (2)

Căn cứ(3) .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ khoản 1 Điều(4)..... Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ Quyết định/Lệnh.....

.....

số:..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....

.....

về việc:.....

.....

.....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....
và thông báo cho (5) .....
..... biết.

Nơi nhận:
- VKS .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ căn cứ khẳng định Quyết định/Lệnh của cấp phó là không có căn cứ hoặc trái pháp luật;
(4) Căn cứ Điều 39 hoặc Điều 40 Bộ luật Tố tụng hình sự;
(5) Ghi tên cá nhân/cơ quan/tổ chức có liên quan.

Mẫu số: 51
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……	*....., ngày..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
ỦY QUYỀN CHO CẤP PHÓ KHI CẤP TRƯỞNG VẮNG MẶT (1)

.....(2)

Căn cứ khoản 1 Điều(3)..... Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Ủy quyền cho ông/bà:. .....

Chức danh: .....

.....

được thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cấp trưởng cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra quy định tại Điều(3) ..... Bộ luật Tố tụng hình sự, kể từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....

Ông/bà: .....

phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi, quyết định của mình và chịu trách nhiệm trước cấp trưởng về nhiệm vụ được giao.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người được uỷ quyền;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Dùng cho cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.

Mẫu số: 52
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày..... tháng ..... năm.....
của.....

Căn cứ kết quả điều tra vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....Dân tộc:..... Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tiền án/tiền sự: .....
đã có hành vi .....
.....

Căn cứ Điều(2) ..... và Điều 179 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Khởi tố bị can đối với:.....
về tội (3) .....
.....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....
để phê chuẩn.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS
(3) Trường hợp bị can bị khởi tố về nhiều tội khác nhau thì phải ghi rõ từng tội danh và điều, khoản của Bộ luật Hình sự được áp dụng.

Mẫu số: 53
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số:..... ngày.....tháng ..... năm.....
của.....

Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định ngoài hành vi phạm tội đã bị khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can trên, bị can còn có hành vi .....

.....

.....

Căn cứ Điều(2)..... và khoản 2 Điều 180 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Khởi tố bổ sung đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....
Quốc tịch:..... Dân tộc:.....Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
Cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tiền án/tiền sự: .....
về tội .....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến VKS..... để phê chuẩn.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS

Mẫu số: 54
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN

.....(1)

Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định(2): .....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều(3) ..... và điểm ..... khoản 1 Điều 180 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi Quyết định khởi tố bị can số:.....ngày ..... tháng ..... năm .....
của.....
nay khởi tố bị can đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu.....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tiền án/tiền sự: .....
về tội .....
.....
.....quy định tại khoản ..... Điều..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....
.....để phê chuẩn.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ hành vi và một trong hai lý do quy định tại điểm a hoặc b khoản 1 Điều 180 BLTTHS;
(3) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS.

Mẫu số: 55
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN

Kính gửi: .....

.

Cơ quan .....
ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày..... tháng ..... năm .....
đối với vụ án hình sự..... .
.....
.....
xảy ra tại: . .....
.....
Căn cứ kết quả điều tra xác định: .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều[(*)] ..... và Điều 179 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan .....

ra Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày..... tháng ..... năm.....

Đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....

Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

về tội: .....

.....

.....

quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Viện kiểm sát .....

phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS.

Mẫu số: 56
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /ĐN- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH (1) .....
QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN

Kính gửi: .....

Cơ quan .....
ra Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày..... tháng ..... năm .....
đối với bị can: .....
.....
về tội: .....
.....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.
Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định(2):.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ quyết định thay đổi hoặc bổ sung quyết định khởi tố bị can;
(2) Ghi rõ căn cứ thay đổi Quyết định khởi tố bị can quy định tại khoản 1 Điều 180 BLTTHS;
hoặc bổ sung Quyết định khởi tố bị can quy định tại khoản 2 Điều 180 BLTTHS.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều 36/Điều 39 và khoản ..... Điều 180 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan .....

ra Quyết định(1) ..... Quyết định khởi tố bị can số: .....

ngày ..... tháng ..... năm ..... đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....

Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

về tội: .....

.....

.....

quy định tại điểm .....khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Viện kiểm sát .....

phê chuẩn Quyết định(1) ..... Quyết định khởi tố bị can.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 57
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /KN- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

KIẾN NGHỊ
TẠM ĐÌNH CHỈ CHỨC VỤ CỦA BỊ CAN

Kính gửi: .....

Cơ quan .....
đã ra Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
đối với bị can:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tiền án/tiền sự: .....
đã có hành vi .....
.....
.....
.....
phạm vào Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Hiện nay bị can: .....
đang giữ chức vụ: .....
.....

Xét thấy việc bị can tiếp tục giữ chức vụ gây khó khăn cho việc điều tra,
Căn cứ Điều 5, Điều 36, Điều 39 và Điều 181 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan .....
kiến nghị .....
.....
tạm đình chỉ chức vụ .....

mà bị can ..... đang đảm nhiệm.

Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được bản kiến nghị này, yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý bị can tạm đình chỉ chức vụ của bị can phải trả lời bằng văn bản cho Cơ quan ..... biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VKS .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 58
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH UỶ THÁC ĐIỀU TRA

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng ..... năm.....
của.....
đối với vụ án hình sự.....
.....
xảy ra tại: .....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ Điều 36 và Điều 171 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Uỷ thác cho .....
.....
tiến hành một số hoạt động điều tra sau: .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Kết quả điều tra và hồ sơ gửi đến.....
..... trước ngày.....tháng.....năm .....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- Cơ quan điều tra được uỷ thác điều tra;
- VKS..... (2);
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.
(2) Ghi rõ Viện Kiểm sát có thẩm quyền kiểm sát việc điều tra vụ án của Cơ quan được ủy thác.

Mẫu số: 59
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG PHÓ THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH GIẢI QUYẾT ỦY THÁC ĐIỀU TRA

..... (*)

Căn cứ Điều 36 và Điều 171 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 30 Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19/10/2018 quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự [(2)]

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công ông/bà: .....

Chức danh:.....

.....

tiến hành một số hoạt động điều tra:.....

.....

.....

.....

đối với vụ án hình sự: .....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Ông/bà..... có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quy định tại khoản 1, 2 và khoản 4 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự, trừ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự.

***Nơi nhận*:**
- VKS.....;
- Phó Thủ trưởng CQĐT được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 60
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHÂN CÔNG ĐIỀU TRA VIÊN, CÁN BỘ ĐIỀU TRA TIẾN HÀNH GIẢI QUYẾT ỦY THÁC ĐIỀU TRA

.....(1)

Căn cứ Điều 36 và Điều 171 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 30 Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19/10/2018 quy định về phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (2),

QUYẾT ĐỊNH:

Phân công Điều tra viên, cán bộ điều tra(3):

1. .....
2. .....
3. .....

thuộc Cơ quan.....

tiến hành một số hoạt động điều tra:.....

.....

.....

.....

đối với vụ án hình sự.....

.....

theo Quyết định ủy thác điều tra số.....ngày ..... tháng.....năm..... của……

.....

Điều tra viên, cán bộ điều tra được phân công tiến hành giải quyết ủy thác điều tra có nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều 37, Điều 38 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- ĐTV, cán bộ điều tra được phân công;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Trường hợp TTLT trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì ghi rõ Văn bản QPPL đang có hiệu lực thi hành;
(3) Ghi rõ: Họ tên, chức danh là Điều tra viên hoặc Cán bộ điều tra.

Mẫu số: 61
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH RÚT VỤ ÁN ĐỂ ĐIỀU TRA

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....
đối với vụ án hình sự .....
.....
xảy ra tại: .....
.....
Căn cứ(2): .....
.....
.....
.....
.....

Xét thấy cần thiết trực tiếp điều tra;

Căn cứ các điều 36, 163 và 169 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Rút vụ án hình sự .....
.....
theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của ..... đến Cơ quan
..... để tiếp tục điều tra.

Đề nghị Viện kiểm sát.....
đang kiểm sát điều tra vụ án, trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này có trách nhiệm ra Quyết định chuyển vụ án hình sự theo quy định tại Điều 169 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do rút vụ án lên Cơ quan điều tra cấp trên để điều tra.

Mẫu số: 62
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /ĐN- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ
RA QUYẾT ĐỊNH CHUYỂN VỤ ÁN HÌNH SỰ

Kính gửi: .....

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của.....
đối với vụ án hình sự .....
.....
xảy ra tại: .....
.....
Căn cứ(*): .....
.....
.....
.....
.....

Sau khi xác định vụ án hình sự thuộc thẩm quyền điều tra của Cơ quan .....
.....

Để đảm bảo thẩm quyền điều tra vụ án,
Căn cứ các điều 36, 163 và 169 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....
.....
đề nghị Viện kiểm sát .....
ra Quyết định chuyển vụ án hình sự .....
.....
đến Cơ quan .....
..... để tiếp tục điều tra.

Trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị này, Viện kiểm sát.....
..... có trách nhiệm ra Quyết định chuyển vụ án hình sự theo quy định tại Điều 169 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Quyết định khởi tố bị can (nếu đã khởi tố), những căn cứ thẩm quyền điều tra.

Mẫu số:63
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ GIA HẠN THỜI HẠN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ [1]

(Lần thứ .....)

Kính gửi: Viện kiểm sát.....
.....

Căn cứ Quyết định .....
..... số: ..... ngày ..... tháng..... năm.....
của.....
.....

Căn cứ Quyết định .....
..... số: ..... ngày ..... tháng..... năm.....
của.....
.....
đối với vụ án hình sự: .....
.....
.....
xảy ra tại: .....
.....

Thời hạn điều tra vụ án là:.....tháng.....ngày, kể từ ngày.....tháng.....
năm..... đến ngày..... tháng..... năm .....

Lý do đề nghị [2]:.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Áp dụng cho trường hợp gia hạn điều tra vụ án, gia hạn trong trường hợp điều tra lại, gia hạn trong trường hợp phục hồi điều tra;
(2) Ghi rõ tính phức tạp của vụ án cần gia hạn điều tra.

Căn cứ Điều 36, Điều [3] ..... Bộ luật tố tụng hình sự;
Xét cần thiết cho việc điều tra;
Cơ quan.....
.....
đề nghị Viện kiểm sát .....
.....
gia hạn thời hạn điều tra vụ án hình sự lần thứ..... với thời hạn là:.....
tháng ..... ngày, kể từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm .....

.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 2 bản

(3) Điều 172/Điều 174 (tương ứng với trường hợp đề nghị gia hạn).

Mẫu số: 64
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../LGN-..... ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

LỆNH GIỮ NGƯỜI TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP

.....(1)

Căn cứ: .....

.....

.....

của .....

đã phạm vào Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều (2)....., Điều 109 và điểm ..... khoản 1, 2 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Phân công ông/bà: .....

.....có trách nhiệm tổ chức thi hành Lệnh này và giải người bị giữ đến (3).....

Yêu cầu chính quyền địa phương và các đơn vị vũ trang hỗ trợ khi cần thiết để thi hành Lệnh này.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Người bị giữ;
- (3)……..…;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Cơ quan điều tra căn cứ Điều 36 BLTTHS; cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra căn cứ Điều 39 BLTTHS;
(3) Ghi rõ địa điểm.

Lệnh này đã được giao cho người bị giữ 01 bản vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

NGƯỜI BỊ GIỮ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 65
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
GIỮ NGƯỜI TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Tôi: ..... Chức danh: .....
thuộc Cơ quan .....
được phân công chủ trì thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, cùng với:

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
.....đại diện chính quyền/cơ quan/tổ chức chứng kiến.

Ông/bà: .....
.....là người chứng kiến.

Thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan[1] ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Sau khi xác định đúng là người có tên trong Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp trên, chúng tôi đã đọc Lệnh, giải thích Lệnh, quyền và nghĩa vụ của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp theo quy định tại Điều 58 Bộ luật Tố tụng hình sự cho mọi người cùng nghe và tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Chúng tôi đã phát hiện và tạm giữ những đồ vật, tài liệu sau (*nếu có*)[2]: .....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ cơ quan có thẩm quyền giữ người trong trường hợp khẩn cấp theo Điều 110 BLTTHS;
(2) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm của đồ vật và nơi phát hiện; nếu là giấy tờ, tài liệu phải yêu cầu người bị giữ ký tên xác nhận vào từng trang; nếu là đồ vật, tài liệu cần niêm phong thì phải niêm phong tại chỗ và ghi vào biên bản; nếu tạm giữ nhiều đồ vật, tài liệu thì dùng thêm mẫu này; nếu không thu giữ đồ vật, tài liệu gì cũng phải ghi rõ vào biên bản.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngoài những đồ vật, tài liệu trên, chúng tôi không thu giữ đồ vật, tài liệu nào khác.

Thái độ của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình trạng sức khỏe người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp[3]: .....

.....

.....

.....

.....

Ý kiến của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(3) Ghi rõ tình trạng sức khỏe bình thường hoặc có thương tích, bệnh lý.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... và tiến hành giải người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp về: .....

.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành ba bản, một bản gửi cho Viện kiểm sát.....

....., hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BỊ GIỮ	NGƯỜI CHỦ TRÌ THI HÀNH LỆNH
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (Hoặc đại diện cơ quan/tổ chức)
ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH (Nếu có)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Mẫu số: 66
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../LBN-.....

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

LỆNH BẮT NGƯỜI BỊ GIỮ TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP

.....(1)

Căn cứ Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số: ..... ngày..... tháng ..... năm..... của .....

Căn cứ hành vi.....

.....

.....

.....

đã phạm vào Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày..... tháng ..... năm .....;

Căn cứ Điều(2).....; Điều 109 và điểm ..... khoản 2, khoản 4 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....

.....

Phân công ông/bà: .....
tổ chức thi hành Lệnh này và giải người bị bắt đến: (3).....

.....

Lệnh này gửi ngay đến VKS .....để xét phê chuẩn.

Nơi nhận:
- Người bị bắt;
- (2) .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Cơ quan điều tra căn cứ Điều 36 BLTTHS, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra căn cứ Điều 39 BLTTHS.
(3) Ghi rõ địa điểm

Lệnh này đã được giao cho người bị bắt 01 bản vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng .....năm.....

NGƯỜI BỊ BẮT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 67
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
BẮT NGƯỜI BỊ GIỮ TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Tôi: ..... Chức danh: .....
thuộc Cơ quan. .....
được phân công chủ trì thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, cùng với:
Ông/bà.....
.....
Ông/bà .....
.....là người chứng kiến.

Thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số:.....
ngày ..... tháng..... năm..... của Cơ quan .....
.....
đã được Viện kiểm sát .....
phê chuẩn theo Quyết định số:..... ngày ..... tháng..... năm..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Sau khi xác định đúng là người có tên trong Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp trên, chúng tôi đã đọc, giải thích Lệnh, quyền và nghĩa vụ của người bị bắt cho mọi người cùng nghe.

Tình hình diễn biến trong khi thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp: .....
.....
.....
.....
.....

.....

Chúng tôi đã phát hiện và tạm giữ những đồ vật, tài liệu sau (*nếu có*): .....

.....

.....

.....

.....

.....

Thái độ của người bị bắt: .....

.....

.....

Tình trạng sức khỏe người bị bắt: .....

.....

.....

Ý kiến của người bị bắt: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc lập biên bản thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành ba bản, một bản gửi cho Viện kiểm sát.....

....., hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BỊ BẮT	NGƯỜI CHỦ TRÌ THI HÀNH LỆNH
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH
(*Nếu có*)

Mẫu số: 68
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:...../ĐN-.....	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN
LỆNH BẮT NGƯỜI BỊ GIỮ TRONG TRƯỜNG HỢP KHẨN CẤP

Kính gửi: .....

Căn cứ [(1)]:.....
.....
.....
.....
.....
.....
của .....
có dấu hiệu phạm vào Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều[(2)] ....., Điều 109, điểm ..... khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 110 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....
ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số: ..... ngày..... tháng ..... năm.....
đối với:
Họ tên: ..... Giới tính:.....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Ngày ..... tháng..... năm ..... Cơ quan .....
đã thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và giải về:.....
.....

Đề nghị Viện kiểm sát .....
.....
phê chuẩn Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ căn cứ giữ người trong trường hợp khẩn cấp quy định tại điểm a, b hoặc c khoản 1 Điều 110 BLTTHS và nội dung vụ việc/vụ án xảy ra;
(2) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS.

Mẫu số: 69
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BẮT NGƯỜI PHẠM TỘI QUẢ TANG

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Chức danh .....
.....
thuộc Cơ quan .....
.....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 111, Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với(1):
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

1. Tóm tắt nội dung, hành vi phạm tội quả tang (2) *(lý do phát hiện, thời gian bắt người phạm tội quả tang; nội dung phạm tội quả tang, tang vật…):* .....
.....
.....
.....

(1) Trường hợp có nhiều người phạm tội quả tang thì ghi lần lượt nhân thân từng người theo yêu cầu trên.
(2) Nếu vụ việc có hiện trường thì phải bảo vệ hiện trường và tổ chức khám nghiệm hiện trường theo quy định của pháp luật.

2. Lời khai của người phạm tội [3] (*ghi tóm tắt nội dung phạm tội*): .....

(3) Trường hợp nhiều người phạm tội quả tang thì phải khi lời khai lần lượt từng người.

3. Lời khai của người bị hại:

4. Lời khai của người làm chứng/người chứng kiến:

5. Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ (*nếu có*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. Thái độ của người bị bắt:

.....

.....

.....

.....

.....

7. Tình trạng sức khỏe người bị bắt[3]:

.....

.....

.....

Việc bắt người phạm tội quả tang kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây./.

NGƯỜI BỊ BẮT	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI BỊ HẠI (*Nếu có*)	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG (*Hoặc đại diện cơ quan/tổ chức*)
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	

(4) Sức khỏe bình thường hoặc có thương tích, bệnh lý.

Mẫu số: 70
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN TIẾP NHẬN NGƯỜI BỊ BẮT TRONG TRƯỜNG HỢP PHẠM TỘI QUẢ TANG (1)

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....

Chức danh/chức vụ: .....

thuộc cơ quan..... là người tiếp nhận.

Ông/bà: .....
.....là người giao.

Ông/bà: .....
.....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ khoản 1 Điều 111, Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang đối với (2):

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....
.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....
.....

1. Lý do tiếp nhận; tóm tắt nội dung hành vi phạm tội quả tang (Lý do phát hiện, thời gian bắt người phạm tội quả tang; nội dung phạm tội quả tang, tang vật):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Mẫu dùng trong trường hợp người phạm tội quả tang bị phát hiện hoặc bị đuổi bắt và giải ngay đến cơ quan Công an, Viện kiểm sát hoặc Ủy ban nhân dân;
(2) Trường hợp có nhiều người phạm tội quả tang thì ghi lần lượt nhân thân từng người;

2. Lời khai của người phạm tội (ghi tóm tắt nội dung phạm tội):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Lời khai của người bị hại:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Lời khai của người làm chứng, người chứng kiến:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ (*nếu có*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. Ý kiến của người giao:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

7. Tình trạng sức khỏe của người phạm tội quả tang[(3)]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày.....tháng.....năm.....

Biên bản đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI GIAO	NGƯỜI TIẾP NHẬN
NGƯỜI PHẠM TỘI QUẢ TANG	NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(3) Sức khỏe bình thường hoặc có thương tích, bệnh lý.

Mẫu số: 71
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHẠM TỘI QUẢ TANG (1)

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: ..... Chức danh .....
.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 111 và Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang như sau(2) :

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....
.....

1. Tóm tắt nội dung sự việc, hành vi phạm tội quả tang(3):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Sử dụng trong trường hợp người bị tạm giữ, tạm giam hoặc người chấp hành án phạt tù phạm tội quả tang ở trại giam, trại tạm giam, nhà tạm giữ;
(2) Trường hợp có nhiều người phạm tội quả tang thì ghi lần lượt nhân thân từng người theo yêu cầu trên;
(3) Bảo vệ hiện trường và tổ chức khám nghiệm hiện trường theo quy định của pháp luật;

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Lời khai của người phạm tội quả tang [(4)]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Lời khai của người bị hại (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Lời khai của người làm chứng/người chứng kiến:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. Thái độ của người phạm tội quả tang:

.....

.....

.....

7. Tình trạng sức khỏe của người phạm tội quả tang[5]:

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản phạm tội quả tang kết thúc vào hồi ..... giờ..... ngày..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI PHẠM TỘI QUẢ TANG	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI BỊ HẠI (*Nếu có*)	NGƯỜI LÀM CHỨNG

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(5) Sức khỏe bình thường hoặc có thương tích, bệnh lý

Mẫu số: 72
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO, NHẬN NGƯỜI BỊ BẮT

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại: .....
.....

Căn cứ [(1)]:.....
.....

Người giao: .....
.....

Người nhận: .....
.....

Căn cứ Điều 133, Điều ..... Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản giao, nhận người bị bắt [(2)]:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....
.....

Đã có hành vi: .....
Bị Cơ quan ..... bắt ngày ..... tháng ..... năm .....
Kèm theo.....
.....
.....

Tình trạng sức khoẻ của người bị bắt: .....
.....

Biên bản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản này lập thành ba bản, người giao giữ một bản, người nhận giữ hai bản để đưa vào hồ sơ vụ án/vụ việc.

NGƯỜI GIAO NGƯỜI NHẬN

---

(1) Ghi rõ căn cứ để giao, nhận người bị bắt: Biên bản bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, Biên bản bắt bị can để tạm giam, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản bắt người đang bị truy nã, Lệnh trích xuất và áp giải…
(2) Trường hợp giao, nhận nhiều người bị bắt phải lập biên bản giao, nhận từng người.

Mẫu số: 73
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../TB-……

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO

Về việc (1) .....

Kính gửi(2): - .....
.....
- Ông/bà.....
.....

Cơ quan ..... thông báo về việc(1) .....đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
đã có hành vi: .....
.....
.....
phạm vào Điều ..... Bộ luật Hình sự, hiện đang bị(3) .....
tại:.....
Khi cần thiết liên hệ với Điều tra viên, Cán bộ điều tra thụ lý.....
Số điện thoại liên hệ: .....

Nơi nhận: .....
- Như trên;
- .....;
- ..... ;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Ghi rõ các trường hợp: Giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bắt người phạm tội quả tang, bắt người đang bị truy nã, bắt bị can để tạm giam hoặc tạm giữ, tạm giam bị can;
(2) Gia đình người bị giữ, bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam; UBND xã/phường/thị trấn nơi người bị bắt, bị giữ, bị tạm giữ, tạm giam cư trú hoặc cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc, học tập hoặc cơ quan ngoại giao của Việt Nam. Trường hợp bắt người đang bị truy nã phải thông báo cho Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã;
(3) Giữ trong trường hợp khẩn cấp/tạm giữ/tạm giam.

Mẫu số: 74
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../LB-.....

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

LỆNH BẮT BỊ CAN ĐỂ TẠM GIAM

..... (1)

Căn cứ Quyết định(2) .....số: ..... ngày..... tháng.....năm.....của .....đối với ..... đã có hành vi..... ..... phạm vào khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các điều 36, 109, 113, 119 và 173 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Bắt bị can để tạm giam trong thời hạn ..... tháng.....ngày, kể từ ngày.....tháng..... năm..... đến ngày.....tháng ..... năm..... đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Phân công ông/bà: .....

tổ chức thi hành Lệnh này và giải bị can đến Trại tạm giam/Nhà tạm giữ: .....

.....

Giám thị trại tạm giam/Trưởng nhà tạm giữ nêu trên thi hành việc tạm giam bị can.

Yêu cầu chính quyền địa phương và các đơn vị vũ trang hỗ trợ khi cần thiết để thi hành Lệnh này.

Lệnh này gửi đến Viện kiểm sát..... để phê chuẩn.

***Nơi nhận*:**
- VKS.....;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam.....;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Ghi chú: Bắt bị can ngày .....tháng ..... năm .....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Khởi tố bị can/phục hồi điều tra bị can/trả hồ sơ để điều tra bổ sung/ trả hồ sơ để điều tra lại

---

Lệnh này đã được giao cho bị can một bản vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

BỊ CAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 75
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN-……..…….

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN
LỆNH BẮT BỊ CAN ĐỂ TẠM GIAM

Kính gửi: .....

Cơ quan.....
ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày..... tháng ..... năm.....
đối với vụ án: .....
.....
xảy ra tại: .....
.....
và Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày..... tháng ..... năm ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
về tội .....
.....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.
Kết quả điều tra xác định: .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ các điều 36, 109, 113, 119 và 173 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....

.....

ra Lệnh bắt bị can để tạm giam số: ..... ngày..... tháng .....năm.....

đối với bị can:.....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

để tạm giam trong thời hạn: .....tháng, kể từ ngày bắt được bị can.

Sau khi bị bắt, bị can được tạm giam tại: .....

.....

Đề nghị Viện kiểm sát.....

phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam trên.

***Nơi nhận*:**
- Như trên;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

Mẫu số: 76
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BẮT BỊ CAN ĐỂ TẠM GIAM

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại.....
.....

Tôi: .....
thuộc Cơ quan.....
.....
chủ trì thi hành Lệnh/Quyết định bắt bị can để tạm giam, cùng với ông/bà .....
.....

Ông/bà .....
.....đại diện chính quyền/cơ quan/tổ chức chứng kiến.

Ông/bà .....
.....là người chứng kiến.

Thi hành Lệnh/Quyết định bắt bị can để tạm giam số:..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của Cơ quan.. .....đã
được Viện kiểm sát ..... phê chuẩn theo
Quyết định số:..... ngày..... tháng..... năm.....đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Sau khi xác định đúng là người có tên trong Lệnh/Quyết định bắt bị can để tạm giam trên đây, chúng tôi đã đọc, giải thích Lệnh/Quyết định bắt bị can để tạm giam, quyền và nghĩa vụ của người bị bắt cho mọi người cùng nghe.

Khi tiến hành khám người bị bắt, chúng tôi đã phát hiện và tạm giữ những đồ vật, tài liệu sau (*nếu có*)[(1)]: .....
.....
.....

(1) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm của đồ vật và nơi phát hiện; nếu là giấy tờ, tài liệu thì phải yêu cầu người bị bắt ký tên xác nhận vào từng trang; nếu là đồ vật, tài liệu cần niêm phong thì phải niêm phong tại chỗ và ghi vào biên bản; nếu tạm giữ nhiều đồ vật, tài liệu thì dùng thêm mẫu biên bản này; nếu không thu giữ đồ vật, tài liệu gì cũng phải ghi rõ vào biên bản.

Ngoài những đồ vật, tài liệu trên, chúng tôi không thu giữ đồ vật, tài liệu nào khác.

Thái độ của người bị bắt:

.....

.....

.....

Tình trạng sức khỏe của người bị bắt[(2)]:

.....

.....

.....

Ý kiến của người bị bắt:

.....

.....

.....

Việc thi hành Lệnh/Quyết định bắt bị can để tạm giam kết thúc vào hồi ..... giờ..... ngày ..... tháng ..... năm..... Người chủ trì thi hành Lệnh/Quyết định bắt bị can để tạm giam đã tiến hành giải người bị bắt về Trại tạm giam/Nhà tạm giữ..... để phục vụ công tác điều tra.

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản này được lập thành ba bản, một bản gửi cho Viện kiểm sát ....., hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BỊ BẮT	NGƯỜI CHỦ TRÌ THI HÀNH LỆNH
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (*Hoặc đại diện cơ quan/tổ chức*)
ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(2) Sức khỏe bình thường hoặc bị thương tích, bệnh lý.

Mẫu số: 77
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIỮ

..... (1)

Căn cứ (2): .....

.....

.....

của .....

đã phạm vào Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều (3) ....., 109, 117 và 118 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm giữ ..... ngày, kể từ ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm.....
đến ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Trưởng nhà tạm giữ/Giám thị trại tạm giam .....
.....thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam .....;
- Người bị tạm giữ;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ tạm giữ quy định tại khoản 1 Điều 117 BLTTHS;
(3) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS.

Quyết định này đã được giao cho người bị tạm giữ một bản vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 78
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN TẠM GIỮ

(Lần thứ .....)

..... (1)

Tiếp theo Quyết định tạm giữ/gia hạn tạm giữ số:.....ngày.....tháng..... năm..... .....
của .....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ các điều (2).....; 109, 117 và 118 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Gia hạn tạm giữ 03 ngày, kể từ .....giờ..... ngày..... tháng ..... năm.....
đến ..... giờ..... ngày..... tháng ..... năm..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: ….....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....

Trưởng nhà tạm giữ/Giám thị trại tạm giam.....
….....thi hành Quyết định này.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....
để xét phê chuẩn.

.....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam .....;
- Người bị tạm giữ;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ vào thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS.

Quyết định này đã được giao cho người bị tạm giữ một bản vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 79
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /ĐN- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN TẠM GIỮ

(Lần thứ .....)

Kính gửi: .....

Tiếp theo Quyết định[1] ..... số: .....
ngày ..... tháng ..... năm.....của .....
..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Căn cứ .....
.....
.....

Xét cần thiết cho việc điều tra,

Căn cứ Điều [2] ....., Điều 117 và khoản 2 Điều 118 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan.....
ra Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ[3] ..... số: ..... ngày..... tháng..... năm.....
đối với: .....

Thời hạn gia hạn tạm giữ:.....ngày, kể từ ..... giờ ..... ngày ..... tháng .....năm.....
đến ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Tạm giữ tại: .....

Đề nghị Viện kiểm sát .....
phê chuẩn Quyết định gia hạn tạm giữ trên.

Nơi nhận: .....
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Ghi rõ: Quyết định tạm giữ hoặc Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ nhất;
(2) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS;
(3) Ghi rõ: Quyết định gia hạn tạm giữ lần thứ nhất hoặc lần thứ hai.

Mẫu số: 80
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....
.....

Số: ..... /LTG- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

LỆNH TẠM GIAM (1)

..... (2)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của .....
đối với ..... đã có hành vi .....
.....
.....
phạm vào khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 36, Điều 109, điểm.... khoản..... Điều 119 và Điều 173 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Tạm giam trong thời hạn(3) ..... tháng ..... ngày, kể từ ngày ..... tháng ..... năm.....
đến ngày ..... tháng ..... năm..... đối với bị can:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
.....

Giám thị trại tạm giam/Trưởng nhà tạm giữ .....
.....thi hành Lệnh này.

Lệnh này gửi đến Viện kiểm sát .....
để xét phê chuẩn.

Nơi nhận:
- ……..…;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam ….....;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Biểu mẫu sử dụng trong trường hợp chuyển từ tạm giữ sang tạm giam, phục hồi điều tra, tạm giam để điều tra bổ sung, điều tra lại, tạm giam phạm nhân bị khởi tố, tạm giam bị can bị truy nã ra đầu thú;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Thời gian tạm giữ được trừ vào thời hạn tạm giam.

Lệnh này đã được giao cho bị can một bản vào hồi ..... giờ ….. ngày ..... tháng ….. năm .....

BỊ CAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 81
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /ĐN- ……..……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN LỆNH TẠM GIAM (*)

Kính gửi: .....

Cơ quan .....
ra Quyết định khởi tố bị can số: .....ngày..... tháng ..... năm..... đối với bị can:.....
.....
về tội: .....
.....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Căn cứ kết quả điều tra, xác định:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(*) Biểu mẫu sử dụng trong trường hợp chuyển từ tạm giữ sang tạm giam, tạm giam để điều tra bổ sung, điều tra lại, tạm giam phạm nhân bị khởi tố, có thể sử dụng trong trường hợp vụ án có nhiều bị can.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều 36, Điều 109, điểm.... khoản..... Điều 119 và Điều 173 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....

ra Lệnh tạm giam số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Thời hạn tạm giam: ..... tháng..... ngày, kể từ ngày..... tháng ..... năm.....

Tạm giam tại: . .....

.....

Đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:.....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Đề nghị Viện kiểm sát .....

phê chuẩn Lệnh tạm giam trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 82
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TB- .....

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc áp dụng biện pháp tạm giam

Kính gửi: .....
..... (1)

.

Căn cứ Điều 119 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ (2)..... số: .....

ngày.....tháng.....năm..... của Cơ quan.....

.....đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Cơ quan .....

..... thông báo cho(1):

.....

.....

.....

.....

biết việc Cơ quan ..... đang áp dụng biện pháp tạm giam đối với ông/bà..... nêu trên từ ngày ..... tháng ..... năm..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

---

(1) Ghi rõ nơi được thông báo theo khoản 6 Điều 119 Bộ luật TTHS;
(2) Lệnh bắt bị can để tạm giam/Lệnh tạm giam/Đề nghị gia hạn tạm giam.

Mẫu số: 83
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ GIA HẠN TẠM GIAM

(Lần thứ .....)

Kính gửi: .....

Cơ quan điều tra/Viện kiểm sát..... .....
đã ra Lệnh/Quyết định(*)..... số: ..... ngày ..... tháng..... năm .....
Tạm giam trong thời hạn..... tháng ..... ngày, kể từ ngày ..... tháng ..... năm.....
đến ngày ..... tháng ..... năm..... đối với bị can:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Xét thấy vụ án có nhiều tình tiết phức tạp, cần phải có thời gian dài hơn cho việc điều tra và không có căn cứ để thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp tạm giam;

Căn cứ Điều 36, Điều 119 và Điều 173 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....
..... đề nghị
Viện kiểm sát ..... gia hạn tạm giam:
..... tháng ..... ngày, kể từ ngày ..... tháng .....năm..... đến ngày ..... tháng .....năm.....
đối với bị can: .....
Tạm giam tại:.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Ghi rõ: Lệnh bắt bị can để tạm giam hoặc Lệnh tạm giam của Cơ quan điều tra, Quyết định tạm giam hoặc Quyết định gia hạn tạm giam của Viện kiểm sát.

Mẫu số: 84
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CAM ĐOAN
Thực hiện các nghĩa vụ khi được áp dụng biện pháp (1) .....

Kính gửi:(2) .....

Tên tôi là: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Có hành vi:.....
.....
Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Tôi xin cam đoan thực hiện các nghĩa vụ quy định tại khoản ..... Điều .....(3) Bộ luật Tố tụng hình sự khi được áp dụng biện pháp ngăn chặn(1) ..... như sau:

1. Có mặt theo giấy triệu tập của Cơ quan điều tra, trừ trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan;

2. Không bỏ trốn hoặc tiếp tục phạm tội;

3. Không mua chuộc, cưỡng ép, xúi giục người khác khai báo gian dối, cung cấp tài liệu sai sự thật; không tiêu hủy, giả mạo chứng cứ, tài liệu, đồ vật của vụ án, tẩu tán tài sản liên quan đến vụ án; không đe dọa, khống chế, trả thù người làm chứng, bị hại, người tố giác tội phạm và người thân thích của những người này.

4.(4) .....
.....

Trường hợp tôi vi phạm nghĩa vụ cam đoan trên thì bị tạm giam (*và số tiền đã đặt bị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước nếu áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm*).

NGƯỜI CAM ĐOAN
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

---

(1) Ghi rõ: Bảo lĩnh hoặc cấm đi khỏi nơi cư trú;
(2) Cơ quan điều tra thụ lý vụ án;
(3) Khoản 3 Điều 121 hoặc khoản 2 Điều 123 BLTTHS;
(4) Ghi rõ: Không đi khỏi nơi cư trú nếu không được cơ quan đã ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho phép nếu áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Mẫu số: 85
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC BẢO LĨNH

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của.....
và Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của.....
đối với bị can: .....
đã có hành vi: .....
..... phạm vào khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị can:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Xét Giấy cam đoan nhận bảo lĩnh ngày..... tháng ..... năm..... của(2). .....
.....
.....
và Giấy cam đoan thực hiện các nghĩa vụ ngày..... tháng..... năm..... của bị can;

Căn cứ các điều 36, 109 và 121 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Giao cho .....
.....
được nhận bảo lĩnh bị can:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
.....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Thời hạn bảo lĩnh: ..... tháng, kể từ ngày ..... tháng ..... năm .....

Cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân nhận bảo lĩnh để bị can vi phạm nghĩa vụ đã cam đoan thì tùy tính chất, mức độ vi phạm mà bị phạt tiền theo quy định của pháp luật. Trường hợp bị can vi phạm nghĩa vụ cam đoan thì bị tạm giam.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát..... để phê chuẩn.

Nơi nhận:
- VKS.....
- Bị can;
- Người, cơ quan, tổ chức nhận bảo lĩnh;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức, cá nhân, địa chỉ, quan hệ với bị can.

Quyết định này đã được giao cho bị can một bản vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

BỊ CAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 86
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /ĐN- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH VỀ VIỆC BẢO LĨNH

Kính gửi: .....

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của.. .....
và Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của ..... đối với bị can:
Họ và tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
đã có hành vi: .....
..... phạm vào khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị can(1): .....
.....
.....
.....

Căn cứ Giấy cam đoan nhận bảo lĩnh ngày..... tháng ..... năm..... của(2): .....
.....
và Giấy cam đoan thực hiện các nghĩa vụ ngày..... tháng..... năm..... của bị can;

Xét thấy việc tạm giam đối với bị can không cần thiết,

Căn cứ các Điều 36, 109 và 121 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....
..... ra Quyết định về việc bảo lĩnh số: .....
ngày ..... tháng ..... năm ..... đối với bị can: .....

Đề nghị Viện kiểm sát .....
phê chuẩn Quyết định về việc bảo lĩnh trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi và nhân thân của bị can;
(2) Cá nhân, cơ quan, tổ chức nhận bảo lĩnh.

Mẫu số: 87
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /LC- ……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

LỆNH CẤM ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

..... (*)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của .....
đối với ..... đã có hành vi .....
.....
phạm vào khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Xét thấy: .....
.....

Căn cứ các Điều 36, 109 và 123 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Bị can chỉ được phép cư trú tại: .....
..... kể từ ngày ..... tháng ..... năm..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....

Giao bị can cho (Chính quyền xã/phường/thị trấn/đơn vị Quân đội): .....
.....để quản lý, theo dõi bị can.

Nếu chưa được sự đồng ý của chính quyền xã/phường/thị trấn nơi bị can cư trú hoặc đơn vị Quân đội đang quản lý bị can và chưa có giấy phép của Cơ quan điều tra đã ra Lệnh này, thì bị can không được đi khỏi nơi cư trú hoặc đơn vị Quân đội đang quản lý bị can. Trường hợp bị can vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự thì bị tạm giam.

.....

***Nơi nhận*:**
- VKS..... ;
- UBND xã/phường/thị trấn hoặc đơn vị Quân đội đang quản lý bị can;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Lệnh này đã được giao cho bị can một bản vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
BỊ CAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 88
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /TB- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
Về việc áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú

Kính gửi: (*) .....
.....

Cơ quan. .....
thông báo về việc áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
/đơn vị Quân đội đang quản lý bị can: .....
.....
đã có hành vi: ….....
.....
.....
phạm vào khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày ..... tháng ..... năm..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....

Giao bị can cho(*):.....
để quản lý cư trú, theo dõi bị can. Nếu bị can vi phạm nghĩa vụ cam đoan, yêu cầu chính quyền xã, phường, thị trấn nơi bị can cư trú hoặc đơn vị Quân đội đang quản lý bị can phải báo ngay cho cơ quan đã ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú biết để xử lý theo thẩm quyền, điện thoại liên hệ số: ..... , gặp Điều tra viên thụ lý vụ án để giải quyết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Chính quyền xã, phường, thị trấn nơi bị can cư trú hoặc đơn vị Quân đội đang quản lý bị can.

Mẫu số: 89
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Giao bị can/bị cáo cho chính quyền xã, phường, thị trấn hoặc đơn vị quân đội hoặc cá nhân quản lý, theo dõi

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
.....
.....
Ông/bà [(1)]: .....
.....
Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ Quyết định/Lệnh [(2)] ..... số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
về việc [(2)]: .....

Căn cứ Điều 121/123 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản giao, nhận .....
..... cho [(1)]: .....
.....

(1) Ghi rõ chính quyền xã, phường, thị trấn/đơn vị quân đội phải quản lý/cá nhân người nhận bảo lĩnh;
(2) Bảo lĩnh/cấm đi khỏi nơi cư trú

.....

có trách nhiệm theo dõi, quản lý trong thời gian từ ..... ngày..... tháng..... năm ..... đến ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Việc giao, nhận kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

CƠ QUAN, TỔ CHỨC HOẶC CÁ NHÂN NHẬN NGƯỜI *(Ký tên, đóng dấu nếu có)*	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Mẫu số: 90
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /GP- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

GIẤY PHÉP TẠM THỜI ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

Cơ quan .....

Xét đơn đề nghị về việc tạm thời đi khỏi nơi cư trú của bị can: .....

.....

và sự đồng ý của(*) .....

Căn cứ.....

.....;

.....;

Căn cứ Điều 36 và Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Cho phép bị can được tạm thời đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày.....tháng..... năm..... đến ngày.....tháng.....năm.....để.....

..... đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm..... tại:.....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo:.....

Nghề nghiệp: ..... Số điện thoại liên hệ:.....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

/đơn vị Quân đội đang quản lý bị can: .....

.....

Hết thời hạn trên, bị can phải có mặt tại nơi cư trú/đơn vị Quân đội đang quản lý bị can theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số:.....ngày.....tháng.....năm..... của Cơ quan

.....

Nếu bị can vi phạm nghĩa vụ cam đoan quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự thì bị tạm giam. .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- UBND.....;
- Đơn vị Quân đội quản lý bị can;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Ghi rõ chính quyền xã/phường/thị trấn nơi bị can cư trú hoặc đơn vị Quân đội quản lý bị can.

Mẫu số: 91
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

Ảnh 4 x 6 cm (nếu có)

QUYẾT ĐỊNH TẠM HOÃN XUẤT CẢNH

.....(1)

Căn cứ (2): .....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều 36 và Điều 124 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm hoãn xuất cảnh đối với:

Họ tên(3): ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo:.....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Thời hạn tạm hoãn xuất cảnh kể từ ngày..... tháng ..... năm ..... đến ngày..... tháng ..... năm..... để phục vụ việc xác minh, điều tra. Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, bị can nêu trên có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này gửi đến(4) .....

và Viện kiểm sát .....

Khi cần thiết, Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh liên hệ với Điều tra viên. .....

.....thụ lý vụ án, số điện thoại liên hệ: .....

Nơi nhận: .....

- VKS.....;
- Người bị tạm hoãn xuất cảnh;
- (4).....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 124 BLTTHS;
(3) Người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố hoặc bị can;…
(4) Cơ quan có thẩm quyền quản lý xuất nhập cảnh.

Mẫu số: 92
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TB- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO
Về việc áp dụng biện pháp tạm hoãn xuất cảnh

Kính gửi: .....
.....

Căn cứ Điều 124 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....
.....
đã ra Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
.....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Thời hạn tạm hoãn xuất cảnh kể từ ngày..... tháng ..... năm .....
đến ngày..... tháng ..... năm ..... để phục vụ hoạt động giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra, xử lý tội phạm.

Cơ quan..... thông báo cho Viện kiểm sát ..... biết trước khi thi hành.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 93
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH THAY THẾ BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN

.....(1)

Căn cứ hành vi .....

.....

của ... .

đã phạm vào khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn

.....

Nay xét thấy(2) .....

.....;

Căn cứ Điều 36 và Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay thế biện pháp ngăn chặn. .....

bằng biện pháp ngăn chặn..... đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Nội dung biện pháp ngăn chặn và thời gian áp dụng:. .....

.....

Giao(3) .....

..... thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Bị can;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Nơi nhận: .....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do thay thế biện pháp ngăn chặn;
(3) Trưởng nhà tạm giữ/Giám thị trại tạm giam hoặc giao bị can cho chính quyền xã/phường/thị trấn hoặc đơn vị Quân đội đang quản lý hoặc giao cho cá nhân/cơ quan/tổ chức nhận bảo lĩnh hoặc giao cho người thân thích đặt tiền để bảo đảm.

Quyết định này đã được giao cho bị can một bản vào hồi.....giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

BỊ CAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 94
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ THAY THẾ BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN (1)

Kính gửi: .....

Căn cứ(2):.....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 36 và Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan.....
đề nghị Viện kiểm sát.....
thay thế biện pháp ngăn chặn(3) .....
theo Quyết định/Lệnh ..... số: .....
ngày ..... tháng ..... năm..... của .....
và Quyết định phê chuẩn số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của Viện kiểm sát
.....

Bằng biện pháp ngăn chặn:..... .....
.....

Thời gian áp dụng: ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Nơi nhận: .....
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Biện pháp ngăn chặn do Viện kiểm sát phê chuẩn trong giai đoạn điều tra thì việc thay thế biện pháp ngăn chặn do Viện kiểm sát quyết định;
(2) Ghi rõ căn cứ để thay thế biện pháp ngăn chặn;
(3) Gia hạn tạm giữ (lần thứ nhất hoặc thứ hai), tạm giam, bảo lĩnh hoặc đặt tiền để bảo đảm.

Mẫu số: 95
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH HUỶ BỎ BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN

.....(1)

Căn cứ .....

.....

.....

.....;

Căn cứ Điều 36 và Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn(2) .....
theo Quyết định/Lệnh..... số:.....
ngày..... tháng ..... năm .....của .....
..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Giao(3) .....
..... thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người bị tạm giữ/bị can;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Tạm giữ/cấm đi khỏi nơi cư trú/tạm hoãn xuất cảnh;
(3) Trưởng nhà tạm giữ/Giám thị trại tạm giam hoặc giao bị can cho chính quyền xã/phường/thị trấn quản lý hoặc giao cho đơn vị Quân đội đang quản lý hoặc giao cho cá nhân/tổ chức nhận bảo lĩnh hoặc người thân thích đặt tiền để bảo đảm.

Quyết định này đã được giao cho người bị tạm giữ/bị can một bản vào hồi..... giờ..... ngày.... tháng.... năm.....

NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ/BỊ CAN
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 96
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ HỦY BỎ BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN (1)

Kính gửi: .....

Căn cứ(2):.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 36 và Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan .....
đề nghị Viện kiểm sát .....

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn(3) .....
theo Quyết định/Lệnh ..... số:.....
ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
và Quyết định phê chuẩn số: ..... ngày ..... tháng .....năm ..... của Viện kiểm sát
..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Nơi nhận: .....
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Biện pháp ngăn chặn do Viện kiểm sát phê chuẩn trong giai đoạn điều tra thì việc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn do Viện kiểm sát quyết định;
(2) Ghi rõ căn cứ để hủy bỏ biện pháp ngăn chặn;
(3) Gia hạn tạm giữ (lần thứ nhất hoặc thứ hai), tạm giam, bảo lĩnh hoặc đặt tiền để bảo đảm.

Mẫu số: 97
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TRẢ TỰ DO

..... (1)

Căn cứ hành vi.....
.....
.....
của.....
phạm vào Điều ..... Bộ luật Hình sự, đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn theo (2) .....
của.....
Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định .....
.....
.....;

Căn cứ Điều 36 và khoản ..... Điều..... (3) Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Trả tự do đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Giao cho: .....
.....thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người được trả tự do;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Lệnh/quyết định… số:… ngày, tháng, năm hoặc Biên bản bắt người phạm tội quả tang;
(3) Ghi rõ khoản 4 Điều 110, Điều 111, khoản 1 Điều 114, khoản 4 Điều 117 hoặc khoản 3 Điều 118 BLTTHS.

Quyết định này đã được giao cho người được trả tự do một bản vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI ĐƯỢC TRẢ TỰ DO
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 98
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐTN- ……..…..

.....,*ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

Ảnh 4 x 6
(Nếu có)

QUYẾT ĐỊNH TRUY NÃ (1)

..... (2)

Căn cứ (3): .....
.....
.....

Căn cứ Điều 36 và Điều: ..... của Bộ luật Tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH:

Truy nã đối với: ..... Giới tính:.....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....
Quê quán: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Họ tên bố: ..... Họ tên mẹ: .....
Đặc điểm nhận dạng: - Chiều cao..... - Màu da..... - Tóc .....
- Lông mày..... - Sống mũi..... - Dái tai..... - Mắt .....
Đặc điểm khác: .....
Tội danh bị khởi tố/truy tố/xét xử (4): .....
.....
quy định tại Điều ..... Bộ luật Hình sự, trốn ngày..... tháng ..... năm....., chỗ ở trước khi trốn: .....

Bất kỳ người nào cũng có quyền bắt và giải ngay người đang bị truy nã đến cơ quan Công an, Viện kiểm sát hoặc Uỷ ban nhân dân nơi gần nhất. Sau khi bắt hoặc tiếp nhận đối tượng truy nã phải báo ngay cho .....
Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....

***Nơi nhận*:**
- VKS/TA.....
- Cục QLXNC, Phòng QLXNC.....
- Văn phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an;
- Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh (TP).....
- Cơ quan hồ sơ .....
- Công an cấp huyện .....
- Công an cấp xã.....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Sử dụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Trong giai đoạn điều tra: căn cứ Quyết định khởi tố bị can; sau khi xác minh kết luận bị can trốn hoặc không biết rõ bị can đang ở đâu; Điều 231 BLTTHS.
Trong giai đoạn truy tố, xét xử: căn cứ Công văn yêu cầu truy nã của VKS/TA; Điều 42, 236, 290 BLTTHS.
(4) Trường hợp người bị truy nã phạm nhiều tội thì ghi đầy đủ các tội danh.
Ghi chú: Quyết định truy nã được thông báo công khai để mọi người phát hiện, bắt người bị truy nã.

Mẫu số: 99
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4 x 6
(Nếu có)

Số: ..... /QĐTN- ……..…

.....,*ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH TRUY NÃ (1)

..... (2)

Căn cứ (3): .....
.....

Căn cứ Điều 36 và Điều: ..... của Bộ luật Tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH:

Truy nã đối với: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại:.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... nơi cấp: .....
Quê quán: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Chỗ ở của người bị kết án phạt tù: .....
Họ tên bố: ..... Họ tên mẹ: .....
Đặc điểm nhận dạng: - Chiều cao..... - Màu da..... - Tóc.....
- Lông mày..... - Sống mũi..... - Dái tai..... - Mắt .....
Đặc điểm khác: .....
Tội danh bị kết án: .....
Án phạt: ..... Trốn ngày ..... tháng ..... năm .....
Chỗ ở trước khi trốn/đang chấp hành án phạt tù tại: .....

Bất kỳ người nào cũng có quyền bắt và giải ngay người đang bị truy nã đến cơ quan Công an, Viện kiểm sát hoặc Uỷ ban nhân dân nơi gần nhất. Sau khi bắt hoặc tiếp nhận đối tượng truy nã phải báo ngay cho .....
Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....

.....

***Nơi nhận*:**
- VKS, Tòa án .....
- Cục QLXNC, Phòng QLXNC.....
- Văn Phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an;
- Văn Phòng Cơ quan CSĐT tỉnh (TP).....
- Cơ quan hồ sơ .....
- Công an cấp huyện .....
- Công an cấp xã.....
- Nơi gửi khác.....
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Sử dụng cho Cơ quan thi hành án hình sự trong trường hợp bị án tại ngoại/người đang chấp hành án phạt tù bỏ trốn.
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.
(3) Trường hợp bị án tại ngoại bỏ trốn: căn cứ Quyết định thi hành án; Công văn yêu cầu của TA;
Điều 364 BLTTHS; các điều 14, 16, 25, 37, 122 Luật thi hành án HS.
Trường hợp người đang chấp hành án phạt tù trong cơ sở giam giữ trốn: căn cứ Quyết định thi hành án HS;
hành vi trốn khỏi nơi giam, giữ của….; Điều 17, 42 Luật thi hành án HS.
Ghi chú: Quyết định truy nã được thông báo công khai để mọi người phát hiện, bắt người bị truy nã

Mẫu số: 100
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BẮT NGƯỜI ĐANG BỊ TRUY NÃ

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Chức danh .....
.....
Ông/bà: ..... Chức danh .....
.....

Ông/bà .....
.....đại diện chính quyền/cơ quan/tổ chức chứng kiến cùng với ông/bà: .....
Chỗ ở: .....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ Quyết định truy nã/Lệnh truy nã số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

Căn cứ khoản 2 Điều 112, Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản bắt người đang bị truy nã đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Sau khi xác định đúng là người đang bị truy nã theo Quyết định truy nã/Lệnh truy nã số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....
.....
về tội: .....

Chúng tôi đã tuyên bố bắt: .....

Sau khi khám người bị bắt, chúng tôi đã phát hiện và tạm giữ những đồ vật, tài liệu dưới đây: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thái độ của người bị bắt truy nã:

.....

.....

.....

Tình trạng sức khỏe của người bị bắt truy nã(*):

.....

.....

.....

.....

Ý kiến của người bị bắt: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(*) Sức khỏe bình thường hoặc có thương tích, bệnh lý.

Lời khai của người phát hiện, bắt người có Quyết định truy nã/Lệnh truy nã:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc bắt giữ kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành ba bản, một bản gửi cho Viện kiểm sát ...., hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BỊ BẮT | NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

NGƯỜI CHỨNG KIẾN | ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN
(Hoặc đại diện cơ quan/tổ chức)

NGƯỜI PHÁT HIỆN, BẮT NGƯỜI BỊ TRUY NÃ

Mẫu số: 101
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
TIẾP NHẬN NGƯỜI BỊ BẮT THEO QUYẾT ĐỊNH TRUY NÃ(1)

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....

Chức danh/chức vụ: .....

thuộc cơ quan..... là người tiếp nhận.

Ông/bà: .....
..... là người giao.

Ông/bà: .....
.....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ khoản 1 Điều 112, Điều 115, Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản tiếp nhận người bị bắt theo Quyết định/Lệnh truy nã số: .....
ngày ..... tháng ..... năm..... của .....
.....
về tội:.....đối với (2):
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

1. Lý do tiếp nhận; tóm tắt diễn biến sự việc *(Lý do phát hiện, thời gian bắt, diễn biến quá trình bắt):*

……..
.....
.....
.....

(1) Mẫu dùng khi người đang bị truy nã bị bắt và giải ngay đến cơ quan Công an, Viện kiểm sát hoặc Ủy ban nhân dân;
(2) Trường hợp có nhiều người bị truy nã thì ghi lần lượt nhân thân từng người theo yêu cầu trên;

2. Lời khai của người bị bắt *(ghi tóm tắt nội dung phạm tội, quá trình bỏ trốn cho đến khi bị bắt):*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Lời khai của người làm chứng, người chứng kiến:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Tài liệu, đồ vật thu giữ, tạm giữ (*nếu có*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

5. Ý kiến của người giao:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. Tình trạng sức khỏe của người bị bắt theo Quyết định/Lệnh truy nã[3]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc tiếp nhận người bị bắt theo Quyết định truy nã kết thúc vào hồi ..... giờ..... ngày.....tháng.....năm.....

Biên bản đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI GIAO	NGƯỜI TIẾP NHẬN
NGƯỜI BỊ TRUY NÃ	NGƯỜI CHỨNG KIẾN

(3) Sức khỏe bình thường hoặc có thương tích, bệnh lý.

Mẫu số: 102
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐĐN- ……..…

.....,ngày ..... tháng ..... năm.....

Ảnh 4 x 6
(Nếu có)

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH NÃ

.....(1)

Căn cứ (2) .....

.....

.....

.....

.....;

Căn cứ khoản 2 Điều 114, khoản 3 Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Đình nã đối với: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại:.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....
Quê quán: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Họ tên bố: ..... Họ tên mẹ: .....
Tội danh bị khởi tố, truy tố, xét xử hoặc bị kết án: .....
.....
.....
.....
đã bị truy nã theo Quyết định số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của.....

***Nơi nhận*:**
- VKS, Tòa án .....
- Cục QLXNC, Phòng QLXNC.....
- Văn Phòng Cơ quan CSĐT Bộ Công an;
- Văn Phòng Cơ quan CSĐT tỉnh (TP).....
- Cơ quan hồ sơ .....
- Công an cấp huyện.....
- Công an cấp xã.....
- Nơi gửi khác.....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ các căn cứ ra Quyết định đình nã.
Ghi chú: Mẫu này áp dụng cho các cơ quan có thẩm quyền ra quyết định truy nã.

Mẫu số: 103
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Giao người thân thích của người bị tạm giữ/tạm giam cho [1] ..... chăm nom

..... [2]

Căn cứ: .....

.....

Căn cứ Điều 36/Điều 39 và Điều 120 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Giao ông/bà: ..... Sinh ngày: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
là người thân thích của người bị tạm giữ/tạm giam:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
cho[1] .....
.....
có trách nhiệm chăm nom trong thời gian ông/bà: .....
bị tạm giữ/tạm giam tại: .....

Nơi nhận:
- VKS..... ;
- ..... ;
- ..... ;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Người thân thích khác hoặc chính quyền xã, phường, thị trấn nơi người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cư trú;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 104
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Giao người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cho chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
.....
.....
Ông/bà: .....
đại diện chính quyền xã/phường/thị trấn .....
.....
Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ Quyết định/Lệnh(1) ..... số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
là người chăm sóc cho:
Họ tên(2): ..... Giới tính: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Tình trạng sức khỏe(3): .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Quan hệ với người bị tạm giữ, tạm giam[4]: .....

Căn cứ Điều 120 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản giao[2] .....

..... cho[5]: .....

.....

.....

có trách nhiệm chăm nom trong thời gian[6].....

bị tạm giữ/tạm giam tại .....

Việc giao người thân tích của người bị tạm giữ/tạm giam cho chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (Ký tên, đóng dấu)	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(1) Quyết định tạm giữ/Lệnh tạm giam;
(2) Ghi rõ họ tên của người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam;
(3) Ghi rõ tình trạng sức khỏe là người tàn tật, người già yếu, người có nhược điểm về tâm thần không có người chăm sóc;
(4) Ghi rõ quan hệ là ông, bà/cha, mẹ/vợ, chồng/con đẻ, con nuôi… của người bị tạm giữ, tạm giam;
(5) Ghi rõ chính quyền xã/phường/thị trấn nơi người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cư trú;
(6) Ghi rõ họ tên người bị tạm giữ, tạm giam.

Mẫu số: 105
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Giao người thân thích của người bị tạm giữ/tạm giam cho người thân thích khác chăm nom

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
.....
.....
Ông/bà: .....
đại diện chính quyền xã/phường/thị trấn .....
Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ Quyết định/Lệnh(1) ..... số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
là người chăm nom cho:
Họ tên(2): ..... Giới tính: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Tình trạng sức khỏe(3): .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Quan hệ với người bị tạm giữ, tạm giam[4]: .....

Căn cứ Điều 120 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập Biên bản giao[2] .....

..... cho:

Họ tên[5]: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:.....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

có trách nhiệm chăm nom trong thời gian[6].....

bị tạm giữ/tạm giam tại .....

Biên bản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI ĐƯỢC GIAO CHĂM NOM		ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/ PHƯỜNG/ THỊ TRẤN (*Ký tên, đóng dấu*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(1) Quyết định tạm giữ/Lệnh tạm giam;
(2) Ghi rõ họ tên của người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam;
(3) Ghi rõ tình trạng sức khỏe là người tàn tật, người già yếu, người có nhược điểm về tâm thần không có người chăm sóc;
(4) Ghi rõ mối quan hệ theo điểm e khoản 1 Điều 4 BLTTHS;
(5) Ghi rõ tên tuổi người thân thích khác của người bị tạm giữ, tạm giam;
(6) Ghi rõ họ tên người bị tạm giữ, tạm giam.

Mẫu số: 106
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /TB- ……..….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc giao người thân thích của người bị tạm giữ/tạm giam cho người thân thích khác hoặc chính quyền xã, phường, thị trấn chăm nom

Căn cứ Điều 36 và Điều 120 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ Quyết định/Lệnh(1) ..... số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Ngày.....tháng.....năm..... Cơ quan ....
.....
đã lập biên bản về việc giao người thân thích của người bị tạm giữ, tạm giam cho(2): .....
.....
..... có trách nhiệm chăm nom.

Cơ quan.....
thông báo cho người bị tạm giữ/tạm giam:.....biết.

Nơi nhận:
- Người bị tạm giữ/tạm giam;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Quyết định tạm giữ hoặc Lệnh tạm giam;
(2) Ghi rõ người người thân thích khác hoặc chính quyền xã, phường, thị trấn.

Thông báo này đã được giao cho người bị tạm giữ, tạm giam một bản vào hồi ..... giờ ..... ngày .... tháng .... năm .....
NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ/TẠM GIAM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 107
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP BẢO QUẢN TÀI SẢN CỦA NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ/TẠM GIAM

..... (1)

Căn cứ Điều (2) ..... và Điều 120 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ/tạm giam:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Đối với tài sản sau: .....

.....

.....

.....

.....

Giao cho ông/bà: .....

là(3): ..... có trách nhiệm bảo quản tài sản của người bị tạm giữ/tạm giam: ..... cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền.

Nơi nhận:
- VKS..... ;
- Người bị tạm giữ/tạm giam;
- ..... ;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36 hoặc Điều 39 BLTTHS;
(3) Người thân thích hoặc đại diện chính quyền cơ sở.

Mẫu số: 108
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN ÁP DỤNG BIỆN PHÁP BẢO QUẢN TÀI SẢN CỦA NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ/TẠM GIAM

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
..... đại diện chính quyền xã/phường/thị trấn.
Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ Quyết định/Lệnh(1) ..... số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Căn cứ Điều 120 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ, tạm giam.

Nhà ở hoặc tài sản khác cần áp dụng biện pháp bảo quản của người bị tạm giữ/tạm giam gồm(2): .....
.....
.....
.....
.....

(1) Quyết định tạm giữ/Lệnh tạm giam;
(2) Ghi rõ tên gọi, số lượng, tình trạng nhà ở hoặc tài sản khác cần áp dụng biện pháp bảo quản.

.....

.....

.....

.....

Nhà ở hoặc tài sản được áp dụng biện pháp bảo quản trên đây giao cho:

Ông/bà[3]: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:.....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

có trách nhiệm bảo quản cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền.

Ông/bà[3] ..... mà phá huỷ niêm phong, tiêu dùng, chuyển nhượng, đánh tráo, cất giấu hoặc huỷ hoại tài sản được giao bảo quản thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo Điều 385 Bộ luật Hình sự.

Biên bản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này lập thành ba bản, một bản giao cho ông/bà .....; hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI ĐƯỢC GIAO BẢO QUẢN TÀI SẢN		ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/ PHƯỜNG/ THỊ TRẤN (*Ký tên, đóng dấu*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(3) Ghi rõ họ tên của người được giao trách nhiệm bảo quản tài sản của người bị tạm giữ, tạm giam.

Mẫu số: 109
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /TB- ……..….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của người bị tạm giữ/tạm giam

Căn cứ Điều 36 và Điều 120 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ Quyết định/Lệnh(1) ..... số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của Cơ quan..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Ngày.....tháng.....năm.....Cơ quan .....
.....
đã lập biên bản về việc áp dụng biện pháp bảo quản tài sản của: .....
và giao tài sản cho ông/bà(2): .....
..... có trách nhiệm bảo quản tài sản.

Những tài sản áp dụng biện pháp bảo quản gồm(3):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Quyết định tạm giữ/Lệnh tạm giam;
(2) Ghi rõ người được giao bảo quản tài sản;
(3) Ghi rõ số lượng, loại, đặc điểm, tình trạng tài sản cần bảo quản.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cơ quan.....

thông báo cho người bị tạm giữ/tạm giam:.....biết.

Nơi nhận:
- Người bị tạm giữ/tạm giam;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Thông báo này đã được giao cho người bị tạm giữ, tạm giam một bản vào hồi ..... giờ ..... ngày .... tháng .... năm .....

NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ/TẠM GIAM

(Ký, ghi rõ họ tên)

---

(1) Quyết định tạm giữ/Lệnh tạm giam;
(2) Ghi rõ người được giao bảo quản tài sản;
(3) Ghi rõ số lượng, loại, đặc điểm, tình trạng tài sản cần bảo quản.

Mẫu số: 110
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..…..

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

QUYẾT ĐỊNH ÁP GIẢI

..... (1)

Căn cứ theo Quyết định/Lệnh ..... số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
.....

Căn cứ(2) .....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều(3) ..... và khoản 1 Điều 127 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp giải (4) ..... đối với:
Họ tên:..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Là (4) .....
Yêu cầu .....
có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này và áp giải (4)..... đến .....
..... vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng.....năm .....

Yêu cầu chính quyền địa phương và các đơn vị vũ trang hỗ trợ khi cần thiết để thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

---

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Lý do bị áp giải;
(3) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 37 hoặc Điều 39 BLTTHS;
(4) Người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can.

Mẫu số: 111
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN ÁP GIẢI

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Tôi: .....
thuộc Cơ quan(1) .....
chủ trì tổ chức thi hành Quyết định áp giải(2) .....
cùng với ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà:.....
..... là người chứng kiến.

Thi hành Quyết định áp giải/Lệnh trích xuất và áp giải (2) .....
số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của .....
..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Sau khi xác định đúng là người có tên trong Quyết định áp giải (2) .....
..... trên đây, chúng tôi đã đọc, giải thích Quyết định áp giải (2) ..... và tiến hành áp giải đến.....
.....

Tình trạng sức khỏe của người bị áp giải: .....
.....
.....

Thái độ chấp hành của người bị áp giải:
.....
.....
.....

(1) Cơ quan Công an hoặc Quân đội nhân dân có thẩm quyền tổ chức thi hành;
(2) Ghi rõ người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can.

Ý kiến của người bị áp giải: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc áp giải kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày.....tháng.....năm .....

Biên bản đã được đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành ba bản, một bản giao cho người bị áp giải, hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BỊ ÁP GIẢI	NGƯỜI THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (*Ký tên, đóng dấu*)
ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Mẫu số: 112
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

QUYẾT ĐỊNH DẪN GIẢI

..... (1)

Căn cứ: .....

.....

.....

Căn cứ Điều(2) ....., khoản 2 Điều 127 và khoản 3 Điều 440 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Xét cần thiết cho việc điều tra,

QUYẾT ĐỊNH:

Dẫn giải (3) .....:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Yêu cầu .....

có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này và dẫn giải (3).....

đến .....

vào hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm ....

Yêu cầu chính quyền địa phương và các đơn vị vũ trang hỗ trợ khi cần thiết để thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Điều 36, Điều 37 hoặc Điều 39 BLTTHS theo thẩm quyền áp dụng biện pháp dẫn giải.
(3) Người làm chứng, người bị hại, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
Ghi chú: Không được bắt đầu việc dẫn giải vào ban đêm; không dẫn giải người già yếu, người bị bệnh nặng có xác nhận của cơ quan y tế.

Mẫu số: 113
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN DẪN GIẢI

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Tôi: .....
thuộc Cơ quan(1) .....
chủ trì thi hành Quyết định dẫn giải(2) .....
Cùng với ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
..... đại diện chính quyền/cơ quan/tổ chức chứng kiến.
Ông/bà:.....
..... là người láng giềng/gia đình chứng kiến.

Thi hành Quyết định dẫn giải(2) .....
số: ..... ngày.....tháng ..... năm..... của Cơ quan .....
.....

Chúng tôi lập biên bản dẫn giải(1)..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Sau khi xác định đúng là người có tên trong Quyết định dẫn giải trên đây, chúng tôi đã đọc, giải thích Quyết định dẫn giải(2) .....

Tình trạng sức khỏe của người bị dẫn giải: .....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ cơ quan Công an hoặc Quân đội nhân dân có thẩm quyền;
(2) Người làm chứng, người bị hại, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân.

.....

.....

.....

Thái độ chấp hành của người bị dẫn giải:

.....

.....

.....

Ý kiến của người bị dẫn giải: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc dẫn giải kết thúc vào hồi ..... giờ ..... ngày.....tháng.....năm.....

Biên bản đã được đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản được lập thành ba bản, một bản giao cho người bị dẫn giải, hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BỊ DẪN GIẢI	NGƯỜI THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (*Hoặc đại diện cơ quan/ tổ chức*)
ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Mẫu số: 114
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO, NHẬN NGƯỜI BỊ ÁP GIẢI/DẪN GIẢI

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....tại .....
.....
Căn cứ Quyết định[1] .....
số: ..... ngày..... tháng ..... năm ..... của Cơ quan.....
.....
Người giao: .....
.....
Người nhận: .....
.....
.....
Tiến hành lập biên bản giao, nhận[2] .....:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
Kèm theo[3]: .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Quyết định áp giải (người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can); hoặc Quyết định dẫn giải (người làm chứng, người bị hại, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người đại diện theo pháp luật của pháp nhân);
(2) Người bị áp giải, người bị dẫn giải;
(3) Kèm theo biên bản áp giải, dẫn giải, các giấy tờ, tài liệu, phương tiện khác (nếu có); Trường hợp giao, nhận nhiều người phải lập biên bản giao nhận từng người.

Thái độ của người bị .....[2]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tình trạng sức khỏe của[2] .....:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc giao, nhận kết thúc vào hồi: ..... giờ ..... ngày.....tháng ..... năm .....

Biên bản đã được đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản được lập thành ba bản, một bản giao cho người bị [2].....,
hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI GIAO	NGƯỜI NHẬN

Mẫu số: 115
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../LKB- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

LỆNH KÊ BIÊN TÀI SẢN

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số:..... ngày ..... tháng..... năm .....
của .....

Căn cứ .....

.....

.....

Căn cứ Điều 36 và Điều 128 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Kê biên tài sản: .....

.....

tại: ..... của:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....

.....

Phân công ông/bà: .....

..... tổ chức thi hành Lệnh này.

Tài sản kê biên giao cho ông/bà(2) ..... có trách nhiệm bảo quản cho đến khi có quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Nếu có hành vi tiêu dùng, chuyển nhượng, đánh tráo, cất giấu hoặc hủy hoại tài sản bị kê biên thì phải chịu trách nhiệm theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Ông/bà được phân công tổ chức thi hành;
- Ông/bà bảo quản tài sản kê biên;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ chủ tài sản, người quản lý hợp pháp hoặc người thân thích của bị can.

Mẫu số: 116
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KÊ BIÊN TÀI SẢN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Điều tra viên
thuộc Cơ quan. .....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
..... đại diện chính quyền xã/phường/thị trấn.
Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Bị can/người đủ 18 tuổi trở lên trong gia đình/người đại diện của bị can:
.....
.....

Thi hành Lệnh kê biên tài sản số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Chúng tôi đã đọc Lệnh kê biên tài sản và tiến hành kê biên những tài sản dưới đây [(1)]:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ tên gọi, số lượng, tình trạng từng tài sản bị kê biên.

Ý kiến, khiếu nại của người được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 128 BLTTHS:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tài sản bị kê biên trên đây giao cho ông/bà[(2)]:.....

.....

bảo quản, cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền. Người được giao bảo quản tài sản bị kê biên mà có hành vi tiêu dùng, chuyển nhượng, đánh tráo, cất giấu, huỷ hoại tài sản bị kê biên thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

Việc kê biên tài sản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này lập thành bốn bản, một bản giao cho ông/bà[(2)] .....; một bản gửi Viện kiểm sát.....; một bản giao cho chính quyền xã, phường, thị trấn nơi có tài sản bị kê biên; một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI ĐƯỢC GIAO BẢO QUẢN TÀI SẢN BỊ KÊ BIÊN	ĐIỀU TRA VIÊN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (*Ký tên, đóng dấu*)	BỊ CAN/NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA BỊ CAN

(2) Ghi rõ chủ tài sản, người quản lý hợp pháp hoặc người thân thích của người bị kê biên tài sản.

Mẫu số: 117
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

QUYẾT ĐỊNH HỦY BỎ LỆNH KÊ BIÊN TÀI SẢN

..... (*)

Căn cứ .....

.....

.....

.....;

Xét thấy việc kê biên tài sản không còn cần thiết;

Căn cứ các điều 36, 113 và 130 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số:..... ngày..... tháng..... năm.....
của.....
đối với tài sản: ..... của:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Phân công ông/bà: .....
..... tổ chức thi hành Quyết định này.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 118
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VỀ VIỆC HỦY BỎ BIỆN PHÁP KÊ BIÊN TÀI SẢN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: ..... Điều tra viên thuộc Cơ quan. .....

Ông/bà: . .....
.....

Ông/bà: .....
.....là đại diện chính quyền xã/phường/thị trấn.

Ông/bà. .....
..... là người chứng kiến.

Thi hành Quyết định hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản số:..... ngày ..... tháng .....năm.....
của.....
đối với tài sản: ..... của:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Chúng tôi đã đọc, giao Quyết định hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản trên cho ông/bà(*):.....
..... là người được giao bảo quản tài sản bị kê biên và tiến hành lập biên bản về việc hủy bỏ biện pháp kê biên đối với các tài sản như sau:

.....
.....
.....

(*) Ghi rõ tên của người được giao bảo quản tài sản bị kê biên gồm: Chủ tài sản hoặc người quản lý hợp pháp hoặc người thân thích.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngay sau khi nhận được Quyết định hủy bỏ Lệnh kê biên tài sản,(*).....

.....

phải thực hiện ngay việc hủy bỏ biện pháp kê biên tài sản.

Việc hủy bỏ biện pháp kê biên tài sản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành bốn bản, một bản giao cho người bị kê biên tài sản, một bản gửi Viện kiểm sát .....,
một bản giao cho (*).....,
một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

CHỦ TÀI SẢN BỊ KÊ BIÊN	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI BẢO QUẢN TÀI SẢN BỊ KÊ BIÊN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN *(Ký tên, đóng dấu)*

Mẫu số: 119
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /LPT-	*....., ngày ..... tháng ..... năm .....*

LỆNH PHONG TỎA TÀI KHOẢN (1)

..... (2)

Căn cứ(3) .....

.....

.....

.....

.....

.....;

Căn cứ Điều 36 và Điều 129 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Phong tỏa số tiền:.....

(*Bằng chữ* .....)

Trong tài khoản: .....

tại: .....của:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Phân công ông/bà: .....

là Điều tra viên thụ lý vụ án có trách nhiệm tổ chức thi hành Lệnh này.

Ngay sau khi nhận được Lệnh phong tỏa tài khoản, tổ chức tín dụng hoặc Kho bạc Nhà nước(4): .....

đang quản lý tài khoản của người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can hoặc tài khoản của người khác có liên quan đến hành vi phạm tội của người bị buộc tội phải thực hiện ngay việc phong tỏa tài khoản và có trách nhiệm quản lý cho đến khi có quyết định của cơ quan có

thẩm quyền tiến hành tố tụng. Nếu người được giao thực hiện Lệnh phong tỏa, quản lý tài khoản bị phong tỏa mà giải tỏa việc phong tỏa khi chưa có quyết định của cơ quan có thẩm quyền ra Lệnh phong tỏa tài khoản thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Lệnh này gửi đến Viện kiểm sát ..... để biết trước khi thi hành.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Ông/bà được phân công tổ chức thi hành;
- Ông/bà quản lý tài khoản bị phong tỏa;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Lệnh này được áp dụng đối với người bị buộc tội hoặc người khác liên quan đến hành vi phạm tội của người bị buộc tội;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ căn cứ áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 129 BLTTHS;
(4) Ghi rõ tổ chức tín dụng hoặc kho bạc Nhà nước đang quản lý tài khoản bị phong tỏa.

Mẫu số: 120
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHONG TỎA TÀI KHOẢN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Điều tra viên
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
đại diện tổ chức tín dụng/kho bạc Nhà nước(1): .....
Ông/bà .....
.....

Thi hành Lệnh phong tỏa tài khoản số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan .....
đối với tài khoản của:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Căn cứ Điều 129 và Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, chúng tôi đã đọc Lệnh phong tỏa tài khoản và tiến hành lập biên bản phong tỏa tài khoản như sau:

1. Cơ quan điều tra giao cho .....
01 bản Lệnh phong tỏa tài khoản số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... để thực hiện ngay việc phong tỏa tài khoản theo Lệnh phong tỏa này.

2. Các thông tin về tài khoản, số lượng tài khoản, số tiền có trong tài khoản bị phong tỏa như sau(2): .....
.....

(1) Tổ chức tín dụng hoặc Kho bạc Nhà nước quản lý tài khoản bị phong tỏa;
(2) Ghi rõ thông tin tài khoản, số lượng tài khoản bị phong tỏa, số tiền hiện có trong tài khoản bị phong tỏa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tài khoản bị phong tỏa trên đây giao cho [1]:.....

.....

có trách nhiệm quản lý cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền. Người được giao thực hiện lệnh phong tỏa, quản lý tài khoản bị phong tỏa mà giải tỏa việc phong tỏa tài khoản khi không có quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Việc phong tỏa tài khoản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này lập thành năm bản, một bản giao cho[3]:.....; một bản giao cho người khác có liên quan đến người bị buộc tội; một bản gửi Viện kiểm sát .....; một bản lưu tại[1] .....; một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TÍN DỤNG/ KHO BẠC NHÀ NƯỚC (*Ký tên, đóng dấu*)	ĐIỀU TRA VIÊN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

CHỦ TÀI KHOẢN BỊ PHONG TỎA
(*Nếu có*)

(3) Người bị buộc tội.

Mẫu số: 121
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BỎ LỆNH PHONG TỎA TÀI KHOẢN

..... (*)

Căn cứ.....

.....

.....

.....;

Xét thấy việc phong tỏa tài khoản không còn cần thiết;

Căn cứ Điều 36 và Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số:..... ngày..... tháng..... năm..... của..... đối với tài khoản của:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Tổ chức tín dụng/Kho bạc Nhà nước đang quản lý tài khoản bị phong tỏa, tiến hành giải tỏa tài khoản trên khi nhận được Quyết định này.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát....., Tổ chức tín dụng/Kho bạc Nhà nước .....

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Tổ chức tín dụng, kho bạc Nhà nước quản lý tài khoản bị phong tỏa;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 122
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
VỀ VIỆC HỦY BỎ BIỆN PHÁP PHONG TỎA TÀI KHOẢN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Điều tra viên thuộc Cơ quan.....
Ông/bà:.....
.....
Ông/bà:.....
đại diện Tổ chức tín dụng/Kho bạc Nhà nước(1):.....
Ông/bà.....
.....

Thi hành Quyết định hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của..... đối với tài khoản của:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Chúng tôi đã đọc, giao Quyết định hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản của ông/bà :.....
..... cho đại diện (1) .....
và tiến hành lập biên bản về việc hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản như sau:

1. Tổ chức tín dụng/Kho bạc Nhà nước thực hiện việc phong tỏa tài khoản theo Lệnh phong tỏa tài khoản số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....
..... đã nhận 01 bản Quyết định hủy bỏ Lệnh phong tỏa tài khoản số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....

(1) Ghi rõ tổ chức tín dụng hoặc Kho bạc Nhà nước đang quản lý tài khoản bị phong tỏa;

để thực hiện ngay việc giải tỏa Lệnh phong tỏa tài khoản của ông/bà: .....

.....

2. Các thông tin về tài khoản, số lượng tài khoản, số tiền có trong tài khoản được hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản[2]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc hủy bỏ biện pháp phong tỏa tài khoản kết thúc hồi..... giờ ..... ngày..... tháng..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành bốn bản, một bản giao cho người có tài khoản được hủy bỏ biện pháp phong tỏa, một bản gửi Viện kiểm sát....., một bản lưu tại[1] ....., một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TÍN DỤNG/ KHO BẠC NHÀ NƯỚC (*Ký tên, đóng dấu*)	ĐIỀU TRA VIÊN
CHỦ TÀI KHOẢN BỊ PHONG TỎA (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(2) Ghi rõ thông tin tài khoản, số lượng tài khoản, số tiền được hủy bỏ biện pháp phong tỏa.

Mẫu số: 123
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /TB- ...., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc hủy bỏ biện pháp(*) .....

Kính gửi: .....

Căn cứ Điều 36 và Điều 130 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Căn cứ: .....
.....
.....
.....
.....

Xét thấy việc(*) ..... không còn cần thiết,
Cơ quan.....
sẽ ra Quyết định hủy bỏ biện pháp(*) ..... của:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Tài sản bị kê biên/tài khoản bị phong tỏa: .....
.....
.....
.....

Cơ quan.....thông báo cho
Viện kiểm sát .....trước khi quyết định.

Nơi nhận: .....
- VKS..... ;
- ..... ;
- Hồ sơ 02 bản.

(*) Kê biên tài sản hoặc phong tỏa tài khoản.

Mẫu số: 124
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP BẮT BUỘC CHỮA BỆNH

Kính gửi: Viện kiểm sát.....
.....

Cơ quan .....
đang thụ lý điều tra vụ án.....
.....
theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày .....tháng ..... năm .....
của .....
và Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng..... năm .....của
..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng ..... năm .....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Do nghi ngờ bị can không có năng lực trách nhiệm hình sự, Cơ quan .....
.....
đã có Quyết định trưng cầu giám định số:..... ngày .....tháng ..... năm.....
Kết luận giám định số:..... ngày..... tháng ..... năm..... của.....
..... như sau:
.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều 447 và Điều 449 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....

.....

đề nghị Viện kiểm sát.....

áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với: .....

Nơi nhận: .....

- VKS.....;
- Hồ sơ 02 bản.

Mẫu số: 125
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /LKX- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

LỆNH KHÁM XÉT KHẨN CẤP

.....(1)

Căn cứ (2): .....

.....

.....

.....

Căn cứ các điều 192, 193, 194 và 195 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Xét thấy không thể trì hoãn được,

RA LỆNH:

Khám xét khẩn cấp(3): ....
tại .....
.... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại:.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp:..... .....
Nơi thường trú: .....

.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....

.....
Phân công ông/bà: .....
.....có trách nhiệm tổ chức thi hành Lệnh này.

Yêu cầu tất cả những người có mặt không được tự ý rời khỏi nơi đang khám xét; không được liên hệ, trao đổi với nhau hoặc với những người khác cho đến khi việc khám xét kết thúc. Yêu cầu chính quyền địa phương và các đơn vị vũ trang hỗ trợ khi cần thiết để thi hành Lệnh này.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ khám xét quy định tại Điều 192 BLTTHS
(3) Khám xét người, chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện…

Mẫu số: 126
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TB- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO
Về việc khám xét khẩn cấp

Kính gửi:.....

Căn cứ(*) ....
.....
.....
.....
.....

Xét thấy không thể trì hoãn được,
Căn cứ Điều 192 và khoản 2 Điều 193 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....
.....
đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp ..... số:..... ngày.....tháng ..... năm.....
tại .....
..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại:.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:.....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....

Việc thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp kết thúc vào hồi ..... ngày .....tháng ..... năm.....
Cơ quan .....
thông báo cho Viện kiểm sát ..... biết.

.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

(*) Ghi rõ căn cứ để ra Lệnh khám xét người, khám xét chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện quy định tại Điều 192 BLTTHS.

Mẫu số: 127
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /LKX- …….……	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

LỆNH KHÁM XÉT

.....(1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày.....tháng .....năm..... của.....;

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ các điều 192, 193, 194 và 195 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Khám xét(2):.....tại: .... đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm..... tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo:.....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng ..... năm .....Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Phân công ông/bà: .....

.....có trách nhiệm tổ chức thi hành Lệnh này.

Yêu cầu tất cả những người có mặt không được tự ý rời khỏi nơi đang khám xét; không được liên hệ, trao đổi với nhau hoặc với những người khác cho đến khi việc khám xét kết thúc. Yêu cầu chính quyền địa phương và các đơn vị vũ trang hỗ trợ khi cần thiết để thi hành Lệnh này.

Lệnh này gửi đến Viện kiểm sát..... để phê chuẩn trước khi thi hành.

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp/Chức vụ (nếu là người được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra) của người ký ban hành văn bản;
(2) Khám xét người, chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện; khám xét thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm, dữ liệu điện tử quy định tại khoản 1, 2 Điều 192 BLTTHS.

Mẫu số: 128
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN LỆNH KHÁM XÉT

Kính gửi: .....

Căn cứ: .....
.....
.....
.....
.....
.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ các điều 192, 193, 194 và 195 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....
.....
ra Lệnh khám xét.....số: ..... ngày..... tháng .....năm .....
tại .....
..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng ..... năm.....tại:.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Đề nghị Viện kiểm sát.....
phê chuẩn Lệnh khám xét trên.

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 129
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KHÁM XÉT

Hồi.....giờ.....ngày .....tháng .....năm ..... tại.....
.....

Tôi: .....
thuộc Cơ quan ..... chủ trì thi hành Lệnh khám xét(1),
cùng với ông/bà: .....
.....
có sự tham gia của ông/bà: .....Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát .....
Ông/bà: .....
.....đại diện chính quyền/cơ quan/tổ chức chứng kiến.
Ông/bà: .....
..... là người chứng kiến.
Ông/bà(2): .....
.....
Ông/bà: .....
.....

Căn cứ các điều 39, 40, 178, 192, 193, 194 và 195 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản khám xét như sau:

Thi hành Lệnh khám xét ..... số: .....ngày .....tháng .....năm .....
của Cơ quan.....
về việc(3): ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác:.....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Tôi đã đọc Lệnh khám xét, giải thích cho những người có tên trên nghe. Những người có tên trên đã chứng kiến việc khám xét. Khi tiến hành khám xét, chúng tôi đã tạm giữ những đồ vật, tài liệu sau đây có liên quan đến vụ án[4]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Về những đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, ông/bà:.....trình bày:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngoài những đồ vật, tài liệu trên, chúng tôi không thu giữ đồ vật, tài liệu nào khác.

Ông/bà:.....

đã kiểm tra lại đồ vật, tài sản thấy không bị hư hỏng, mất mát gì.

Việc khám xét kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày .....tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành bốn bản, một bản giao cho ông/bà .....

.....; một bản gửi cho Viện kiểm sát.....;

một bản giao cho cơ quan quản lý đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

KIỂM SÁT VIÊN	ĐIỀU TRA VIÊN/CÁN BỘ ĐIỀU TRA
NGƯỜI BỊ KHÁM XÉT (Nếu có)	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG (Đại diện cơ quan/tổ chức ký tên, đóng dấu)
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH (*Nếu có*)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

---

(1) Điều tra viên/cấp trưởng/cấp phó/Cán bộ điều tra của các Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra;

(2) Ghi rõ họ tên, chỗ ở của người từ đủ 18 tuổi trở lên;

(3) Khám xét/khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, nơi làm việc, địa điểm, phương tiện; Khám xét thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm, dữ liệu điện tử (khoản 1, 2 Điều 192 BLTTHS);

(4) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm của đồ vật, tài liệu và nơi phát hiện; nếu là giấy tờ, tài liệu phải yêu cầu người bị khám xét hoặc đại diện gia đình ký tên xác nhận vào từng trang; nếu là đồ vật, tài liệu cần niêm phong thì phải niêm phong tại chỗ và ghi vào biên bản; nếu là phương tiện điện tử, dữ liệu điện tử không thể thu giữ được thì sao lưu vào phương tiện lưu trữ và thu giữ như đối với vật chứng; nếu tạm giữ nhiều đồ vật, tài liệu thì dùng bản thống kê các đồ vật, tài liệu khám thấy; nếu không thu giữ đồ vật, tài liệu gì thì phải ghi rõ vào biên bản.

Mẫu số: 130
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../LTG- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

LỆNH THU GIỮ KHẨN CẤP
THƯ TÍN, ĐIỆN TÍN, BƯU KIỆN, BƯU PHẨM

.....(1)

Căn cứ .....
.....
.....
.....
.....

Xét cần thiết cho việc điều tra và không thể trì hoãn được;
Căn cứ Điều 197 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Thu giữ khẩn cấp(2) .....
tại(3) ..... đề tên:
Cơ quan/tổ chức/cá nhân gửi: .....
Địa chỉ: .....
.....
Cơ quan/tổ chức/cá nhân nhận:.....
Địa chỉ: .....
.....

Phân công ông/bà: .....
.....có trách nhiệm tổ chức thi hành Lệnh này.
Yêu cầu(3) .....
.... có trách nhiệm thi hành Lệnh.

Nơi nhận:
- VKS ……;
- ……;
- ……;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ thư tín, điện tín, bưu kiện hoặc bưu phẩm
(3) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức bưu chính viễn thông.

Mẫu số: 131
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /TB- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
Về việc thu giữ khẩn cấp (1) .....

Kính gửi: - Viện kiểm sát.....
- (2) .....

Căn cứ(3) .....
.....
.....
.....
.....

Xét không thể trì hoãn được;

Căn cứ Điều 197 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan.....
đã ra Lệnh thu giữ khẩn cấp(1).....số: ..... ngày .....tháng ..... năm.....
tại(4):.....
..... đề tên:
Cơ quan/tổ chức/cá nhân gửi: .....
Địa chỉ: .....
Cơ quan/tổ chức/cá nhân nhận: .....
Địa chỉ:.....
Lệnh thu giữ khẩn cấp(1) .....số: .....
đã thi hành xong vào hồi ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Cơ quan.....
thông báo cho Viện kiểm sát.....
và(2) ..... biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Thư tín, điện tín, bưu kiện hoặc bưu phẩm;
(2) Cơ quan/tổ chức/cá nhân có thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm, bị thu giữ;
(3) Ghi rõ căn cứ cần phải thu giữ khẩn cấp;
(4) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức bưu chính viễn thông.

Mẫu số: 132
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../LTG- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

LỆNH THU GIỮ
THƯ TÍN, ĐIỆN TÍN, BƯU KIỆN, BƯU PHẨM

..... (1)

Căn cứ .....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ Điều 197 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Thu giữ(2) ..... tại(3) ..... đề tên:

Cơ quan/tổ chức/cá nhân gửi: .....

Địa chỉ: .....

.....

Cơ quan/tổ chức/cá nhân nhận: .....

Địa chỉ: .....

.....

Phân công ông/bà: .....

.....có trách nhiệm tổ chức thi hành Lệnh này.

Yêu cầu(3) .....

..... có trách nhiệm thi hành Lệnh này.

Lệnh này gửi đến Viện kiểm sát ..... để phê chuẩn trước khi thi hành.

Nơi nhận:
- .....
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Thư tín, điện tín, bưu kiện hoặc bưu phẩm
(3) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức bưu chính viễn thông.

Mẫu số: 133
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN
Lệnh thu giữ [1] .....

Kính gửi:.....

Căn cứ:.....
.....
.....
.....
.....
.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;
Căn cứ Điều 197 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan ....
.....
ra Lệnh thu giữ[1].....số: ..... ngày.....tháng.....năm .....
tại[2] .....
..... đề tên:
Cơ quan/tổ chức/cá nhân gửi: .....
Địa chỉ: .....
.....
Cơ quan/tổ chức/cá nhân nhận:.....
Địa chỉ: .....
.....

Đề nghị Viện kiểm sát.....
phê chuẩn Lệnh thu giữ[1] ..... trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Thư tín, điện tín, bưu kiện hoặc bưu phẩm;
(2) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức bưu chính viễn thông.

Mẫu số: 134
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
THU GIỮ THƯ TÍN, ĐIỆN TÍN, BƯU KIỆN, BƯU PHẨM

Hồi ..... giờ.....ngày .....tháng ..... năm ..... tại.....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....Điều tra viên thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....

đại diện cơ quan/tổ chức..... chứng kiến.

Căn cứ Điều 178 và Điều 197 Bộ luật Tố tụng hình sự, thi hành Lệnh thu giữ(1) ..... thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm số:.....ngày ..... tháng ..... năm ..... của..... tại(2) .....

đối với(3)..... đề tên:

Cơ quan/tổ chức/cá nhân gửi: .....

Địa chỉ: .....
.....

Cơ quan/tổ chức/cá nhân nhận: .....

Địa chỉ: .....
.....

Sau khi xác định(3) .....

đề tên, địa chỉ nêu trên, chúng tôi đã tiến hành thu giữ gồm(4):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ Lệnh thu giữ khẩn cấp hoặc Lệnh thu giữ thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm;
(2) Ghi rõ tên cơ quan, tổ chức bưu chính viễn thông;
(3) Ghi rõ: Thư tín, điện tín, bưu kiện hoặc bưu phẩm;
(4) Ghi rõ tên, số lượng, đặc điểm, tình trạng thư tín, điện tín, bưu kiện, bưu phẩm.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc thu giữ [3] ..... kết thúc hồi ..... giờ..... ngày .....tháng .....năm..... Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này lập thành bốn bản, một bản giao cho ông/bà: ..... là người đại diện[2] ....., một bản gửi cho Viện kiểm sát ....., hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN/TỔ CHỨC BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG (*Ký tên, đóng dấu*)	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Mẫu số: 135
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO NHẬN TÀI LIỆU, ĐỒ VẬT, DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ [1]

Hồi .....giờ ..... ngày .....tháng .....năm ..... tại .....
.....

Căn cứ Điều 88 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử như sau:

Người nhận: .....
.....
thuộc Cơ quan.....

Người giao: .....
(Người tham gia tố tụng, cá nhân hoặc đại diện cho cơ quan/tổ chức): .....
.....
Nơi thường trú (hoặc địa chỉ cơ quan, tổ chức): .....
.....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày .....tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Số điện thoại liên hệ: .....

Đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử giao nộp bao gồm [2]:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Mẫu dùng trong trường hợp người tham gia tố tụng, cá nhân, cơ quan, tổ chức tự nguyện giao nộp tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử;
(2) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; nếu là tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử cần niêm phong thì phải niêm phong tại chỗ và ghi vào biên bản.

.....

.....

.....

.....

.....

Về những đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử giao nộp, ông/bà .....
trình bày [3]: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chúng tôi đã giao nhận và tạm giữ những đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử trên để kiểm tra, đánh giá theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày.....tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này lập thành bốn bản, một bản giao cho ông/bà....., một bản gửi cho Viện kiểm sát....., một bản giao cho cơ quan quản lý đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử; một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI GIAO NGƯỜI NHẬN

(3) Ghi rõ nguồn gốc, thời gian, địa điểm và nơi phát hiện từng loại tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử.

Mẫu số: 136
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO, NHẬN TÀI LIỆU [1]

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Người giao: ..... Chức danh.....
thuộc.....

Người nhận: ..... Chức danh: .....
thuộc.....

Căn cứ khoản 5 Điều 88 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiến hành giao, nhận tài liệu, biên bản thuộc vụ án: .....
.....
.....

gồm [2]:.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Người nhận đã kiểm tra lại những tài liệu, biên bản trên và nhận đủ.

Việc giao, nhận kết thúc hồi .....giờ.....cùng ngày, đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản này được lập thành hai bản, giao cho mỗi bên một bản.

NGƯỜI GIAO NGƯỜI NHẬN

(1) Dùng trong trường hợp Viện kiểm sát đóng dấu bút lục và sao lưu biên bản, tài liệu lưu hồ sơ kiểm sát.
(2) Ghi rõ tên, số lượng của tài liệu, biên bản; nếu nhiều tài liệu, biên bản thì có phụ lục kèm theo.

Mẫu số: 137
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ KHAI/BẢN TƯỜNG TRÌNH

Kính gửi: .....

Tôi: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
Cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nghề nghiệp: .....
Quê quán: .....
Nơi thường trú: .....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
Số điện thoại liên hệ: .....; Khi cần báo tin cho: .....
.....

Tôi tự nguyện khai báo/tường trình về nội dung sau(*): .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

……, *ngày*…… *tháng*…… *năm*……	……, *ngày*…… *tháng*…… *năm*……
CÁN BỘ TIẾP NHẬN	**NGƯỜI TỰ KHAI/NGƯỜI TƯỜNG TRÌNH**
	(Ký, ghi rõ họ tên)

(*) Ghi rõ nội dung khai báo/tường trình

Mẫu số: 138
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /PYC- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

PHIẾU YÊU CẦU TRÍCH XUẤT (*)

Kính gửi: .....

Căn cứ.....
.....

Tôi: ..... Điều tra viên
thuộc Cơ quan .....
Đề nghị Trại tạm giam/Nhà tạm giữ: .....
Trích xuất bị can/người bị tạm giữ: .....
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Hành vi phạm tội: .....
.....
Số giam cứu (*nếu có*): .....
Giao cho Điều tra viên: .....
thuộc Cơ quan .....
được phân công thụ lý để tiến hành biện pháp điều tra: .....
.....
.....

Những người cùng làm việc gồm:

1. .....
2. .....
3. .....

Thời gian từ: ..... giờ..... đến ..... giờ .....ngày ..... tháng ..... năm .....

Hết thời gian làm việc trên, Điều tra viên có trách nhiệm bàn giao bị can/người bị tạm giữ cho Trại tạm giam/Nhà tạm giữ.

ĐIỀU TRA VIÊN
(*Ký tên, đóng dấu Cơ quan điều tra*)

Ghi chú:

(*) Biểu mẫu dùng khi Điều tra viên được phân công thụ lý có yêu cầu trích xuất bị can đang bị tạm giam hoặc người bị tạm giữ để tiến hành các biện pháp điều tra tại Trại tạm giam hoặc Nhà tạm giữ.

Mẫu số: 139
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỎI CUNG BỊ CAN (*)

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Tôi: ..... Điều tra viên thuộc Cơ quan .....
cùng ông/bà:.....
.....
có sự tham gia của ông/bà: .....
.....
.....
.....

Căn cứ các điều 178, 183 và 184 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành ghi biên bản hỏi cung bị can:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Bị can ..... đã được giải thích quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Tố tụng hình sự và ký tên xác nhận dưới đây:
.....
.....
.....

HỎI VÀ ĐÁP:

.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc hỏi cung bị can kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho bị can và những người có tên trên nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây.

KIỂM SÁT VIÊN (*Nếu có*)	ĐIỀU TRA VIÊN
BỊ CAN	CÁN BỘ ĐIỀU TRA

NGƯỜI PHIÊN DỊCH (*Nếu có*)	NGƯỜI BÀO CHỮA (*Nếu có*)	NGƯỜI ĐẠI DIỆN (*Nếu có*)

(*) Ghi chú: Mỗi lần hỏi cung bị can đều bắt buộc phải ghi biên bản hỏi cung bị can; Biên bản này có thể viết tay hoặc đánh máy;
Việc hỏi cung được ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh theo quy định của BLTTHS; Phần giấy trắng của biên bản hỏi cung bị can còn lại phải gạch chéo.

Mẫu số: 140
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GHI LỜI KHAI (1)

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm..... tại.....
.....
Tôi: .....
thuộc Cơ quan .....
và ông/bà: .....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 146, Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản ghi lời khai của:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác:.....
Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
.....
Số điện thoại để liên hệ khi cần thiết phục vụ công tác điều tra: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tư cách tham gia tố tụng: .....
Người khai đã được giải thích quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều (2) .....
Bộ luật Tố tụng hình sự và cam đoan chịu trách nhiệm về lời khai của mình.
.....

HỎI VÀ ĐÁP

.....
.....

(1) Sử dụng để ghi lời khai của người tham gia tố tụng được quy định tại Điều 55 BLTTHS; Biên bản này có thể viết tay hoặc đánh máy;
(2) Quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng được quy định tại các điều sau của BLTTHS: Người tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố (Điều 56); người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố (Điều 57); người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt (Điều 58); người bị tạm giữ

(Điều 59); bị hại (Điều 62); nguyên đơn dân sự (Điều 63); bị đơn dân sự (Điều 64); người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan đến vụ án (Điều 65); người làm chứng (Điều 66); người chứng kiến (Điều 67); người đại diện theo pháp luật của pháp nhân (Điều 435, Điều 442).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc ghi lời khai kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã được đọc cho người khai nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI KHAI	CÁN BỘ GHI LỜI KHAI

Ghi chú: Phần giấy trắng của biên bản ghi lời khai còn lại phải ghạch chéo

Mẫu số: 141
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐỐI CHẤT (1)

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....Điều tra viên thuộc Cơ quan .....

Ông/bà:.....
.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....Kiểm sát viên(2) thuộc Viện kiểm sát.....

Căn cứ Điều 178 và Điều 189 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành đối chất giữa:

1. Họ tên:.....Sinh ngày..... tháng ..... năm .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tư cách tham gia tố tụng:.....

2. Họ tên:.....Sinh ngày..... tháng ..... năm .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tư cách tham gia tố tụng:.....

(3) .....
.....

HỎI VÀ ĐÁP

.....
.....
.....

(1) Việc đối chất có thể ghi âm hoặc ghi hình có âm thanh theo khoản 4 Điều 189 BLTTHS; Biên bản này có thể viết tay hoặc đánh máy;
(2) Nếu Kiểm sát viên vắng mặt thì ghi rõ vào biên bản đối chất theo khoản 1 Điều 189 BLTTHS;
(3) Nếu có người bị hại, người làm chứng tham gia đối chất thì Điều tra viên phải giải thích cho họ biết trách nhiệm của người tham gia đối chất và ghi vào biên bản theo khoản 2 Điều 189 BLTTHS.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc đối chất kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NHỮNG NGƯỜI THAM GIA ĐỐI CHẤT	ĐIỀU TRA VIÊN
KIỂM SÁT VIÊN (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Ghi chú: Phần giấy trắng của biên bản đối chất còn lại phải gạch chéo

Mẫu số: 142
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NHẬN DẠNG

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà:.....Điều tra viên thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: .....

Ông/bà: .....Kiểm sát viên[1] thuộc Viện kiểm sát .....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà .....
..... là người chứng kiến theo khoản 2 Điều 190 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 178 và Điều 190 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản nhận dạng.

Nhân thân người nhận dạng[2]:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác:.....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....

Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo:.....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:.....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....
.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....
.....

Tư cách tham gia tố tụng: .....

(3) .....
.....

Tiến hành nhận dạng.[4] : .....

(1) Nếu Kiểm sát viên vắng mặt thì ghi rõ vào biên bản theo khoản 1 Điều 190 BLTTHS;
(2) Người tham gia việc nhận dạng quy định tại khoản 2 Điều 190 BLTTHS;
(3) Nếu người nhận dạng là người bị hại, người làm chứng thì Điều tra viên phải giải thích và ghi vào biên bản về việc đã giải thích trách nhiệm của người nhận dạng theo khoản 3 Điều 190 BLTTHS;
(4) Ghi rõ người, vật, ảnh hay tử thi;

Nhận dạng trong điều kiện[5] :

Tình trạng sức khỏe của người nhận dạng và của những người đưa ra để nhận dạng (nếu có):

NỘI DUNG NHẬN DẠNG[6] :

(5) Ghi rõ điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng;
(6) Ghi rõ về nhân thân, đặc điểm của những người được đưa ra để nhận dạng hoặc đặc điểm của vật, ảnh, tử thi được đưa ra để nhận dạng, phương pháp và kết quả nhận dạng;

LỜI TRÌNH BÀY CỦA NGƯỜI NHẬN DẠNG[7]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc nhận dạng kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI NHẬN DẠNG	KIỂM SÁT VIÊN	ĐIỀU TRA VIÊN

NHỮNG NGƯỜI ĐƯA RA ĐỂ NHẬN DẠNG
(*Nếu có*)

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Mẫu số: 143
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VỀ VIỆC GHI ÂM GIỌNG NÓI

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....Điều tra viên
thuộc Cơ quan .....
.....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ vào Điều 133 và Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản về việc ghi âm giọng nói của:
Họ tên: .....Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tư cách tham gia tố tụng: .....

Tình trạng sức khỏe của người được đưa ra để ghi âm giọng nói:.....
.....
.....
.....
.....

Phương tiện sử dụng để ghi âm và lưu giữ giọng nói:.....
.....
.....
.....

.....

Phương pháp ghi âm giọng nói: .....

.....

.....

.....

.....

.....

Đặc điểm giọng nói được ghi âm để nhận biết: .....

.....

.....

.....

.....

.....

Điều kiện về không gian khi thực hiện ghi âm giọng nói: .....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc ghi âm giọng nói kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI ĐƯA RA GIỌNG NÓI ĐỂ GHI ÂM	ĐIỀU TRA VIÊN
KIỂM SÁT VIÊN (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	

Mẫu số: 144
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NHẬN BIẾT GIỌNG NÓI

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....Điều tra viên
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....Kiểm sát viên(1)
thuộc Viện kiểm sát.....
Ông/bà: .....Giám định viên về âm thanh
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà .....
là người chứng kiến theo khoản 2 Điều 191 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 178 và Điều 191 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản nhận biết giọng nói.

Nhân thân người được yêu cầu nhận biết giọng nói:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng .....năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....Dân tộc:.....Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
Tư cách tham gia tố tụng(2) : .....
.....
Tình trạng sức khỏe của người được yêu cầu nhận biết giọng nói:.....
.....

(1) Nếu Kiểm sát viên vắng mặt thì ghi rõ vào biên bản;
(2) Quy định tại khoản 3 Điều 191 BLTTHS.

Điều kiện về không gian khi thực hiện nhận biết giọng nói: .....

.....

.....

.....

.....

LỜI TRÌNH BÀY CỦA NGƯỜI NHẬN BIẾT GIỌNG NÓI

(Yêu cầu người nhận biết giọng nói trình bày rõ căn cứ vào đặc điểm nào để nhận biết giọng nói)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

NGƯỜI ĐƯỢC ĐƯA RA ĐỂ NHẬN BIẾT GIỌNG NÓI

(Trừ trường hợp việc nhận biết giọng nói được thực hiện qua phương tiện ghi âm; Số lượng giọng nói đưa ra nhận biết ít nhất phải là ba và phải có âm sắc, âm lượng tương tự nhau)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾT QUẢ NHẬN BIẾT GIỌNG NÓI XÁC ĐỊNH ĐƯỢC:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỜI TRÌNH BÀY CỦA GIÁM ĐỊNH VIÊN VỀ ÂM THANH [3] :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc nhận biết giọng nói kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI NHẬN BIẾT GIỌNG NÓI	ĐIỀU TRA VIÊN
GIÁM ĐỊNH VIÊN VỀ ÂM THANH	KIỂM SÁT VIÊN (*Nếu có*)
NGƯỜI ĐƯA RA ĐỂ NHẬN BIẾT GIỌNG NÓI (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	

(3) Đề nghị Giám định viên xác nhận có nghe rõ âm thanh giọng nói của người đưa ra nhận biết giọng nói hay không?
Ghi chú: Phần giấy trắng của biên bản còn lại phải gạch chéo.

Mẫu số: 145
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC MINH

Về việc [1]: .....

.....

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....

.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....

Chức danh tư pháp/Chức vụ: .....

thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: .....

.....

Ông/bà: .....

.....

Ông/bà: .....

.....

Tiến hành xác minh về việc[1]: .....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾT QUẢ XÁC MINH

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây.

..... (2) ..... (3)

(1) Ghi rõ nội dung cần xác minh.
(2) Người, cơ quan, tổ chức cung cấp thông tin hoặc người tham gia tố tụng.
(3) Người tiến hành xác minh.

Mẫu số: 146
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Về nội dung [(1)]: .....

.....

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....

.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....

Chức danh tư pháp/Chức vụ: .....

thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: .....

.....

Ông/bà: .....

.....

Ông/bà: .....

.....

Tiến hành làm việc về nội dung sau[(1)]: .....

.....

.....

.....

.....

.....

KẾT QUẢ LÀM VIỆC

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản làm việc kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây.

..... (2) ..... (3)

(1) Ghi rõ nội dung làm việc
(2) Người, cơ quan, tổ chức cung cấp thông tin hoặc người tham gia tố tụng…
(3) Người lập biên bản.

Mẫu số: 147
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. .....,*ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIỮ TÀI SẢN, ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU

.....(1)

Căn cứ (2) .....

.....

.....

Căn cứ Điều(3) ....., Điều 88 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu dưới đây:

.....

.....

.....

.....

..... của:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Những tài sản, đồ vật, tài liệu nêu trên hiện do ..... quản lý tại .....

Phân công ông/bà: ..... có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1 Chức danh tư pháp/Chức vụ (nếu là người được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra) của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ vụ việc đang xác minh, giải quyết hoặc vụ án hình sự đang điều tra
(3) Căn cứ vào thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;

Mẫu số: 148
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN TẠM GIỮ TÀI SẢN, ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: .....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ các điều 36, 39/40, 88, 90, 146, 147, 178, 198 và 199 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản về việc tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu sau của:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....Số điện thoại liên hệ: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Theo Quyết định tạm giữ tài sản đồ vật, tài liệu số: .....ngày .....tháng .....năm ..... của Cơ quan.....
..... [(1)].

Tài sản, đồ vật, tài liệu tạm giữ bao gồm [(2)]:
.....
.....
.....
.....

(1) Trường hợp Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng thu thập qua thi hành Quyết định tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu thì ghi đầy đủ thông tin này.
(2) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm tài sản, đồ vật, tài liệu; nếu là tài sản, đồ vật, tài liệu cần niêm phong thì phải niêm phong tại chỗ và ghi vào biên bản.

.....

.....

.....

Thái độ chấp hành của người có tài sản, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ:

.....

.....

.....

Về những tài sản, đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, ông/bà :.....trình bày [3]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Chúng tôi đã tạm giữ những tài sản, đồ vật, tài liệu trên để phục vụ công tác điều tra. Việc lập biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này lập thành bốn bản, một bản giao cho ông/bà.....; một bản gửi cho Viện kiểm sát.....; một bản giao cho cơ quan quản lý tài sản, đồ vật, tài liệu; một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BỊ TẠM GIỮ TÀI SẢN,
ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU

.....

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(3) Ghi rõ nguồn gốc, thời gian, địa điểm và nơi phát hiện từng loại tài sản, đồ vật, tài liệu

Mẫu số: 149
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH XỬ LÝ TÀI SẢN, ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU

..... (1)

Căn cứ (2) .....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều (3) ..... và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH:

Xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bị thu giữ, tạm giữ như sau:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bằng hình thức sau đây:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phân công ông/bà.....
có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp/Chức vụ (nếu là người được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra) của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu bị thu giữ, tạm giữ;
(3) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.

Mẫu số: 150
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM PHONG ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU BỊ TẠM GIỮ

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Căn cứ Điều 133 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ[(1)] ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....

thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: .....
..... là người chứng kiến

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
.....

Tiến hành niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ trong vụ án/vụ việc .....
.....
.....

Các đồ vật, tài liệu bị niêm phong gồm [(2)]: .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Căn cứ các Lệnh/Quyết định/Biên bản hoạt động tố tụng;
(2) Ghi rõ tên, số lượng, đặc điểm, tình trạng của đồ vật, tài liệu trong vụ án khi niêm phong; mô tả đầy đủ trình tự, thủ tục tiến hành niêm phong.
Ghi chú: Trình tự, thủ tục niêm phong thực hiện theo quy định tại Nghị định số 127/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Sau khi niêm phong, đồ vật, tài liệu nêu trên được giao cho ông/bà: .....

.....

thuộc .....

.....

để bảo quản theo quy định của pháp luật.

Người có trách nhiệm bảo quản đồ vật, tài liệu bị niêm phong nêu trên mà để mất mát, hư hỏng, phá hủy niêm phong, tiêu dùng, sử dụng trái phép, chuyển nhượng, đánh tráo, cất giấu, hủy hoại thì tuỳ tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Việc niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ kết thúc hồi ..... giờ ..... Ngày ..... tháng ..... năm..... Biên bản đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành ba bản, một bản giao cho người được giao bảo quản đồ vật, tài liệu, hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI ĐƯỢC GIAO BẢO QUẢN ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	..... (3)

(3) Đại diện Cơ quan, tổ chức, pháp nhân và người có đồ vật, tài liệu bị niêm phong

Mẫu số: 151
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
MỞ NIÊM PHONG ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU BỊ TẠM GIỮ

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: .....
..... là người chứng kiến;
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
.....

Tiến hành mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ trong vụ việc/vụ án .....
.....
.....

theo Biên bản[(1)] ..... ngày ..... tháng ..... năm ....
của .....

Tình trạng niêm phong[(2)]:
.....
.....
.....
.....
.....

Tình trạng đồ vật, tài liệu sau khi mở niêm phong:
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ biên bản thể hiện việc niêm phong;
(2) Cho người ký niêm phong xác định niêm phong còn nguyên vẹn hay không và ký xác nhận.
Ghi chú: Trình tự, thủ tục mở niêm phong thực hiện theo quy định tại Nghị định số 127/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Sau khi mở niêm phong, đồ vật, tài liệu trên được giao cho ông/bà: .....

.....

để.....

.....

.....

Việc mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ kết thúc hồi.....giờ..... ngày.....tháng.....năm..... Biên bản đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành ba bản, một bản giao cho người được giao bảo quản đồ vật, tài liệu; hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI ĐƯỢC GIAO BẢO QUẢN ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
..... (3)	.....

(3) Xác nhận của đại diện cơ quan, tổ chức, pháp nhân và người có đồ vật, tài liệu bị niêm phong.

Mẫu số: 152
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THỐNG KÊ NHỮNG ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU TẠM GIỮ KHI KHÁM XÉT

Kèm theo Biên bản..... ngày..... tháng ..... năm.....
theo Lệnh ..... số:..... ngày..... tháng ..... năm.....
của Cơ quan.....
đối với.....
tại.....

Tạm giữ những đồ vật, tài liệu dưới đây(*) :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(*) Ghi rõ tên, số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng của đồ vật và nơi phát hiện; nếu là giấy tờ, tài liệu phải yêu cầu đương sự hoặc đại diện gia đình cùng ký tên xác nhận vào từng trang; nếu là đồ vật, tài liệu cần niêm phong thì phải niêm phong tại chỗ và ghi vào bản thống kê này; nếu là phương tiện điện tử, dữ liệu điện tử không thể thu giữ được thì sao lưu vào phương tiện lưu trữ và thu giữ như đối với vật chứng.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bản thống kê này đã đọc cho những người có tên trong biên bản nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Bản thống kê này được lập thành bốn bản, một bản giao cho ông/bà: ..... ; một bản gửi cho Viện kiểm sát ..... ; một bản giao cho cơ quan quản lý đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN/TỔ CHỨC/PHÁP NHÂN/NGƯỜI CÓ ĐỒ VẬT/TÀI LIỆU BỊ TẠM GIỮ	ĐIỀU TRA VIÊN/CÁN BỘ ĐIỀU TRA [1]
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG (*Đại diện cơ quan/tổ chức*)
ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BẢN THỐNG KÊ

(1) Trường hợp thuộc thẩm quyền của Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thực hiện

Mẫu số: 153
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THỐNG KÊ NHỮNG ĐỒ VẬT KHÁM THẤY VÀ GIAO CHO CÁ NHÂN, CHÍNH QUYỀN, CƠ QUAN, TỔ CHỨC BẢO QUẢN

Kèm theo Biên bản..... ngày..... tháng..... năm.....
theo Lệnh ..... số: ..... ngày..... tháng..... năm.....
của Cơ quan.....
đối với.....
tại.....

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 90 Bộ luật Tố tụng hình sự, chúng tôi đã giao cho ông/bà[(1)]: .....
.....
bảo quản những đồ vật dưới đây, chờ quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền[(2)] :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ họ tên chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đồ vật, tài sản hoặc người thân thích của họ hoặc chính quyền địa phương/cơ quan/tổ chức nơi có vật chứng;
(2) Ghi rõ tên, số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng của đồ vật, tài sản và nơi phát hiện.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bản thống kê này đã đọc cho những người có tên trong biên bản nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Bản thống kê này được lập thành ba bản, một bản giao cho ông/bà..... .....; một bản gửi cho Viện kiểm sát .....; một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

BỊ CAN/ ĐƯƠNG SỰ	ĐIỀU TRA VIÊN/CÁN BỘ ĐIỀU TRA [3]
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG (*Đại diện cơ quan/tổ chức*)
ĐẠI DIỆN GIA ĐÌNH (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BẢN THỐNG KÊ

(3) Trường hợp thuộc thẩm quyền của Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra thực hiện

Mẫu số: 154
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VỀ VIỆC TRẢ LẠI TÀI SẢN, ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU

Hồi.....giờ.....ngày .....tháng .....năm ..... tại.....
.....

Thi hành[1] ..... số:.....ngày .....tháng .....năm .....
của Cơ quan.....
đối với .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Điều tra viên
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: .....
.....

Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu cho:
Ông/bà:..... Giới tính:.....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Tài sản, đồ vật, tài liệu được trả lại bao gồm[2] : .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ: Quyết định xử lý vật chứng hoặc Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu;
(2) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm tài sản, đồ vật, tài liệu.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm...

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng, bên nhận đã nhận đủ tài sản và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này lập thành ba bản, một bản giao cho người nhận tài sản, đồ vật, tài liệu; hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI NHẬN NGƯỜI GIAO

Mẫu số: 155
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO, NHẬN ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU, VẬT CHỨNG

Hồi.....giờ..... ngày .....tháng .....năm ..... tại.....
.....

Căn cứ .....
.....
.....
.....
.....

Chúng tôi gồm:

Người giao: ..... Chức danh/Chức vụ (nếu có): .....
thuộc Cơ quan.....
Người nhận: ..... Chức danh/Chức vụ: .....
thuộc Cơ quan.....

Tiến hành giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng thuộc vụ án/vụ việc: .....
.....
.....

gồm những đồ vật, tài liệu sau đây (*):.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Người nhận đã kiểm tra lại những đồ vật, tài liệu trên và nhận đủ.

Việc giao, nhận kết thúc hồi .....giờ.....cùng ngày. Biên bản này được lập thành ba bản, một bản giao cho người giao, hai bản đưa vào hồ sơ.

NGƯỜI GIAO	NGƯỜI NHẬN

(*) Ghi rõ tên, số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng của đồ vật, tài liệu, vật chứng.

Mẫu số: 156
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO TỬ THI HOẶC MỘT PHẦN TỬ THI

Hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....tại.....

.....

.....

Chúng tôi gồm:

Bên giao: Ông/bà: .....

thuộc Cơ quan .....

Bên nhận: Ông/bà: .....

Mối quan hệ: .....

Ông/bà: .....

.....

Ông/bà: .....

.....

Tiến hành lập biên bản bàn giao tử thi (hoặc một phần tử thi):

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú trước khi chết: .....

.....

Nơi tạm trú trước khi chết: .....

Chỗ ở trước khi chết: .....

.....

Sau khi tiến hành các hoạt động[(1)] .....

.....

.....

.....

.....

.....

[1] Ghi rõ các hoạt động đã tiến hành như: khám nghiệm tử thi, giám định …

.....

tử thi (hoặc một phần tử thi) được bàn giao cho:

Ông/Bà: .....Sinh năm:.....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Ý kiến của những người tham gia (*nếu có*):.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc bàn giao kết thúc vào hồi ..... giờ ..... cùng ngày.

Biên bản đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành hai bản, giao cho mỗi bên một bản.

BÊN NHẬN	**BÊN GIAO**
NGƯỜI CHỨNG KIẾN *(Nếu có)*	**ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG** *(Nếu có)*

Mẫu số: 157
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /YC- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

YÊU CẦU CƠ QUAN/TỔ CHỨC/CÁ NHÂN CUNG CẤP CHỨNG CỨ, ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU, DỮ LIỆU ĐIỆN TỬ

Kính gửi: .....

Cơ quan ..... đang xác minh, điều tra vụ việc/vụ án hình sự:

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều 88 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....

.....

yêu cầu(*) .....

.....

Cung cấp chứng cứ, đồ vật, tài liệu, dữ liệu điện tử có liên quan đến vụ việc/vụ án đang xác minh, điều tra: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

(*) Ghi tên cơ quan/tổ chức/cá nhân đề nghị cung cấp chứng cứ, đồ vật, tài liệu hoặc dữ liệu điện tử.

Mẫu số: 158
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH XỬ LÝ VẬT CHỨNG

.....(*)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....;

Căn cứ các điều 36, 39 và 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử lý những vật chứng sau: .....
.....
.....
.....
.....
.....

Bằng hình thức sau đây:..... .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Phân công ông/bà:.....
.....có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;

Mẫu số: 159
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /LNK- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

LỆNH NHẬP KHO VẬT CHỨNG

.....(1)

Để bảo quản vật chứng, đồ vật, tài liệu khác của vụ án trong giai đoạn điều tra và truy tố vụ án hình sự;

Căn cứ Điều (2)..... và Điều 90 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Nhập kho vật chứng thuộc.....
.....
những vật chứng, đồ vật, tài liệu dưới đây của vụ án hình sự: .....
.....
.....
.....
(*Ghi rõ chủng loại, số lượng, trọng lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng*):
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phân công ông/bà: .....

thuộc Cơ quan .....

chịu trách nhiệm bàn giao số vật chứng, đồ vật, tài liệu nêu trên cho kho vật chứng thuộc.....

.....

để bảo quản, quản lý theo quy định.

Nơi nhận:
- VKS.....
- Kho vật chứng.....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 160
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /LXK- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

LỆNH XUẤT KHO VẬT CHỨNG

..... (1)

Căn cứ.....

.....

.....

Để phục vụ cho hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự;
Căn cứ Điều(2) ..... và Điều 90 Bộ luật Tố tụng hình sự,

RA LỆNH:

Xuất kho vật chứng thuộc .....

.....

những vật chứng, đồ vật, tài liệu dưới đây của vụ án hình sự: .....

.....

.....

.....

(*Ghi rõ chủng loại, số lượng, trọng lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phân công ông/bà: .....

thuộc Cơ quan .....

chịu trách nhiệm nhận số vật chứng, đồ vật, tài liệu nêu trên từ kho vật chứng thuộc .....

.....

và vận chuyển, bảo quản, quản lý phục vụ hoạt động điều tra, truy tố, xét xử vụ án theo quy định.

Nơi nhận:
- VKS .....
- Kho vật chứng.....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 161
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH HIỆN TRƯỜNG (1)

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: ..... Kiểm sát viên
thuộc Viện kiểm sát.....
Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Với sự tham dự của (2) :
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
.....
.....

Đã tiến hành xác định hiện trường vụ: .....
.....
.....

Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: .....
.....
.....
.....

Tình trạng hiện trường khi chúng tôi có mặt (3)
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Mẫu này sử dụng trong trường hợp xác định hiện trường hoặc xác định lại hiện trường;
(2) Nhà chuyên môn, bị can, bị hại hoặc người làm chứng…;
(3) Ghi rõ những sự việc đã ảnh hưởng đến hiện trường.

Hiện trường và quá trình xác định[4]:

I. Hiện trường chung.....

II. Hiện trường cụ thể:

(4) Mô tả khái quát toàn cảnh hiện trường; mô tả tỉ mỷ, chính xác đồ vật, dấu vết trong mối quan hệ giữa chúng ở hiện trường; tóm tắt quá trình xác định hiện trường, phát hiện và thu lượm dấu vết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được[5]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Những dấu vết, tài liệu và mẫu vật trên được thu lượm, bảo quản đưa về Cơ quan.....

..... để xử lý.

Trong quá trình xác định hiện trường, chúng tôi đã [6] : .....

.....

.....

.....

.....

(5) Ghi rõ tên, đặc điểm, vị trí và phương pháp thu lượm;

(6) Chụp ảnh, vẽ sơ đồ, đo đạc, dựng mô hình hoặc ghi hình hiện trường.

Việc xác định hiện trường kết thúc hồi.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

Ý kiến của những người tham gia xác định hiện trường (*nếu có*):.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

KIỂM SÁT VIÊN	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI GHI BIÊN BẢN
.....	NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ

Mẫu số: 162
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA, XÁC ĐỊNH NƠI XẢY RA VỤ VIỆC

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....tại.....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Với sự tham dự của (1) :
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
.....
.....

Đã tiến hành kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc: .....
.....
.....

Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: .....
.....
.....
.....

Tình trạng nơi xảy ra vụ việc khi chúng tôi có mặt (2)
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Nhà chuyên môn, người bị tố giác, người bị hại, người làm chứng…;
(2) Ghi rõ những sự việc đã ảnh hưởng đến nơi xảy ra vụ việc.

Nơi xảy ra vụ việc và quá trình kiểm tra, xác định[3]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tài liệu, đồ vật thu được [4]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Những tài liệu, đồ vật trên được thu lượm, bảo quản đưa về Công an.....

..... để xử lý.

Trong quá trình kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc, chúng tôi đã [5] : .....

.....

.....

.....

.....

(3) Mô tả khái quát toàn cảnh nơi xảy ra vụ việc; đánh dấu các vị trí của nơi xảy ra sự việc, mô tả tỉ mỷ, chính xác đồ vật, dấu vết trong mối quan hệ giữa chúng ở nơi xảy ra vụ việc; tóm tắt quá trình kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc; phát hiện, tạm giữ tài liệu, đồ vật có liên quan.

(4) Ghi rõ tên, đặc điểm, vị trí và phương pháp thu lượm;

(5) Chụp ảnh, đánh dấu các vị trí của nơi xảy ra sự việc, vẽ sơ đồ, đo đạc hoặc ghi hình hiện trường.

Việc kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc kết thúc hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

Ý kiến của những người tham gia kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc (*nếu có*):.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI LÀM CHỨNG	NGƯỜI BỊ HẠI *(nếu có)*
.....	.....

Mẫu số: 163
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KHÁM NGHIỆM HIỆN TRƯỜNG

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: ....
..... chủ trì khám nghiệm[1].

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: ..... Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát.....

Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Với sự tham dự của [2]:

Ông/bà: .....

Ông/bà: .....

Ông/bà: .....
.....
.....

Căn cứ các điều 36, 39/Điều 40, 178 và Điều 201 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản khám nghiệm hiện trường vụ: .....
.....
.....

Điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng: .....
.....
.....
.....

Tình trạng hiện trường khi chúng tôi có mặt [3]:
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Điều tra viên/Cấp trưởng/Cấp phó của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra
(2) thuộc Nhà chuyên môn, bị can, bị hại hoặc người làm chứng...;
(3) Ghi rõ những sự việc đã ảnh hưởng đến hiện trường.

Hiện trường và quá trình khám nghiệm[4]:

(4) Mô tả khái quát toàn cảnh hiện trường; mô tả tỉ mỷ, chính xác đồ vật, dấu vết trong mối quan hệ giữa chúng ở hiện trường; tóm tắt quá trình khám nghiệm, phát hiện và thu lượm dấu vết.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phương tiện, dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được[5]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Những dấu vết, tài liệu và mẫu vật trên được thu lượm, bảo quản đưa về Cơ quan.....

..... để xử lý.

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường, chúng tôi đã[6] : .....

.....

.....

.....

.....

.....

(5) Ghi rõ tên, đặc điểm, vị trí và phương pháp thu lượm;

(6) Chụp ảnh, vẽ sơ đồ, đo đạc, dựng mô hình hoặc ghi hình hiện trường.

Việc khám nghiệm hiện trường kết thúc hồi.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

Ý kiến của những người tham gia khám nghiệm (*nếu có*):.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

KIỂM SÁT VIÊN	NGƯỜI CHỦ TRÌ KHÁM NGHIỆM
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI GHI BIÊN BẢN
.....	NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ

Mẫu số: 164
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN DỰNG LẠI HIỆN TRƯỜNG

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan..... chủ trì.
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: ..... Kiểm sát viên
thuộc Viện kiểm sát.....
Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Với sự tham dự, tham gia của [(1)]:
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
.....
.....

Tiến hành dựng lại hiện trường vụ: .....
.....
.....

Mục đích dựng lại hiện trường: .....
.....
.....
.....

Quá trình dựng lại hiện trường:

1. Hiện trường chung:

.....
.....
.....
.....
.....

(1) Nhà chuyên môn, bị can, bị hại hoặc người làm chứng, người chứng kiến…;

2. Ghi nhận quá trình khám nghiệm (ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên, điểm mốc, mép đường hoặc vật chuẩn trên bờ, dưới nước nơi xảy ra vụ án, vụ việc để mô tả tỷ mỉ hiện trường, vị trí nạn nhân, dấu vết, tang vật, phương tiện tại hiện trường,…):

3. Đồ vật, tài liệu, tài sản phương tiện, tang vật, dấu vết thu được (ghi rõ tên, đặc điểm, vị trí và phương pháp thu lượm):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

KIỂM SÁT VIÊN (*Ký, ghi rõ họ tên*)	NGƯỜI CHỦ TRÌ DỰNG LẠI HIỆN TRƯỜNG (*Ký, ghi rõ họ tên*)
NGƯỜI CHỨNG KIẾN (*Ký, ghi rõ họ tên*)	NGƯỜI GHI BIÊN BẢN (*Ký, ghi rõ họ tên*)

NGƯỜI THAM DỰ, THAM GIA
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

Mẫu số: 165
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KHÁM PHƯƠNG TIỆN LIÊN QUAN ĐẾN TAI NẠN GIAO THÔNG

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại.....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan..... chủ trì.
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: ....Kiểm sát viên.
thuộc Viện kiểm sát.....
Ông/bà:.....
..... là người chứng kiến.

Với sự tham dự của [(1)]:
Ông/bà:.....
.....
Ông/bà: .....
.....
.....

Căn cứ Điều 40, Điều 178 và Điều 201 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông trong vụ .....
.....
.....

I. Về phương tiện, giấy tờ [(2)]:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ: Nhà chuyên môn, người điều khiển phương tiện, chủ phương tiện, người bị hại hoặc người làm chứng;
(2) Mô tả phương tiện được khám nghiệm; đăng ký phương tiện, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép lái xe…

II. Phần khám nghiệm

1. Dấu vết trên phương tiện [3]:

.....

.....

.....

2. Kỹ thuật an toàn phương tiện[4]:

(4) Hệ thống điều khiển, hệ thống hãm, đèn, còi, lốp, gương, gạt nước…

III. Nhận xét tình trạng phương tiện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ý kiến của người điều khiển phương tiện (hoặc của chủ phương tiện):

.....

.....

.....

.....

.....

Trong quá trình khám phương tiện, chúng tôi đã[5].....

.....

.....

Việc khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông kết thúc hồi ..... giờ..... ngày..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI CHỦ TRÌ [6]
NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ	KIỂM SÁT VIÊN *(Nếu có)*
	NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(5) Chụp ảnh, vẽ sơ đồ.
(6) Điều tra viên/Cấp trưởng/Cấp phó của các cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra

Mẫu số: 166
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KHÁM PHƯƠNG TIỆN [1]

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....

thuộc Cơ quan ..... chủ trì.

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
..... là người chứng kiến.

Với sự tham gia của [2]:

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
.....
.....

Tiến hành lập biên bản khám phương tiện thuộc vụ .....
.....
.....

I. Về phương tiện, giấy tờ [3]:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Sử dụng trong trường hợp khám phương tiện không liên quan đến tai nạn giao thông
(2) Ghi rõ: Nhà chuyên môn, người điều khiển phương tiện, chủ phương tiện, người bị hại hoặc người làm chứng
(3) Mô tả phương tiện được khám; đăng ký phương tiện, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy phép lái xe…

II. Phần khám phương tiện[4]

.....

.....

.....

III. Nhận xét tình trạng phương tiện

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ý kiến của người điều khiển phương tiện (hoặc của chủ phương tiện)

.....

.....

.....

.....

.....

Trong quá trình khám phương tiện, chúng tôi đã[5].....

.....

.....

Việc khám phương tiện kết thúc hồi ..... giờ.....ngày..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản này được lập thành 02 bản và đưa vào hồ sơ.

NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ	NGƯỜI CHỦ TRÌ
NGƯỜI CHỨNG KIẾN *(nếu có)*	NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(5) Chụp ảnh, vẽ sơ đồ.

Mẫu số: 167
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....

.....

SƠ ĐỒ HIỆN TRƯỜNG VỤ .....

Kèm theo Biên bản .....Hồi: ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại: .....

.....

Chú dẫn:

Tỉ lệ: ...../.....

NGƯỜI THAM DỰ KHÁM NGHIỆM	NGƯỜI CHỨNG KIẾN	KIỂM SÁT VIÊN	NGƯỜI CHỦ TRÌ KHÁM NGHIỆM *	NGƯỜI VẼ SƠ ĐỒ
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)

* Điều tra viên/cấp trưởng/cấp phó cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra ký trong trường hợp thụ lý, giải quyết.

Mẫu số: 168
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

SƠ ĐỒ NƠI XẢY RA VỤ VIỆC .....

xảy ra hồi: ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....

tại: .....

(Kèm theo Biên bản kiểm tra, xác định nơi xảy ra vụ việc)

Chú dẫn:

Tỉ lệ: ...../.....

NGƯỜI THAM DỰ
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

NGƯỜI VẼ SƠ ĐỒ
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

Mẫu số: 169
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

BẢN ẢNH

(Kèm theo Biên bản …….....
ngày.....tháng .....năm.....của .....
.....)

Vụ việc/vụ án:.....
.....
.....

Cán bộ lập bản ảnh:.....
Ngày lập bản ảnh: .....
Số lượng ảnh: .....

Mẫu số: 170
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

BẢN ẢNH DẤU VẾT ĐƯỜNG VÂN THU GIỮ Ở HIỆN TRƯỜNG

(Kèm theo Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....)

BẢN ẢNH DẤU VẾT ĐƯỜNG VÂN THU GIỮ Ở HIỆN TRƯỜNG

Vụ: .....

Xảy ra ngày ..... tháng ..... năm..... tại .....

.....

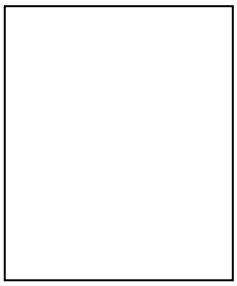
Dấu vết số(*): ..... Vị trí dấu vết để lại trên vật mang vết.....

.....

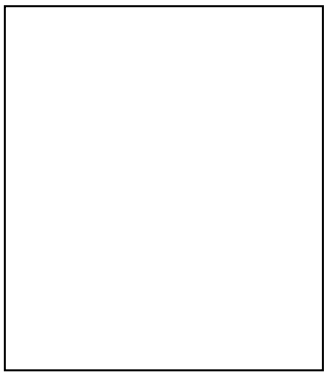
Phương pháp thu lượm.....

Màu vân..... Khả năng thuộc ..... ngón.....

Ảnh tỷ lệ 1:1



Ảnh tỷ lệ 3:1



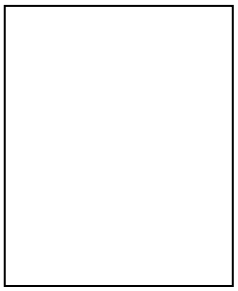
Dấu vết số(*): ..... Vị trí dấu vết để lại trên vật mang vết.....

.....

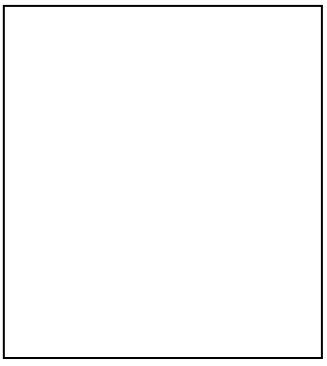
Phương pháp thu lượm.....

Màu vân..... Khả năng thuộc ..... ngón .....

Ảnh tỷ lệ 1:1



Ảnh tỷ lệ 3:1



CÁN BỘ LẬP BẢN ẢNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

(*) Các ảnh dấu vết phải có thước tỷ lệ.

Mẫu số: 171
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /YC- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

YÊU CẦU TRA CỨU
DẤU VẾT VÂN TAY HIỆN TRƯỜNG

Kính gửi: .....

Đơn vị .....
yêu cầu(*) .....
tra cứu dấu vết vân tay hiện trường vụ: .....
.....
xảy ra ngày ..... tháng..... năm....., tại: .....
.....
Kèm theo ..... ảnh dấu vết, ký hiệu số: .....
Nội dung vụ việc (*Tóm tắt nội dụng vụ việc xảy ra, ghi rõ thiệt hại về người, tài sản...*):
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
Kết quả tra cứu đề nghị(*) .....
thông báo cho: .....
Điện thoại: .....

CÁN BỘ NGHIỆP VỤ	THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

(*) Đơn vị quản lý hồ sơ nghiệp vụ.

Mẫu số: 172
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH KHAI QUẬT VÀ KHÁM NGHIỆM TỬ THI

.....(*)

Căn cứ.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ khoản 4 Điều 202 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Khai quật và khám nghiệm tử thi:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp trước khi chết: .....

Sinh ngày..... tháng..... năm ..... tại: .....

Chết ngày..... tháng..... năm..... tại:.....

.....

Nơi thường trú trước khi chết: .....

.....

Nơi tạm trú trước khi chết: .....

chỗ ở trước khi chết .....

.....

Phần mộ mai táng tại: .....

Phân công ông/bà: .....

có trách nhiệm chủ trì việc khai quật và khám nghiệm tử thi.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

và thông báo cho người thân thích của người chết, đại diện chính quyền địa phương nơi chôn cất tử thi biết trước khi tiến hành.

Nơi nhận:
- .....;
- Người thân thích của người chết;
- Đại diện chính quyền địa phương nơi chôn cất tử thi;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;

Mẫu số: 173
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KHAI QUẬT VÀ KHÁM NGHIỆM TỬ THI

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Thi hành Quyết định khai quật và khám nghiệm tử thi số: ..... ngày .....tháng ..... năm.....
của Cơ quan.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: ..... Điều tra viên chủ trì khám nghiệm
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: ..... Giám định viên pháp y
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: .....Giám định viên kỹ thuật hình sự
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: ..... Kiểm sát viên
thuộc Viện kiểm sát.....
Ông/bà: .....
.....

Với sự có mặt của:

Ông/bà: .....
..... là người chứng kiến.
và ông/bà[(1)]: .....
.....

Căn cứ Điều 178 và khoản 4 Điều 202 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản khai quật và khám nghiệm tử thi:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp trước khi chết: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú trước khi chết: .....
.....

Nơi tạm trú trước khi chết: .....
Chỗ ở trước khi chết .....

.....

Chết hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng..... năm ..... tại .....

.....

Phần mộ mai táng tại: .....

.....

Việc khai quật và khám nghiệm tử thi được tiến hành trong điều kiện (*thời tiết, khí hậu, ánh sáng*): .....

.....

.....

Tình trạng chôn cất[(2)]: .....

.....

.....

.....

I. KẾT QUẢ KHÁM NGHIỆM

1. Khám bên ngoài:

- Trang phục và các vật dụng mang theo: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Tình trạng tử thi (*khô, lạnh, co cứng, thối rữa*): .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể (*mô tả theo trình tự từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, từ trước ra sau*): .....

.....

.....

.....

.....

2. Mổ tử thi (*nếu có*):

II. CÁC MẪU THU ĐỂ GIÁM ĐỊNH:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Trong quá trình khám nghiệm đã (*chụp ảnh/ghi hình*): .....

.....

Sau khi khai quật và khám nghiệm, tử thi đã được tổ chức chôn cất lại.

Việc khai quật và khám nghiệm tử thi kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

KIỂM SÁT VIÊN	GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y	ĐIỀU TRA VIÊN
ĐẠI DIỆN NGƯỜI THÂN THÍCH CỦA NGƯỜI CHẾT/ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG	NGƯỜI CHỨNG KIẾN	GIÁM ĐỊNH VIÊN KỸ THUẬT HÌNH SỰ *(Nếu có)*

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

---

(1) Người thân thích của người chết/đại diện chính quyền địa phương nơi chôn cất tử thi;
(2) Xác định đúng phần mộ chôn cất tử thi cần khai quật; có sự đào bới trước đó hay không và cần chụp ảnh cho người thân thích hoặc đại diện chính quyền địa phương (nếu không có người thân thích) ký xác nhận mộ trước khi khai quật.

Mẫu số: 174
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KHÁM NGHIỆM TỬ THI HOẶC MỘT PHẦN TỬ THI

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... chủ trì khám nghiệm
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....Giám định viên pháp y
thuộc Cơ quan... .....
Ông/bà:.....
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: ..... Giám định viên kỹ thuật hình sự
thuộc Cơ quan.....
Ông/bà: .....Kiểm sát viên
Ông/bà: .....
thuộc Viện kiểm sát.....
Ông/bà: .....
.....
.....

Với sự có mặt của:
Ông/bà: .....
Ông/bà: .....
.....là người chứng kiến.
Ông/bà: .....
.....

Căn cứ Điều 178 và Điều 202 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản khám nghiệm tử thi (hoặc một phần tử thi):
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú trước khi chết: .....
.....
Nơi tạm trú trước khi chết: .....

Chỗ ở trước khi chết .....

.....

Chết hồi..... giờ..... ngày.....tháng.....năm.....tại.....

.....

Phát hiện tử thi hồi..... giờ..... ngày.....tháng.....năm.....

Nơi phát hiện: .....

Việc khám nghiệm tử thi (hoặc một phần tử thi) được tiến hành trong điều kiện (*thời tiết, khí hậu, ánh sáng*): .....

.....

.....

I. KẾT QUẢ KHÁM NGHIỆM

1. Khám bên ngoài:

- Trang phục và các vật mang theo (*nếu có*): .....

.....

.....

.....

- Nhận dạng tử thi (hoặc một phần tử thi).....

.....

.....

.....

- Chiều dài tử thi (hoặc một phần tử thi) .....thể tạng.....

.....

.....

.....

.....

- Tình trạng tử thi (hoặc một phần tử thi) (*khô, lạnh, co cứng, thối rữa*): .....

.....

.....

.....

.....

- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể *(mô tả theo trình tự từ trên xuống dưới, từ phải sang trái, từ trước ra sau)*: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Mổ tử thi (hoặc một phần tử thi):

II. CÁC MẪU THU ĐỂ GIÁM ĐỊNH

.....

Trong quá trình khám nghiệm đã (*chụp ảnh/ ghi hình*): .....

.....

.....

Sau khi khám nghiệm, tử thi (hoặc một phần tử thi) được giao cho.....

.....

.....

Việc khám nghiệm tử thi (hoặc một phần tử thi) kết thúc hồi..... giờ..... ngày..... tháng..... năm .....

Ý kiến của những người tham gia khám nghiệm (*nếu có*): .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

KIỂM SÁT VIÊN	NGƯỜI CHỦ TRÌ KHÁM NGHIỆM
GIÁM ĐỊNH VIÊN PHÁP Y	GIÁM ĐỊNH VIÊN KỸ THUẬT HÌNH SỰ *(Nếu có)*
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

Mẫu số: 175
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XEM XÉT DẤU VẾT TRÊN THÂN THỂ

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại.....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....Điều tra viên thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
.....là người chứng kiến
Ông/bà[1] .....
.....

Căn cứ Điều 178 và Điều 203 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với .....[2]:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng ..... năm .....Nơi cấp: .....
Nghề nghiệp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Chỗ ở: .....
.....

Khi xem xét thân thể của[2] .....
chúng tôi phát hiện thấy có dấu vết ở các vị trí trên thân thể như sau[3]:
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Trường hợp cần thiết có bác sĩ tham gia;
(2) Người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị hại hoặc người làm chứng;
(3) Ghi rõ vị trí, kích thước, đặc điểm, tình trạng của dấu vết; có thể chụp ảnh, vẽ sơ đồ của dấu vết. Trường hợp cần thiết thì tiến hành trưng cầu giám định. Việc xem xét dấu vết trên thân thể phải do người cùng giới tiến hành.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người được xem xét dấu vết trên thân thể trình bày như sau[4] :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngoài những dấu vết trên, chúng tôi không phát hiện dấu vết nào khác.

Việc xem xét dấu vết trên thân thể kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày.....tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản này được lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI ĐƯỢC XEM XÉT DẤU VẾT TRÊN THÂN THỂ	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

BÁC SỸ
(Nếu có)

(4) Ghi rõ lý do có dấu vết đó.

Mẫu số: 176
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- ……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH THỰC NGHIỆM ĐIỀU TRA

.....(1)

Căn cứ Điều 36 và Điều 204 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra,

QUYẾT ĐỊNH:

Thực nghiệm điều tra đối với vụ án.....

.....

.....

theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm.....

của.....

Phân công ông/bà: .....

.....

Điều tra viên thụ lý vụ án chủ trì tiến hành thực nghiệm điều tra.

Khi tiến hành thực nghiệm điều tra, Điều tra viên chủ trì thực nghiệm điều tra mời những người sau đây tham gia(2)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thời gian thực nghiệm điều tra:.....

.....

Địa điểm thực nghiệm điều tra:.....

.....

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;

(2) Quy định tại khoản 2, 3 Điều 204 BLTTHS.

Nội dung tổ chức thực nghiệm điều tra: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Quyết định này được thông báo đến Viện kiểm sát.....

.....để cử Kiểm sát viên có mặt kiểm sát việc thực nghiệm điều tra.

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 177
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THỰC NGHIỆM ĐIỀU TRA

Hồi.....giờ.....ngày .....tháng .....năm ..... tại.....
.....

Thi hành Quyết định thực nghiệm điều tra số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: ..... Điều tra viên chủ trì thực nghiệm điều tra thuộc Cơ quan.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà.....Kiểm sát viên thuộc Viện kiểm sát.....

Ông/bà.....
.....là người chứng kiến.

Ông/bà [(1)] .....
.....

Ông/bà [(2)] .....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 178 và Điều 204 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản thực nghiệm điều tra về tình tiết/sự việc[(3)] .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Phương tiện thực nghiệm điều tra gồm: .....
.....
.....
.....
.....

Việc thực nghiệm điều tra được tiến hành trong điều kiện[4]: .....

.....

.....

.....

.....

.....

Phương pháp và kết quả thực nghiệm [5]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc thực nghiệm điều tra kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI THAM GIA THỰC NGHIỆM	ĐIỀU TRA VIÊN
NHÀ CHUYÊN MÔN	KIỂM SÁT VIÊN
NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI GHI BIÊN BẢN
NGƯỜI BÀO CHỮA	

(1) Ghi rõ họ tên nhà chuyên môn tham gia (nếu có);
(2) Trường hợp cần thiết, người bị tạm giữ, bị can, người bào chữa, bị hại, người làm chứng có thể tham gia;
(3) Nghiêm cấm việc thực nghiệm điều tra xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, tài sản của người tham gia thực nghiệm điều tra và người khác;
(4) Ghi rõ điều kiện về thời tiết, khí hậu, ánh sáng;
(5) Khi thực nghiệm điều tra phải đo đạc, chụp ảnh, vẽ sơ đồ và ghi rõ kết quả thực nghiệm điều tra.

Mẫu số: 178
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../QĐ- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TRƯNG CẦU GIÁM ĐỊNH (1)

..... (2)

Căn cứ.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ các điều 36, 39, 68, 205 và 208 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Trưng cầu(3) .....

.....

.....

giám định.....

.....

.....

.....

.....

I. TÓM TẮT NỘI DUNG SỰ VIỆC(4)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Điều tra viên, Kiểm sát viên, người yêu cầu giám định có thể tham dự giám định nhưng phải báo trước cho người giám định biết
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ họ tên người được trưng cầu giám định hoặc tên cơ quan tiến hành giám định;
(4) Ghi tóm tắt, diễn biến sự việc liên quan đến việc giám định.

II. TÊN VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐỐI TƯỢNG CẦN GIÁM ĐỊNH

1. Mẫu cần giám định[5]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Mẫu so sánh hoặc tên tài liệu có liên quan gửi kèm theo (*nếu có*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. NỘI DUNG YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH[6] :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(5) Ghi rõ tên, số lượng, nơi thu, đặc điểm, cách phát hiện, thu lượm, bảo quản, tình trạng niêm phong; có phải giữ nguyên vẹn không?
(6) Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thời hạn giám định từ ngày .....tháng ..... năm..... đến ngày .....tháng ..... năm.....[7], Cơ quan tiến hành giám định phải gửi kết luận giám định cho cơ quan đã trưng cầu giám định.

Kết luận giám định gửi đến.....

.....

Kèm theo Quyết định này gồm:.....

.....

.....

Người giám định có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS.....
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(7) Thời hạn giám định được quy định tại Điều 208 BLTTHS.

Mẫu số: 179
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TRƯNG CẦU GIÁM ĐỊNH BỔ SUNG

.....(1)

Căn cứ.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ các điều 36, 68, 100, 205, 208, 210 và 214 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Trưng cầu(2): .....

.....

.....

giám định bổ sung.....

.....

.....

.....

.....

I. MẪU VẬT GỬI GIÁM ĐỊNH BỔ SUNG(3):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ họ tên người được trưng cầu giám định hoặc tên cơ quan tiến hành giám định;
(3) Ghi rõ mẫu vật cần giám định và mẫu vật so sánh;

II. NỘI DUNG YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH BỔ SUNG[4]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thời hạn giám định bổ sung từ ngày .....tháng ..... năm..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....[5] . Cơ quan tiến hành giám định bổ sung phải gửi kết luận giám định bổ sung cho cơ quan đã trưng cầu giám định bổ sung.

Kết luận giám định gửi đến.....

.....

Kèm theo Quyết định này gồm: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người giám định có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS.....
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(4) Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định bổ sung;
(5) Thời hạn giám định được quy định tại Điều 208 BLTTHS.

Mẫu số: 180
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH TRƯNG CẦU GIÁM ĐỊNH LẠI

(Lần thứ[1] .....)

..... [2]

Căn cứ.....

.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho cuộc điều tra;

Căn cứ các điều 36, 68, 100, 205, 208, 211 và 214 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Trưng cầu[3] .....

.....

.....

giám định lại.....

.....

.....

I. TÓM TẮT NỘI DUNG SỰ VIỆC [4]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Trường hợp trưng cầu giám định lại lần thứ hai yêu cầu cơ quan giám định thành lập Hội đồng giám định;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ họ tên người được trưng cầu giám định hoặc tên cơ quan tiến hành giám định;
(4) Ghi tóm tắt diễn biến sự việc liên quan đến việc giám định, kết quả giám định lần trước và lý do giám định lại.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. TÊN VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐỐI TƯỢNG CẦN GIÁM ĐỊNH

1. Mẫu cần giám định[5]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(5) Ghi rõ tên, số lượng, nơi thu, đặc điểm, cách phát hiện, thu lượm và bảo quản; những thay đổi do giám định lần trước; có phải giữ nguyên vẹn không?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Mẫu so sánh hoặc tên tài liệu có liên quan gửi kèm theo (*nếu có*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. NỘI DUNG YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH[6]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(6) Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thời hạn giám định lại từ ngày ..... tháng ..... năm..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....[7]

Cơ quan tiến hành giám định lại phải gửi kết luận giám định cho cơ quan đã trưng cầu giám định lại.

Kết luận giám định gửi đến.....

.....

Kèm theo Quyết định này gồm:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Người giám định có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 68 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS.....
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(7) Thời hạn giám định được quy định tại Điều 208 BLTTHS.

Mẫu số: 181
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /TB- ……..……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
Về việc không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định

Kính gửi: (1).....

.....

Căn cứ Điều 207 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi xem xét ý kiến của ông/bà về việc đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng trưng cầu giám định những vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông/bà ..... tại yêu cầu giám định ngày..... tháng..... năm.....,

Cơ quan(2).....

từ chối đề nghị trưng cầu giám định của ông/bà:.....

về việc.....

.....

Lý do:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cơ quan.....

.....thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ đương sự hoặc người đại diện của họ;
(2) Ghi rõ cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Mẫu số: 182
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /TB- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
Về việc không chấp nhận đề nghị trưng cầu giám định bổ sung/giám định lại

Kính gửi: (*).....
.....
.....

Căn cứ các điều 210, 211 và 214 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Sau khi xem xét ý kiến về kết luận giám định, đề nghị giám định bổ sung hoặc giám định lại đề ngày..... tháng..... năm.....của ông/bà .....;

Cơ quan… .....
không chấp nhận đề nghị giám định bổ sung/giám định lại:.....
.....

Lý do:.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cơ quan.....
thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Ghi rõ bị can, bị hại, người tham gia tố tụng khác.

Mẫu số: 183
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

BẢN ẢNH GIÁM ĐỊNH

(Kèm theo Kết luận giám định số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....

Mẫu số: 184
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH

Vụ [1] .....

.....

Ngày.....tháng.....năm....., Cơ quan giám định.....
đã nhận được [2] .....số:.....
ngày..... tháng ..... năm..... của .....
Từ.....giờ..... ngày ..... tháng ..... năm..... đến ..... giờ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
Tại: .....
Chúng tôi gồm [3]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Đã tiến hành giám định theo yêu cầu trong Quyết định trưng cầu giám định/Yêu cầu giám định trên, kết quả như sau:

I. TÌNH TRẠNG ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

1. Tình trạng đối tượng giám định *(Ghi rõ tình trạng niêm phong, cách đóng gói, bảo quản, tên, số lượng, của từng đối tượng giám định*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Ghi rõ tên vụ việc, thời gian, địa điểm xảy ra theo Quyết định trưng cầu giám định;
(2) Ghi rõ Quyết định trưng cầu giám định, giám định bổ sung, giám định lại hoặc yêu cầu giám định;
(3) Ghi rõ cấp bậc, họ tên, lĩnh vực giám định được bổ nhiệm, số thẻ đối với giám định viên; cấp bậc, họ tên đối với trợ lý giám định.

2. Tình trạng mẫu so sánh (*Ghi rõ tình trạng niêm phong, cách đóng gói bảo quản, tên, số lượng, chất lượng của từng mẫu so sánh*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH *(Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. PHƯƠNG PHÁP GIÁM ĐỊNH, KẾT QUẢ, NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ

(Trình bày lần lượt các phương pháp được áp dụng trong quá trình giám định, kết quả, nhận xét và đánh giá)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

IV. KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH

(Ghi rõ những kết luận theo nội dung trưng cầu/yêu cầu giám định)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

V. XỬ LÝ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH CÒN LẠI SAU GIÁM ĐỊNH

1. Lưu đối tượng giám định *(Ghi rõ tên, số lượng, chất lượng, cách đóng gói, niêm phong của từng đối tượng còn lại sau giám định; địa điểm lưu giữ)*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Hoàn trả đối tượng giám định *(Ghi rõ họ tên, số lượng, chất lượng, cách đóng gói, niêm phong và bảo quản của từng đối tượng còn lại sau giám định; địa điểm hoàn trả)*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản lập xong hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm.....

Giám định viên và trợ lý giám định có tên trên đã đọc lại và ký tên xác nhận dưới đây.

TRỢ LÝ GIÁM ĐỊNH	GIÁM ĐỊNH VIÊN
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)

Mẫu số: 185
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH DẤU VẾT SÚNG, ĐẠN

Vụ [1] .....

.....

Ngày.....tháng.....năm....., Cơ quan giám định.....
đã nhận được [2] .....số:.....
ngày..... tháng ..... năm..... của. .....
Từ.....giờ.....ngày ..... tháng ..... năm..... đến .....giờ..... ngày..... tháng ..... năm.....
Tại: .....
Chúng tôi gồm [3]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiến hành giám định theo yêu cầu trong Quyết định trưng cầu giám định trên, kết quả như sau:

I. TÌNH TRẠNG ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

1. Tình trạng đối tượng giám định

(Ghi rõ tình trạng niêm phong, cách đóng gói, bảo quản, tên, số lượng, của từng đối tượng giám định)

.....

.....

.....

.....

2. Tình trạng mẫu so sánh

(*Ghi rõ tình trạng niêm phong, cách đóng gói bảo quản, tên, số lượng, chất lượng của từng mẫu so sánh*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Ghi rõ tên vụ việc, thời gian, địa điểm xảy ra theo Quyết định trưng cầu giám định;
(2) Ghi rõ Quyết định trưng cầu giám định, giám định bổ sung, giám định lại hoặc yêu cầu giám định;
(3) Ghi rõ cấp bậc, họ tên, lĩnh vực giám định được bổ nhiệm, số thẻ đối với giám định viên; cấp bậc, họ tên đối với trợ lý giám định.

II. YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH (*Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định*):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. PHƯƠNG PHÁP GIÁM ĐỊNH, KẾT QUẢ, NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Đặc điểm đối tượng giám định

a. Đầu đạn

STT	Loại đạn	Số lượng	Hình dạng	Chiều dài (cm)	Đường kính (mm)	Biến dạng	Màu sắc	Số lượng, hướng dấu vết đường xoắn	Thường dùng cho loại súng

- Các đặc điểm khác: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

b. Vỏ đạn

STT	Loại đạn	Số lượng	Hình dạng	Chiều dài (cm)	Đường kính (mm)	Biến dạng	Màu sắc	Ký hiệu	Thường dùng cho loại súng

- Các đặc điểm khác: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c. Đạn

STT	Loại đạn	Số lượng	Vỏ đạn		Đầu đạn		Dùng cho loại súng	Ký hiệu
			Hình dáng	Chiều dài	Hình dáng	Đường kính		

- Các đặc điểm khác: .....

.....

.....

.....

.....

.....

d. Súng

STT	Loại súng	Chiều dài (cm)	Số thân	Số nòng	Nước sản xuất	Nòng súng		Số lượng, hướng đường xoắn	Đặc điểm bên ngoài *(kim loại, gỗ, nhựa)*
						Chiều dài (*cm*)	Đường kính trong (*mm*)		

- Các đặc điểm khác: .....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Bắn thực nghiệm

STT	Loại súng bắn	Loại đạn dùng		Điều kiện bắn	Kết quả thực nghiệm	Đánh giá dấu vết do súng bắn để lại
		Số lượng	Ký hiệu			

3. Nghiên cứu so sánh

- Dấu vết dùng để nghiên cứu so sánh: .....

.....

.....

- Đặc điểm chung và riêng biệt của dấu vết: .....

.....

.....

.....

- Kết quả nghiên cứu so sánh: .....

.....

.....

- Những đặc điểm không phù hợp (*giải thích*): .....

.....

.....

IV. KẾT LUẬN (*Ghi rõ kết luận theo nội dung trưng cầu/yêu cầu giám định*):

.....

.....

.....

.....

.....

V. XỬ LÝ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH CÒN LẠI SAU GIÁM ĐỊNH

1. Lưu đối tượng giám định *(Ghi rõ tên, số lượng, chất lượng, cách đóng gói, niêm phong của từng đối tượng còn lại sau giám định; địa điểm lưu giữ):*

.....

.....

.....

2. Hoàn trả đối tượng giám định *(Ghi rõ họ tên, số lượng, chất lượng, cách đóng gói, niêm phong và bảo quản của từng đối tượng còn lại sau giám định; địa điểm hoàn trả):*

.....

.....

.....

Biên bản lập xong hồi.....giờ.....ngày.....tháng.....năm....., giám định viên và trợ lý giám định có tên trên đã đọc lại và ký tên xác nhận dưới đây.

TRỢ LÝ GIÁM ĐỊNH	GIÁM ĐỊNH VIÊN
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)

Mẫu số: 186
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIÁM ĐỊNH CHẤT MA TÚY

Vụ [1] .....

.....

Ngày.....tháng.....năm....., Cơ quan giám định.....
đã nhận được [2] .....số:.....
ngày..... tháng ..... năm..... của.....
Từ.....giờ.....ngày..... tháng ..... năm..... đến .....giờ..... ngày..... tháng ..... năm.....
Tại: .....
Chúng tôi gồm [3]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiến hành giám định theo yêu cầu trong Quyết định trưng cầu giám định/Yêu cầu giám định trên, kết quả như sau:

I. TÌNH TRẠNG ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

1. Tình trạng đối tượng giám định [4]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Ghi rõ tên vụ việc, thời gian, địa điểm xảy ra theo Quyết định trưng cầu giám định;
(2) Ghi rõ Quyết định trưng cầu giám định, giám định bổ sung, giám định lại hoặc yêu cầu giám định;
(3) Ghi rõ cấp bậc, họ tên, lĩnh vực giám định được bổ nhiệm, số thẻ đối với giám định viên; cấp bậc, họ tên đối với trợ lý giám định;
(4) Ghi rõ tình trạng niêm phong, cách đóng gói, bảo quản, tên, số lượng, chất lượng của từng đối tượng giám định.

2. Tình trạng mẫu so sánh [5]

.....

.....

.....

.....

.....

II. YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH [6]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. PHƯƠNG PHÁP GIÁM ĐỊNH, KẾT QUẢ, NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ[7]

1. Phản ứng mẫu

- Xử lý mẫu.....

.....

.....

.....

- Kết quả:

Mẫu / Thuốc				
Dragendorff				
Marquis				
Simon				
Fast blueB				
Zimmerman				
Kết luận				

2. Sắc lý lớp mỏng

- Xử lý mẫu: .....

.....

.....

(5) Ghi rõ tình trạng niêm phong, cách đóng gói bảo quản, tên, số lượng, chất lượng của từng mẫu so sánh;
(6) Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định;
(7) Trình bày lần lượt các phương pháp được áp dụng trong quá trình giám định, kết quả nhận xét và đánh giá.

- Điều kiện sắc ký: .....

+ Bản mỏng: .....

+ Hệ dung môi triển khai: .....

l. Ety axetat/MeOH/NH_4 (85/10/5) 2. MeOH/NH_4 (100/1,5)

3. Axeton/Toluen/MeOH/NH_4 (45/45/73) 4. Clorofoc/MeOH (9/1)

5. ..... 6. .....

- Kết quả:

Tên mẫu	Hệ dung môi ..... TT hiện màu		Hệ dung môi ..... TT hiện màu		Kết quả
	Màu sắc vết	R_t thử/R_t chuẩn	Màu sắc vết	R_t thử/R_t chuẩn	

3. Sắc ký khí

- Xử lý mẫu: .....

.....

.....

.....

- Mẫu chuẩn so sánh

Điều kiện sắc ký

+ Thiết bị (ghi tên thiết bị, model)..... Tình trạng .....

+ Lượng bơm mẫu: ..... µl. Kiểu chia dòng..... Tỷ lệ .....

+ Nhiệu độ buồng bơm mẫu .....

+ Cột sắc ký .....Khí mang ..... Tốc độ dòng .....

+ Chương trình nhiệt độ lò .....

Detector .....

- Kết quả

Thời gian lưu (phút)		Mảnh m/z cơ bản MS		(Tỷ lệ) diện tích/chiều cao pic		Định lượng %	
Chuẩn	Thử	Chuẩn	Thử	Chuẩn	Thử	Chuẩn	Thử

4. Các phương pháp khác [8]

.....

.....

.....

(8) Ghi rõ xử lý mẫu, mẫu chuẩn, thiết bị, tên, điều kiện, kết quả, kết luận.

IV. KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH [9]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

V. XỬ LÝ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH CÒN LẠI SAU GIÁM ĐỊNH

Đối tượng gửi giám định	Khối lượng mẫu			Ngày lưu	Người lưu giữ mẫu
	Nhận	Hoàn trả	Lưu		

1. Lưu đối tượng giám định [10]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Hoàn trả đối tượng giám định [11]

.....

.....

.....

.....

.....

Biên bản lập xong hồi .....giờ..... ngày..... tháng .....năm.....

Giám định viên và trợ lý giám định có tên trên đã đọc lại và ký tên xác nhận dưới đây.

TRỢ LÝ GIÁM ĐỊNH	GIÁM ĐỊNH VIÊN
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)

(9) Ghi rõ kết luận theo nội dung trưng cầu/yêu cầu giám định;
(10) Ghi rõ tên, số lượng, chất lượng, cách đóng gói, niêm phong của từng đối tượng còn lại sau giám định; địa điểm lưu giữ;
(11) Ghi rõ họ tên, số lượng, chất lượng, cách đóng gói, niêm phong và bảo quản của từng đối tượng còn lại sau giám định; địa điểm hoàn trả.

Mẫu số: 187
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /KL- ……..……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH

Căn cứ[1] .....số:.....ngày ..... tháng ..... năm.....
của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng: .....
.....

Căn cứ yêu cầu giám định của ông/bà:
Họ tên: .....
là[2]: .....
trong vụ án: .....
.....
xảy ra tại: .....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Giám định viên tư pháp.
Chức vụ: .....
Thuộc cơ quan/tổ chức giám định: .....
Số thẻ: ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm.....
Nơi cấp .....
Ông/bà: ..... Giám định viên tư pháp.
Chức vụ: .....
Thuộc cơ quan/tổ chức giám định: .....
Số thẻ: ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm.....
Nơi cấp .....
đã nhận[1]: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
và đã tiến hành giám định tại: .....
.....
từ ngày.....tháng.....năm.....đến ngày.....tháng.....năm .....

I. NỘI DUNG VỤ VIỆC [3]:

.....
.....
.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH:

1. Mẫu cần giám định[4]:

.....

.....

.....

.....

.....

2. Mẫu so sánh, tài liệu có liên quan hoặc gửi kèm theo (*nếu có*) [4] :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. NỘI DUNG YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH [5]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

IV. PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN GIÁM ĐỊNH

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

V. KẾT LUẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kèm theo kết luận giám định (*nếu có*): .....

.....

.....

.....

Hoàn lại đối tượng giám định (*nếu có*): .....

.....

.....

.....

.....

GIÁM ĐỊNH VIÊN

(6) .....

Nơi nhận:

- .....
- .....
- .....
- Hồ sơ vụ án 02 bản

---

(1) Ghi rõ tên văn bản trưng cầu giám định hoặc yêu cầu giám định;
(2) Họ tên người yêu cầu giám định, là đương sự hoặc người đại diện của họ (Điều 207 BLTTHS);
(3) Ghi tóm tắt diễn biến sự việc liên quan đến việc giám định;
(4) Ghi rõ tên, số lượng, nơi thu, đặc điểm, cách phát hiện, thu lượm và bảo quản; có phải giữ nguyên vẹn không?
(5) Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định;
(6) Tên người đứng đầu tổ chức thực hiện giám định hoặc người quyết định thành lập Hội đồng giám định.

Ghi chú: Nội dung kết luận giám định thực hiện theo Điều 32 Luật Giám định tư pháp.

Mẫu số: 188
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /KL- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH [1]

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định lại số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của ..... trong vụ [2] .....

.....

.....

Theo Quyết định thành lập Hội đồng giám định số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của .....

Hội đồng giám định gồm:

1. .....
2. .....
3. .....
4. .....
5. .....

Đã tiến hành giám định tại ..... từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....

1. NỘI DUNG VỤ VIỆC [3]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Áp dụng trong trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 211 hoặc Điều 212 BLTTHS;
(2) Ghi rõ nội dung vụ việc, địa điểm xảy ra theo Quyết định trưng cầu giám định lại;
(3) Ghi tóm tắt nội dung vụ việc; tóm tắt nội dung giám định và kết luận giám định các lần trước.

2. ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH [4]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. YÊU CẦU GIÁM ĐỊNH [5]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. PHƯƠNG PHÁP VÀ KẾT QUẢ GIÁM ĐỊNH [6]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(4) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng niêm phong của đối tượng giám định (cả đối tượng cần giám định và mẫu so sánh);
(5) Ghi rõ các câu hỏi, yêu cầu giám định.
(6) Ghi các phương pháp đã sử dụng, kết quả, nhận xét và đánh giá;

5. KẾT LUẬN [7]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

6. KÈM THEO KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH CÓ [8]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

---

(7) Ghi kết luận (chỉ được kết luận khẳng định: đúng; không đúng hoặc không đủ cơ sở. Không được kết luận khả năng) theo nội dung trưng cầu giám định;
(8) Ghi tên các tài liệu liên quan.

7. HOÀN TRẢ LẠI ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH GỒM [9]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

GIÁM ĐỊNH VIÊN (*Ký, ghi rõ họ tên*)	[10]	NGƯỜI QUYẾT ĐỊNH THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH (*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

(9) Ghi rõ tình trạng các đối tượng còn lại sau giám định được hoàn trả, phương thức, nơi hoàn trả; nếu đã tiêu hủy thì ghi rõ là đối tượng gửi giám định đã được sử dụng hết trong quá trình giám định;
(10) Viện trưởng Viện Khoa học hình sự/Trưởng phòng kỹ thuật hình sự.

Mẫu số: 189
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /TB- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO KẾT LUẬN GIÁM ĐỊNH

Kính gửi: (1) .....
.....

Căn cứ khoản 2 Điều 214 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Bản kết luận giám định số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của ..... đối với: ..... trong vụ án/vụ việc: ..... xảy ra tại: .....

Cơ quan(2) ..... thông báo cho ông/bà: ..... là(1) ..... về kết luận giám định trên như sau:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cơ quan ..... thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận: .....
- ..... ;
- ..... ;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Ghi rõ tư cách tham gia tố tụng: Bị can, bị cáo, bị hại, hoặc người tham gia tố tụng khác quy định tại Điều 214 BLTTHS;
(2) Ghi rõ cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Mẫu số: 190
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN MỞ NIÊM PHONG VÀ GIAO, NHẬN ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định/giám định bổ sung/giám định lại số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Chúng tôi gồm:

Bên giao: .....
thuộc Cơ quan .....

Bên nhận: .....
thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: .....
.....

Đã tiến hành mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định theo Quyết định trưng cầu giám định trên.

Tình trạng đối tượng gửi giám định (*Ghi rõ tình trạng niêm phong, cách đóng gói và bảo quản, tên, số lượng, của từng đối tượng giám định và tài liệu, đồ vật liên quan*): .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Việc giao, nhận kết thúc hồi.....giờ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành hai bản, một bản giao cho người giao, một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

BÊN NHẬN	BÊN GIAO
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)

Mẫu số: 191
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN ĐÓNG GÓI, NIÊM PHONG VÀ GIAO, NHẬN LẠI ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: ..... Chức vụ: .....
thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: ..... Chức vụ: .....
thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: .....
.....

Đã tiến hành đóng gói, niêm phong đối tượng giám định và giao nhận lại đối tượng giám định kèm theo Kết luận giám định số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....

Tình trạng đối tượng giám định được giao, nhận lại sau giám định *(Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng mẫu vật, cách đóng gói, niêm phong và đồ vật, tài liệu có liên quan):*

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Việc giao, nhận kết thúc hồi.....giờ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản được lập thành hai bản, một bản lưu tại cơ quan giám định, một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

BÊN GIAO		BÊN NHẬN
Giám định viên	Trợ lý giám định	*(Ký, ghi rõ họ tên)*
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	

Mẫu số: 192
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /YC- ……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

YÊU CẦU ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN (1)

..... (2)

Căn cứ(3) .....

.....

.....

.....

Căn cứ các điều 36, 39, 69, 215, 216 và 217 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét cần thiết cho việc điều tra, Cơ quan.....

.....

đề nghị Hội đồng định giá tài sản .....

.....

tiến hành định giá tài sản sau:

1. Thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá(4):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Tên tài liệu có liên quan (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Điều tra viên, Kiểm sát viên có thể tham dự phiên họp định giá tài sản nhưng phải báo trước cho Hội đồng định giá tài sản biết (khoản 1 Điều 217 BLTTHS);
(2) Chức danh tư pháp người ban hành văn bản;
(3) Vụ/việc đang điều tra cần định giá tài sản;
(4) Ghi rõ thông tin, đặc điểm các loại tài sản cần định giá và nơi bảo quản các tài sản này.

3. Nội dung yêu cầu định giá tài sản:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Thời hạn định giá tài sản từ ngày..... tháng..... năm ..... đến ngày..... tháng..... năm.....

Hội đồng định giá tài sản phải gửi Kết luận định giá tài sản cho cơ quan yêu cầu định giá tài sản.

Kèm theo Yêu cầu định giá tài sản này gồm: ....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Yêu cầu định giá tài sản này được gửi đến Hội đồng định giá tài sản .....

.....

Người định giá tài sản có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 69 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 193
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /YC- ……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

YÊU CẦU ĐỊNH GIÁ LẠI TÀI SẢN

(Lần.....)

.....(1)

Căn cứ(2) .....

.....

.....

.....

Cơ quan.....

đã có Yêu cầu định giá tài sản số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... do Hội đồng định giá tài sản.....

..... tiến hành.

Nay xét thấy(3) .....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ các điều 36, 39, 40, 101, 216 và 218 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét cần thiết cho việc điều tra, Cơ quan .....

.....

đề nghị Hội đồng định giá tài sản(4) .....

.....

tiến hành định giá lại tài sản sau:

1. Thông tin và đặc điểm của tài sản cần định giá(5):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Chức danh tư pháp người ban hành văn bản;
(2) Vụ/việc đang điều tra cần định giá lại tài sản
(3) Nghi ngờ về kết quả định giá hoặc có mâu thuẫn giữa các kết luận định giá về giá của tài sản cần định giá;
(4) Yêu cầu định giá lại tài sản do Hội đồng định giá cấp trên trực tiếp thực hiện;
(5) Ghi rõ thông tin, đặc điểm các loại tài sản cần định giá và nơi bảo quản các tài sản này.

2. Tên tài liệu có liên quan (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Nội dung yêu cầu định giá tài sản:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Thời hạn định giá lại tài sản từ ngày..... tháng..... năm..... đến ngày..... tháng..... năm..... Hội đồng định giá lại tài sản phải gửi Kết luận định giá tài sản cho cơ quan yêu cầu định giá lại tài sản.

Kèm theo Yêu cầu định giá lại tài sản này gồm: .....

.....

.....

.....

.....

.....

Yêu cầu định giá lại tài sản này được gửi đến Hội đồng định giá tài sản .....

.....

Người định giá tài sản có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 69 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát.....
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 194
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /KL- ……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

BẢN KẾT LUẬN ĐỊNH GIÁ TÀI SẢN

Căn cứ [(1)] ..... số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....
đối với Hội đồng định giá tài sản .....
Căn cứ [(2)] ..... số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....
.....

Căn cứ yêu cầu định giá tài sản của ông/bà:
Họ tên: .....
là: .....
trong vụ án: .....
.....
xảy ra tại: .....

Chúng tôi gồm[(3)]:
Ông/bà: .....
Chức vụ: ..... Chủ tịch Hội đồng định giá tài sản.
Ông/bà: .....
Chức vụ: ..... - Thành viên Hội đồng.
Ông/bà: .....
Chức vụ: ..... - Thành viên Hội đồng.
Ông/bà: .....
Chức vụ: ..... - Thành viên Hội đồng.
Ông/bà: .....
Chức vụ: ..... - Thành viên Hội đồng.
Ông/bà: ..... là người tham dự.
đã nhận[(4)]: .....
vào ngày ..... tháng ..... năm ..... và đã tiến hành định giá tài sản tại: .....
..... vào hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

1. Tên của tài sản cần định giá và thời điểm cần định giá:

.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

2. Thông tin, tài liệu có liên quan đến tài sản cần định giá (nếu có):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

3. Nguyên tắc và căn cứ định giá tài sản:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Kết luận:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kèm theo kết luận định giá (*nếu có*): .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết luận định giá tài sản kết thúc vào hồi..... giờ..... ngày.....tháng.....năm .....

Bản kết luận này đã được đọc lại cho các thành viên tham dự định giá tài sản cùng nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây. Bản kết luận định giá tài sản được lập thành ba bản, một bản giao cho cơ quan tiến hành tố tụng có yêu cầu định giá, hai bản lưu trong hồ sơ định giá tài sản.

NGƯỜI THAM DỰ ĐỊNH GIÁ	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG (*Ký tên, đóng dấu*)

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

Nơi nhận:
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Ghi rõ quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản theo quy định của Chính phủ;
(2) Ghi rõ tên văn bản yêu cầu định giá tài sản;
(3) Ghi rõ họ, tên Chủ tịch Hội đồng định giá tài sản và các thành viên của Hội đồng;
(4) Ghi rõ văn bản yêu cầu định giá hoặc quyết định thành lập Hội đồng định giá tài sản theo quy định của Chính phủ.

Mẫu số: 195
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TB- ……..…….

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO
Về nội dung kết luận định giá tài sản

Kính gửi: Ông/bà (*).....
.....

Căn cứ khoản 2 Điều 222 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số:..... ngày.....tháng.....năm.....
của.....

Cơ quan.....
thông báo cho ông/bà.....
là(*) .....về nội dung kết luận định giá như sau:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cơ quan.....
.....thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- ..... ;
- ..... ;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Ghi rõ tư cách tham gia tố tụng: Bị can, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác quy định tại Điều 222 BLTTHS.

Mẫu số: 196
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TB- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
Không chấp nhận đề nghị định giá lại tài sản

Kính gửi: (1).....
.....

Căn cứ khoản 4 Điều 222 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Sau khi xem xét ý kiến về Kết luận định giá tài sản số: ..... ngày..... tháng ..... năm .....
và đề nghị định giá lại tài sản của ông/bà:.....
Nơi thường trú:.....
Chỗ ở: .....
Tư cách tham gia tố tụng: .....
đối với tài sản: .....
.....
.....

Cơ quan (2).....
không chấp nhận đề nghị định giá lại tài sản trên của ông/bà.

Lý do:.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cơ quan .....
.....thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VKS..... ;
- ..... ;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ bị can, bị cáo, bị hại hoặc người tham gia tố tụng khác;
(2) Ghi rõ cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Mẫu số: 197
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- ……..……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH TRƯNG CẦU NGƯỜI PHIÊN DỊCH

....(1)

Căn cứ.....

.....

.....

Căn cứ Điều(2) ..... và 70 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Trưng cầu ông/bà: .....

Quốc tịch: .....Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Trình độ(3): .....

.....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

(hoặc nơi làm việc): .....

.....

tiến hành phiên dịch cho ông/bà: .....là người tham gia tố tụng không sử dụng được tiếng Việt trong vụ án/vụ việc .....

.....

theo Quyết định(4) .....

số:.....ngày.....tháng.....năm.....của: .....

.....

Người phiên dịch có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng hình sự và phải cam đoan trước cơ quan đã ra yêu cầu về việc thực hiện nghĩa vụ của mình.

Quyết định này giao cho người được trưng cầu phiên dịch và gửi đến Viện kiểm sát

.....

Nơi nhận: .....

- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;
(3) Ghi rõ chuyên môn, ngoại ngữ, tiếng nói, chữ viết;
(4) Ghi rõ Quyết định phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm hoặc Quyết định khởi tố vụ án hình sự.

Mẫu số: 198
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH TRƯNG CẦU NGƯỜI DỊCH THUẬT

.....(1)

Căn cứ.....

.....

Căn cứ Điều(2) ..... và Điều 70 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Trưng cầu ông/bà:.....

Quốc tịch: ..... Dân tộc: .....Tôn giáo:.....

Nghề nghiệp: .....

Trình độ(3): .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

(hoặc nơi làm việc): .....

.....

Tiến hành dịch thuật tài liệu tố tụng không thể hiện bằng tiếng Việt trong vụ án/vụ việc:....

.....

theo Quyết định(4) .....

số: ..... ngày..... tháng..... năm.....của.....

.....

Gồm những tài liệu sau:

.....

.....

.....

Người dịch thuật có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng hình sự và phải cam đoan trước cơ quan đã ra yêu cầu về việc thực hiện nghĩa vụ của mình.

Quyết định này giao cho người được trưng cầu dịch thuật và gửi đến Viện kiểm sát.....

.....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Căn cứ Điều 36, Điều 39 hoặc Điều 40 BLTTHS;
(3) Ghi rõ chuyên môn, ngoại ngữ, tiếng nói, chữ viết;
(4) Ghi rõ Quyết định phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm hoặc Quyết định khởi tố vụ án hình sự.

Mẫu số: 199
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI TRƯNG CẦU NGƯỜI PHIÊN DỊCH/NGƯỜI DỊCH THUẬT

.....[1]

Căn cứ khoản 4 và khoản 5 Điều 70 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Nay xét thấy[2]:.....

.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi trưng cầu người phiên dịch/người dịch thuật đối với ông/bà: .....

.....

tại Quyết định trưng cầu người phiên dịch/người dịch thuật số:.....
ngày .....tháng ..... năm ..... của.....

Nay trưng cầu người phiên dịch/người dịch thuật đối với:
Ông/bà:..... Giới tính: .....
Quốc tịch: .....Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: ....
Trình độ[3]: ....
Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....

.....

(hoặc nơi làm việc): .....

Tiến hành phiên dịch/dịch thuật tài liệu tố tụng không thể hiện bằng tiếng Việt trong vụ án/vụ việc:.....

.....

theo Quyết định[4] ..... số:.....
ngày..... tháng ..... năm.....của.....

Người phiên dịch, người dịch thuật có quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Người phiên dịch/người dịch thuật;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do thay đổi người phiên dịch, người dịch thuật quy định tại khoản 4 Điều 70 BLTTHS;
(3) Ghi rõ chuyên môn, ngoại ngữ, tiếng nói, chữ viết;
(4) Ghi rõ Quyết định phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm hoặc Quyết định khởi tố vụ án hình sự.

Mẫu số: 200
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /LTX- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

LỆNH TRÍCH XUẤT VÀ ÁP GIẢI

..... (1)
thuộc Cơ quan .....
Căn cứ(2) : .....
.....
Căn cứ Điều 36 và Điều 127 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ Điều 20 Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam,

RA LỆNH:

Trích xuất và áp giải đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
đã có hành vi .....
đang bị tạm giam/tạm giữ tại. .....
theo(3).....số:..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của .....
Yêu cầu Giám thị Trại tạm giam/Trưởng Nhà tạm giữ .....
trích xuất.....giao cho ông/bà: .....
Chức vụ: ..... Đơn vị: .....
trong thời gian ....., kể từ.....giờ.....ngày.....tháng.....năm .....
để áp giải đến. .....
Yêu cầu chính quyền địa phương và các đơn vị vũ trang hỗ trợ khi cần thiết để thi hành Lệnh này.

Nơi nhận:
- Trại tạm giam/Nhà tạm giữ .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do trích xuất;
(3) Ghi rõ Quyết định/Lệnh đang có hiệu lực.

Mẫu số: 201
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /TB- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO

Về việc tiến hành (1) .....

Kính gửi: .....

Cơ quan .....
đang tiến hành giải quyết vụ việc/điều tra vụ án .....
.....
.....
theo Quyết định phân công Điều tra viên, Cán bộ điều tra giải quyết nguồn tin về tội phạm/khởi tố vụ án hình sự số:..... ngày..... tháng ..... năm.....

Căn cứ Điều 147, khoản ..... Điều ..... (2) Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....
..... tiến hành (1) .....
đối với: .....
.....
.....

Thời gian: .....
Địa điểm: .....
.....

Cơ quan .....
thông báo cho Viện kiểm sát .....
biết để cử Kiểm sát viên tham gia và kiểm sát việc(1) .....
.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Hỏi cung bị can, đối chất, nhận dạng, nhận biết giọng nói, khám xét, khám nghiệm hiện trường hoặc khám nghiệm tử thi; thực nghiệm điều tra
(2) Ghi rõ một trong các căn cứ: Khoản 1 Điều 183, khoản 1 Điều 189, khoản 1 Điều 190, khoản 1 Điều 191, khoản 3 Điều 193, Điều 147, khoản 2 Điều 201, khoản 1 Điều 202, khoản 2 Điều 204 BLTTHS.

Mẫu số: 202
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI VĂN BẢN TỐ TỤNG

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....tại.....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....

thuộc Cơ quan.....

Đại diện UBND xã, phường, thị trấn: .....
.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ Điều 140 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành niêm yết công khai văn bản tố tụng(*): .....
.....
.....

Thời hạn niêm yết công khai: kể từ..... giờ..... phút..... ngày ..... tháng..... năm.....
đến ..... giờ... ..... phút..... ngày ..... tháng..... năm.....

Địa điểm niêm yết công khai: .....

Biên bản kết thúc hồi..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... và đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

ĐẠI DIỆN UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI THAM DỰ, THAM GIA
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Nếu có*)

(*) Ghi rõ tên văn bản tố tụng; số, ngày, tháng, năm và trích yếu nội dung của văn bản tố tụng.

Mẫu số: 203
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KẾT THÚC VIỆC NIÊM YẾT CÔNG KHAI VĂN BẢN TỐ TỤNG

Hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm .....tại.....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: .....

thuộc Cơ quan.....

Đại diện UBND xã, phường, thị trấn: .....
.....

Ông/bà: .....
.....

Ông/bà .....
..... là người chứng kiến.

Căn cứ khoản 2 Điều 140 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành kết thúc việc niêm yết công khai văn bản tố tụng(*): .....
.....
.....

Biên bản kết thúc hồi..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm ..... và đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

ĐẠI DIỆN UBND XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)

NGƯỜI CHỨNG KIẾN	NGƯỜI THAM DỰ, THAM GIA
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Nếu có*)

(*) Ghi rõ tên văn bản tố tụng; số, ngày, tháng, năm và trích yếu nội dung của văn bản tố tụng.

Mẫu số: 204
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

DANH BẢN	Họ tên[1]: ..... Nam/nữ
Số.....	Tên gọi khác:.....
Lập ngày...../...../.....	Sinh ngày ...../...../..... CMND[2]:.....
Tại:.....	Quê quán:.....
ĐP.....	Nơi thường trú:.....
TW.....	.....
	Nơi tạm trú:.....

Nơi ở hiện nay:.....
Quốc tịch ..... Dân tộc ..... Nghề nghiệp .....
Họ tên cha:..... Mẹ:.....
Bắt ngày ...../...../..... Đơn vị bắt:.....

Lập về việc.....	Trỏ trái	Trỏ phải
.....		
.....		
C/T vân tay _____		
.....		

(1): Viết chữ in hoa, đủ dấu; (2): Ghi số CMND, số CCCD hoặc số Hộ chiếu

Hồ sơ AK số:.....
Họ tên vợ/chồng:.....
Chỗ ở:.....
.....

Mẫu số: 208
BH theo TT số ..../20.../TT-BCA
ngày .../.../20...
(Nơi dán mã vạch)

Khuôn mặt:.....
Chiều cao: 1m..... Nếp tai dưới:.....
Sống mũi:..... Dái tai:.....
Dấu vết riêng:.....

Ảnh 3x4 *(Nghiêng phải ½)*	Ảnh 3x4 *(Chính diện)*	Ảnh 3x4 *(Nghiêng trái 2/3)*	Dị hình: .... Cán bộ lập: .....

Mẫu số: 205
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CHỈ BẢN	Công thức vân tay ———————————
Số:.....	.....
Lập ngày:.....	Họ tên:..... Nam/nữ; sinh ngày ...../...../.....
Tại	CMND/CCCD/Hộ chiếu số:.....
ĐP.....	Nơi thường trú:.....
TW.....	Nơi tạm trú: .....
	Nơi ở hiện nay: .....
	Lập về việc:.....

Cán bộ lập CB:..... Cán bộ phân loại: ..... Cán bộ sắp xếp:..... Cán bộ KT phân loại:.....	Mẫu số: 209 *BH theo TT số ..../20.../TT-BCA* *ngày .../.../20...* *(Nơi dán mã vạch)*

Cái phải	16 Trỏ phải	Giữa phải	8 Nhẫn phải	Út phải
16		8		4
4 Cái trái	Trỏ trái	2 Giữa trái	Nhẫn trái	1 Út trái
	2		1	

In 4 ngón chụm tay trái	In 2 ngón cái		In 4 ngóm chụm tay phải
	Cái trái	Cái phải	

In bàn tay trái	In bàn tay phải

Mẫu số: 206
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

……..……..…… **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
……..……..…….. **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /YC- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

Ảnh đối tượng (3x4)

YÊU CẦU TRA CỨU

Kính gửi: (1) .....

Để phục vụ công tác (2) .....

Đơn vị: ..... đề nghị tra cứu cung cấp thông tin về:

Họ tên(3):..... Nam/nữ

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... / ..... / ..... Quê quán:.....

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp ..... / ...../ ..... nơi cấp.....

.....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện nay: .....

.....

Nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc:

.....

.....

Họ tên cha: ..... Sinh năm.....

Họ tên mẹ: .....Sinh năm.....

Họ tên vợ/chồng:.....Sinh năm.....

NỘI DUNG CẦN TRA CỨU

.....

.....

.....

.....

Kết quả tra cứu báo cho đồng chí: .....

Đơn vị:..... Số điện thoại.....

CÁN BỘ GỬI YÊU CẦU	**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký tên, đóng dấu)*

(1) Cục, Phòng, Đội (bộ phận) hồ sơ nghiệp vụ.
(2) Điều tra vụ án hình sự, khởi tố, xác minh tiền án, tiền sự…
(3) Viết in hoa đủ dấu.

KẾT QUẢ TRA CỨU CỦA CƠ QUAN HỒ SƠ

.....

.....

.....

Mẫu số: 207
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /YC- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

YÊU CẦU THỐNG KÊ TIỀN ÁN, TIỀN SỰ

Kính gửi: .....

(1) .....yêu cầu (2) .....

.....

thống kê tiền án, tiền sự các đối tượng sau:

STT	HỌ TÊN	DCB SỐ	SỐ CCCD/HỘ CHIẾU	HỌ TÊN CHA, MẸ	GHI CHÚ
1	2	3	4	5	6

1	2	3	4	5	6

Tổng cộng: ..... đối tượng, kèm theo..... DCB

CÁN BỘ YÊU CẦU
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(*Ký tên, đóng dấu*)

(1) Tên cơ quan, đơn vị yêu cầu
(2) Tên đơn vị nhận yêu cầu.

Mẫu số: 208
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /TS- ……..

....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

TRÍCH SAO BẢN ÁN HÌNH SỰ

Theo Bản án hình sự số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của Tòa án.....
Đã xử bị cáo: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Họ tên cha: ..... Họ tên mẹ: .....
Họ tên vợ/chồng: .....
Bắt ngày..... tháng ..... năm ..... Đơn vị bắt: .....
Can tội: .....
.....
.....
Quyết định xét xử: .....
.....
.....
do ..... ký ngày..... tháng..... năm .....
Danh bản số: ..... lập ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
Hồ sơ đối tượng số: ..... /ĐP; Hồ sơ đối tượng số: ..... /TW
Công thức vân tay: _____
.....

Trích sao, ngày ..... *tháng* ..... *năm* .....
CÁN BỘ TRÍCH SAO
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

Mẫu số: 209
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4x6 cm
(Nếu có)

LÝ LỊCH CÁ NHÂN

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại:.....
Quê quán: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Trình độ học vấn: .....
Nghề nghiệp: .....
Nơi làm việc: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Những nơi đã cư trú: .....
.....
.....
.....
.....
.....
Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: .....
.....
.....
.....
.....

I. QUAN HỆ VÀ HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

(Họ tên, năm sinh, quê quán, chỗ ở, nghề nghiệp, nơi làm việc, tiền án, tiền sự (nếu có) của cha, mẹ, vợ hoặc chồng, anh chị em ruột và các con)

.....
.....
.....

II. QUAN HỆ XÃ HỘI

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG

(*Từ 12 tuổi đến nay làm gì, ở đâu, tiền án, tiền sự và đặc điểm lịch sử của từng giai đoạn*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....*, ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

NGƯỜI LẬP

(*Ký, ghi rõ họ tên*)

Xác nhận của [(*)].....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....*, ngày* ..... *tháng*..... *năm*.....

.....

(*) Cơ quan, chính quyền địa phương, Công an hoặc đơn vị Quân đội nơi xác minh.

Mẫu số: 210
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 4x6

LÝ LỊCH BỊ CAN

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch: ..... Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm..... Nơi cấp: .....
Trình độ học vấn: .....
Nghề nghiệp: .....
Nơi làm việc: .....
Cấp bậc: ..... Chức vụ: .....
Đơn vị: .....
Quê quán: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
.....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Tiền án, tiền sự: .....
.....
.....
.....
.....
.....
Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: .....
.....
.....
.....
.....
.....

I. QUAN HỆ VÀ HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

(*Họ tên, năm sinh, chỗ ở, nghề nghiệp, nơi làm việc của cha, mẹ, vợ hoặc chồng, con, anh, chị, em ruột*)

II. QUAN HỆ XÃ HỘI

(*Các mối quan hệ có liên quan đến hoạt động phạm pháp*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BỊ CAN

(*Từ 12 tuổi đến nay làm gì, ở đâu, tiền án, tiền sự và đặc điểm lịch sử của từng giai đoạn*)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Mẫu số: 211
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....
Số: .....
(Liên 1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

GIẤY TRIỆU TẬP

(Lần thứ .....)

Cơ quan .....
yêu cầu .....
Nơi thường trú *(hoặc nơi làm việc)*: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện nay: .....
.....
Đúng .....giờ .....ngày.....tháng.....năm .....
có mặt tại .....
.....
.....
để .....
.....
và gặp .....
.....
.....

.....
.....
Số: .....
(Liên 2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

GIẤY TRIỆU TẬP

(Lần thứ .....)

Cơ quan .....
yêu cầu .....
Nơi thường trú *(hoặc nơi làm việc)*: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện nay: .....
.....
Đúng .....giờ .....ngày.....tháng.....năm .....
có mặt tại .....
.....
.....
để .....
.....
Khi đến mang theo Giấy triệu tập này, CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân khác và gặp .....
.....
.....

<u>Ghi chú</u>: Bị hại, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người chứng kiến có nghĩa vụ phải có mặt theo Giấy triệu tập của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; chấp hành quyết định, yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật. Trường hợp người làm chứng, người bị hại, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan thì có thể bị dẫn giải theo quy định tại Điều 127 Bộ luật Tố tụng hình sự.

.....
.....
Số: .....
(Liên 3)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

Kính gửi: .....
.....

Cơ quan .....
Đề nghị .....
chuyển Giấy triệu tập lần thứ .....số ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....
.....
cho .....
Yêu cầu .....
ký nhận và chuyển lại cho .....
.....
.....

Ngày .....*tháng* .....*năm* .....
NGƯỜI NHẬN GIẤY TRIỆU TẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 212
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....
Số: .....
(Liên 1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

GIẤY TRIỆU TẬP BỊ CAN

(Lần thứ .....)

Cơ quan .....
yêu cầu .....
Nơi thường trú *(hoặc nơi làm việc)*: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện nay: .....
.....
Đúng .....giờ .....ngày.....tháng.....năm .....
có mặt tại .....
.....
.....
để .....
.....
và gặp .....
.....
.....

.....
.....
Số: .....
(Liên 2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

GIẤY TRIỆU TẬP BỊ CAN

(Lần thứ .....)

Cơ quan .....
yêu cầu .....
Nơi thường trú *(hoặc nơi làm việc)*: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện nay: .....
.....
Đúng .....giờ .....ngày.....tháng.....năm .....
có mặt tại .....
.....
.....
để .....
.....
Khi đến mang theo Giấy triệu tập này, CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân khác và gặp .....
.....
.....

<u>Ghi chú</u>:
Bị can phải có mặt theo Giấy triệu tập của người có thẩm quyền tố tụng; trường hợp vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan thì có thể bị áp giải; nếu bỏ trốn thì bị truy nã (*khoản 3 Điều 60 Bộ luật Tố tụng hình sự*).

.....
.....
Số: .....
(Liên 3)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

Kính gửi: .....
.....

Cơ quan .....
Đề nghị .....
chuyển Giấy triệu tập lần thứ.....số:..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của .....
.....
cho.....
Yêu cầu .....
ký nhận và chuyển lại cho .....
.....
.....

Ngày.....*tháng*.....*năm*.....
NGƯỜI NHẬN GIẤY TRIỆU TẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 213
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....
Số: .....
(Liên 1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

GIẤY MỜI

Cơ quan .....
Kính mời ông/bà: .....
Nơi thường trú *(hoặc nơi làm việc)*: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện nay: .....
.....
Đúng .....giờ .....ngày.....tháng.....năm .....
có mặt tại .....
.....
.....
để .....
.....
và gặp .....
.....
.....

.....
.....
Số: .....
(Liên 2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm* .....

GIẤY MỜI

Cơ quan.....
Kính mời ông/bà: .....
Nơi thường trú *(hoặc nơi làm việc)*: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện nay: .....
.....
Đúng .....giờ .....ngày.....tháng.....năm .....
có mặt tại.....
.....
.....
để .....
.....
Khi đến mang theo Giấy mời này, CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu hoặc giấy tờ tùy thân khác và gặp .....
.....
Yêu cầu ông/bà.....
có mặt theo đúng thời gian và địa điểm nêu trên.
.....

.....
.....
Số: .....
(Liên 3)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

Kính gửi:.....
.....

Cơ quan.....
Đề nghị.....
chuyển Giấy mời số:..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....
.....
cho.....
Yêu cầu ông/bà: .....
ký nhận và chuyển lại cho.....
.....
.....

Ngày.....*tháng*.....*năm*.....
NGƯỜI NHẬN GIẤY MỜI
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số: 214
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Tôi: .....
Chức danh tư pháp/Chức vụ: .....
thuộc Cơ quan .....
đã tiếp nhận đơn(*) ..... của:
Ông/bà: ..... Sinh năm:.....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Địa chỉ: .....
.....

Tóm tắt nội dung đơn:.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tài liệu, đồ vật kèm theo: .....
.....
.....

Đơn và tài liệu trên chúng tôi sẽ báo cáo và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Giấy biên nhận này lập thành hai bản, một bản giao cho người gửi đơn, một bản đưa vào hồ sơ.

NGƯỜI GIAO	NGƯỜI NHẬN
(*Ký, ghi rõ họ tên*)	(*Ký, ghi rõ họ tên*)

(*) Ghi rõ đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn đề nghị, kiến nghị, yêu cầu.

Mẫu số: 215
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....

.....

Số: .....

GIẤY GIỚI THIỆU CÔNG TÁC

Cấp cho:.....

Đơn vị:.....

Đến: .....

.....

Để: .....

.....

.....

.....

Giấy này có giá trị đến hết ngày.....

Ngày ..... tháng ..... năm.....

Người được cấp
Ký, ghi rõ họ tên)

Người cấp
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

.....

.....

Số: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... , ngày ..... tháng ..... năm.....

GIẤY GIỚI THIỆU CÔNG TÁC

Kính gửi: .....

.....

Cơ quan.....

Trân trọng giới thiệu đồng chí: .....

Giấy chứng nhận.....

Đến: .....

Để: .....

.....

Căn cứ các điều 5, 36, 39, 40 và 146 Bộ luật Tố tụng hình sự, các điều 8, 10 và 12 Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, đề nghị.....

tạo điều kiện để đồng chí .....hoàn thành nhiệm vụ.

Giấy này có giá trị đến hết ngày..... tháng..... năm.....

.....

Mẫu số: 216
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày..... tháng ..... năm.....
của .....;

Căn cứ (2) .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xét cần thiết cho việc điều tra;

Căn cứ các điều 223, 224 và 225 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt (3): .....

.....

.....

Trong thời hạn ..... ngày, kể từ ngày Quyết định này được Viện trưởng Viện kiểm sát ..... phê chuẩn đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày..... tháng ..... năm ..... tại: .....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: ..... Tôn giáo: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nghề nghiệp: ..... Số điện thoại: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ: Căn cứ để áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt theo Điều 224 BLTTHS. Trường hợp Quyết định theo đề nghị của Cơ quan điều tra cấp huyện, Cơ quan điều tra quân sự khu vực thì bổ sung thêm căn cứ vào số, ngày, tháng Công văn của Cơ quan điều tra đề nghị;
(3) Ghi rõ: Ghi âm, ghi hình bí mật, nghe điện thoại bí mật hoặc thu thập bí mật dữ liệu điện tử.

Yêu cầu cơ quan chuyên trách[4] .....

.....

theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Kết quả đề nghị gửi về [5]: .....

.....

Khi cần thiết liên hệ với Điều tra viên thụ lý vụ án: .....

Số điện thoại: .....

Quyết định này gửi đến Viện trưởng Viện kiểm sát.....

..... để phê chuẩn trước khi thi hành.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(4) Ghi rõ cơ quan chuyên trách trong Công an nhân dân hoặc Quân đội nhân dân có trách nhiệm thi hành;
(5) Ghi rõ người ra Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

Mẫu số: 217
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN
QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT (1)

Kính gửi: .....

Cơ quan.....
đang thụ lý điều tra vụ án.....
.....
.....
.....

theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày.....tháng..... năm.....

Kết quả điều tra đến nay như sau(2):

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Mẫu dùng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh, Cơ quan điều tra quân sự cấp quân khu trở lên đề nghị Viện kiểm sát cùng cấp;
(2) Ghi rõ nội dung vụ án, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Để thu thập tài liệu, chứng cứ của vụ án;

Căn cứ các điều 223, 224 và 225 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....

.....

ra Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt: .....

số: ..... ngày.....tháng..... năm.....trong thời hạn.....ngày, đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

.....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát.....

phê chuẩn Quyết định trên.

Nơi nhận: .....

- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

Mẫu số: 218
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /YC- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

YÊU CẦU
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT

Kính gửi: .....

Căn cứ Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt số:..... ngày..... tháng ..... năm..... của..... và Quyết định phê chuẩn số:..... ngày..... tháng ..... năm..... của Viện kiểm sát.....

Căn cứ các điều 36, 223, 224 và 225 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....

.....

đề nghị [(1)] .....

áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt [(2)]:.....

.....

.....

1. Tóm tắt nội dung vụ việc/vụ án: .....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Mục đích, yêu cầu cần đạt được:

.....

.....

.....

.....

3. Thông tin về đối tượng bị áp dụng, thời gian, địa điểm áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt [(3)]: .....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Ghi rõ: Cơ quan chuyên trách trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân theo quy định của pháp luật có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt;
(2) Ghi rõ: Ghi âm, ghi hình bí mật; nghe điện thoại bí mật hoặc thu thập bí mật dữ liệu điện tử;
(3) Ghi rõ các nội dung: Họ và tên; tên gọi khác; năm sinh; giới tính; quốc tịch; dân tộc; quê quán; chỗ ở hiện nay; nghề nghiệp; chức vụ; thời gian áp dụng; địa điểm áp dụng; đặc điểm giọng nói, ngôn ngữ, quy luật hoạt động.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

4. Những thông tin cần thiết khác có liên quan [4] : .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kết quả áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đề nghị gửi về: .....

.....

Địa chỉ: .....

Thủ trưởng Cơ quan điều tra, Viện trưởng Viện kiểm sát và người thi hành quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt phải giữ bí mật theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- Như trên;
- ……..
- ……..
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(4) Ghi rõ những quan hệ cần chú ý: Họ và tên, quan hệ với đối tượng, năm sinh, nghề nghiệp, chức vụ, số điện thoại

Mẫu số: 219
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /ĐN- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT (1)

Kính gửi: .....

Tiếp theo Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt số: ..... ngày.....tháng.....năm ..... của Cơ quan.....

Biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt: ..... trong thời hạn .....tháng..... ngày, kể từ ngày.....tháng.....năm ..... đến ngày.....tháng.....năm ..... đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại:.....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Do tính chất phức tạp của vụ án (2):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh hoặc cấp quân khu trở lên;
(2) Ghi rõ căn cứ và sự cần thiết phải gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Để có thêm thời gian thu thập tài liệu, chứng cứ của vụ án;

Căn cứ Điều 226 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....

.....

Đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát.....

gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đối với đối tượng nêu trên trong thời hạn ..... ngày, kể từ ngày.....tháng.....năm .....

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

Mẫu số: 220
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ HỦY BỎ
QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT (1)

Kính gửi: .....

Cơ quan.....
đang thụ lý điều tra vụ án.....
.....
.....
.....
theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày.....tháng.....năm .....

Căn cứ các điều 224, 225, 226 và 227 Bộ luật Tố tụng hình sự, để thu thập tài liệu, chứng cứ của vụ án, Cơ quan .....
đã ra Quyết định áp biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt số:.....ngày.....tháng.....năm .....

Biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt: .....
trong thời hạn .....ngày và đã được Viện trưởng Viện kiểm sát .....
..... phê chuẩn/gia hạn tại
Quyết định số: ..... ngày.....tháng.....năm ..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Quá trình thu thập tài liệu đến nay xét thấy(2):
.....
.....

(1) Mẫu này sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp tỉnh hoặc quân khu trở lên;
(2) Ghi rõ căn cứ hủy bỏ áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt theo Điều 228 BLTTHS.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều 36 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....

.....

đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát .....

hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

Mẫu số: 221
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ
QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT [1]

Kính gửi: .....

Cơ quan.....
đang thụ lý điều tra vụ án.....
.....
.....
theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày.....tháng.....năm.....
của.....
Kết quả điều tra đến nay như sau[2]:
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Mẫu này sử dụng cho Cơ quan điều tra Công an cấp huyện/Cơ quan điều tra quân sự khu vực;
(2) Ghi rõ nội dung vụ án, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Để thu thập tài liệu, chứng cứ của vụ án;

Căn cứ Điều 225 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....

.....

đề nghị Thủ trưởng Cơ quan .....

ra quyết định áp dụng và có văn bản đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát .....

.....phê chuẩn Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt [3]: .....

trong thời hạn ..... tháng ..... ngày, đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại.....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:.....

cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Kết quả áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt gửi về [4] .....

.....

để phục vụ công tác điều tra, xử lý tội phạm.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(3) Ghi rõ: Ghi âm, ghi hình bí mật; nghe điện thoại bí mật hoặc thu thập bí mật dữ liệu điện tử;

(4) Thủ trưởng Cơ quan điều tra Công an cấp huyện hoặc Thủ trưởng Cơ quan điều tra quân sự khu vực.

Mẫu số: 222
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /ĐN- ……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT (1)

Kính gửi: .....

Tiếp theo Đề nghị áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt số: ..... ngày.....tháng.....năm.....của Cơ quan..... .....trong thời hạn.....ngày, đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại.....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

.....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Do tính chất phức tạp của vụ án (2):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

(1) Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp huyện, Cơ quan điều tra quân sự khu vực;
(2) Ghi rõ căn cứ và sự cần thiết phải gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Để có thêm thời gian thu thập tài liệu, chứng cứ của vụ án;

Căn cứ Điều 226 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Cơ quan .....

đề nghị Thủ trưởng Cơ quan.....

có văn bản đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát .....

gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt đối với đối tượng nêu trên trong thời hạn ..... ngày, kể từ ngày.....tháng.....năm.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- VKS.....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 223
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ HỦY BỎ
QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT (1)

Kính gửi: .....

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: .....ngày.....tháng.....năm.....
và Công văn đề nghị áp dụng/gia hạn áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt số: .....
ngày.....tháng.....năm.....của .....
.....

Cơ quan.....
đã ra Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.....
số: ..... ngày.....tháng .....năm.....trong thời hạn ..... ngày và đã được
Viện trưởng Viện kiểm sát.....
phê chuẩn/gia hạn tại Quyết định số:.....ngày.....tháng.....năm..... đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Quá trình thu thập tài liệu đến nay xét thấy (2):
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Sử dụng cho Cơ quan điều tra cấp huyện hoặc Cơ quan điều tra quân sự khu vực;
(2) Ghi rõ căn cứ hủy bỏ áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt theo Điều 228 BLTTHS.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....

.....

đề nghị Thủ trưởng Cơ quan.....

có văn bản đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát .....

hủy bỏ Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VKS .....;
- Hồ sơ 2 bản.

.....

Mẫu số: 224
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /TB- ……..……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP ĐIỀU TRA TỐ TỤNG ĐẶC BIỆT

Kính gửi(*) .....

.....

Căn cứ Quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt số:..... ngày..... tháng ..... năm..... của..... và Quyết định phê chuẩn số:..... ngày..... tháng ..... năm..... ..... của Viện kiểm sát.....

Căn cứ khoản 3 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Cơ quan .....

.....

thông báo kết quả áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt như sau: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thông báo này được gửi đến Viện trưởng Viện kiểm sát(*).....

.....

Nơi nhận:
- Như trên;
- ……;
- ……;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Viện trưởng Viện kiểm sát đã phê chuẩn quyết định áp dụng biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt.

Mẫu số: 225
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
TẠM ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Sau khi tiến hành điều tra thấy (2): .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ điểm ..... khoản ..... Điều 229, (3) .....Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự.....
.....
.....
.....

xảy ra tại: .....
.....

theo Quyết định khởi tố/nhập/tách/phục hồi điều tra vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng .....năm .....
của.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- (4) .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự theo Điều 229 BLTTHS
(3) Trường hợp tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với pháp nhân thì viện dẫn khoản 1 Điều 443 BLTTHS;
(4) Bị can, người bào chữa hoặc người đại diện của bị can.

Mẫu số: 226
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../TB- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
Về việc tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự

Kính gửi: Ông/bà .....
.....

Căn cứ [(1)] .....
.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ vào khoản 3 Điều 229 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Cơ quan .....
ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm.....
đối với vụ án .....
.....
.....
xảy ra tại .....
.....
theo Quyết định khởi tố/nhập/tách/phục hồi điều tra vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng .....năm.....
của.....

Cơ quan.....
thông báo cho ông/bà:.....
là [(2)] ..... trong vụ án trên biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ căn cứ tạm đình chỉ điều tra vụ án quy định tại khoản 1 Điều 229 BLTTHS;
(2) Ghi rõ tư cách tham gia tố tụng: Bị hại, đương sự hoặc người bảo vệ quyền lợi quy định tại khoản 3 Điều 229 BLTTHS.

Mẫu số: 227
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

....(1)

Sau khi tiến hành điều tra thấy(2) .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ điểm ..... khoản 1 Điều 230/điểm ..... khoản 2 Điều 443(3) Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ quy định tại điểm(4) ..... khoản ..... Điều ..... Bộ luật .....,

QUYẾT ĐỊNH:

Đình chỉ điều tra vụ án hình sự.....

.....

.....

xảy ra tại:.....

....

theo Quyết định khởi tố/nhập/tách/phục hồi điều tra vụ án hình sự số:.....ngày..... tháng ..... năm.....
của.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do đình chỉ điều tra vụ án;
(3) Trường hợp đình chỉ điều tra vụ án đối với pháp nhân thì ghi rõ điểm, khoản 2 Điều 443 BLTTHS;
(4) Ghi rõ một trong những căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 155 hoặc Điều 157 BLTTHS;
hoặc có căn cứ quy định tại Điều 16 hoặc Điều 29 hoặc khoản 2 Điều 91 Bộ luật hình sự.

Mẫu số: 228
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHỤC HỒI ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ

.....(1)

Căn cứ (2) .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....;

Căn cứ Điều 235 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ(3) .....

số:..... ngày.....tháng ..... năm.....của.....

Phục hồi điều tra vụ án hình sự.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

***Nơi nhận*:** .....

- .....;
- .....;
- (4).....;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do phục hồi điều tra;
(3) Ghi rõ Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hoặc Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án;
(4) Bị can, người bào chữa hoặc người đại diện của bị can;
Ghi chú:Biểu mẫu này áp dụng cả khi truy cứu trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân.

Mẫu số: 229
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA BỊ CAN

..... (1)

Sau khi tiến hành điều tra xác định(2) .....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ điểm ..... khoản ..... Điều 229 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm đình chỉ điều tra đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại:.....

Quốc tịch:.....; Dân tộc .....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Đã bị khởi tố bị can theo Quyết định khởi tố bị can số:.....ngày.....tháng.....năm .....

của.....

về tội .....

.....

quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do tạm đình chỉ điều tra bị can

Mẫu số: 230
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ...../QĐ- ……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA BỊ CAN

.....(1)

Sau khi tiến hành điều tra thấy(2) .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ điểm ..... khoản 1 Điều 230 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Căn cứ quy định tại điểm .....khoản.....Điều ..... Bộ luật.....(3),

QUYẾT ĐỊNH:

Đình chỉ điều tra đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....;Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

.....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Đã bị khởi tố bị can theo Quyết định khởi tố bị can số:.....ngày.....tháng.....năm .....

của.....

về tội .....

.....

.....

theo quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.....
theo Quyết định/Lệnh số:..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của Cơ quan.....

Hủy bỏ biện pháp cưỡng chế (*nếu có*) .....
theo Quyết định/Lệnh số:..... ngày ..... tháng ..... năm..... của Cơ quan.....

.....

.....

.....

Trả lại tài sản, tài liệu, đồ vật đã tạm giữ (có Quyết định xử lý và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu kèm theo - *nếu có*) bao gồm [(4)]: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xử lý vật chứng và những vấn đề khác có liên quan (có Quyết định xử lý vật chứng kèm theo - *nếu có*): .....

.....

.....

.....

.....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....
và gửi cho bị can.

Nơi nhận: .....

- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

---

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do đình chỉ điều tra;
(3) Ghi rõ một trong các căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 155 hoặc Điều 157 của BLTTHS; hoặc có căn cứ quy định tại Điều 16 hoặc Điều 29 hoặc khoản 2 Điều 91 Bộ luật hình sự;
(4) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm tài sản.

Mẫu số: 231
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH PHỤC HỒI ĐIỀU TRA BỊ CAN

..... (1)

Căn cứ (2) .....

.....

.....

Căn cứ Điều 235 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ(3) .....
số:..... ngày..... tháng ..... năm..... của.....
.....

Phục hồi điều tra đối với bị can :
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch: .....; Dân tộc:.....Tôn giáo:.....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
đã bị khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can số:..... ngày..... tháng ..... năm.....
của.....
về tội .....
.....
theo quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do phục hồi điều tra
(3) Ghi rõ Quyết định đình chỉ điều tra bị can hoặc Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can.

Mẫu số: 232
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ ĐỐI VỚI BỊ CAN

.....(1)

Sau khi tiến hành điều tra xác định(2) .....

.....

.....

.....

Căn cứ điểm ..... khoản ..... Điều 229 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự.....

.....

xảy ra tại: .....

theo Quyết định khởi tố/nhập/tách/phục hồi điều tra vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm.....

của.....

đối với bị can: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc ……..…… ; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Đã bị khởi tố bị can theo Quyết định khởi tố bị can số:..... ngày ..... tháng ..... năm .....

của.....

về tội: .....

.....

quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- .....;
- .....;
- Bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can

Mẫu số: 233
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ ĐỐI VỚI BỊ CAN

.....(1)

Sau khi tiến hành điều tra thấy(2) .....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ điểm ..... khoản 1 Điều 230 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Căn cứ quy định tại điểm ..... khoản ..... Điều ..... Bộ luật .....(3),

QUYẾT ĐỊNH:

Đình chỉ điều tra vụ án hình sự.....

.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

theo Quyết định khởi tố/nhập/tách/phục hồi điều tra vụ án hình sự số:.....ngày.....tháng.....năm ..... của.....

đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo:.....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Đã bị khởi tố bị can theo Quyết định khởi tố bị can số:.....ngày ..... tháng.....năm .....
của.....
về tội .....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.....
theo Quyết định/Lệnh số:..... ngày ..... tháng ..... năm..... của Cơ quan.....
.....

Hủy bỏ biện pháp cưỡng chế (*nếu có*) .....
theo Quyết định/Lệnh số:..... ngày ..... tháng ..... năm..... của Cơ quan.....
.....
.....

Trả lại tài sản, tài liệu, đồ vật đã tạm giữ (*có Quyết định xử lý và Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu kèm theo nếu có*) bao gồm[4]: .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Xử lý vật chứng và những vấn đề khác có liên quan (*có Quyết định xử lý vật chứng kèm theo nếu có*): .....
.....
.....
.....
.....
.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....
và gửi cho bị can.

Nơi nhận: .....
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

---

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can;
(3) Ghi rõ một trong các căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 155 hoặc
Điều 157 của BLTTHS hoặc có căn cứ quy định tại Điều 16, Điều 21, Điều 29 hoặc khoản 2 Điều 91 Bộ luật hình sự;
(4) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm đồ vật, tài sản, tài liệu.

Mẫu số: 234
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH PHỤC HỒI ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ ĐỐI VỚI BỊ CAN

..... (1)

Căn cứ (2) .....

.....

.....

Căn cứ Điều 235 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ(3) .....

số:..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....

Phục hồi điều tra vụ án hình sự: .....

.....

xảy ra tại: .....

đối với bị can:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....;Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:... .....

cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

đã bị khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can số:.....ngày ..... tháng ..... năm .....

của.....

về tội.....

.....

theo quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Bị can;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do phục hồi điều tra
(3) Ghi rõ Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can hoặc Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can.

Mẫu số: 235
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

BẢN KẾT LUẬN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ ĐỀ NGHỊ TRUY TỐ

(Vụ án ..... xảy ra ..... tại .....)

Căn cứ Điều 232 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định [(1)]:..... ngày..... tháng .....năm..... của .....

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số[(2)]:..... ngày.....tháng ..... năm..... của.....

Sau khi kết thúc điều tra, Cơ quan..... kết luận điều tra:

I. NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Diễn biến nội dung vụ án: *(Nêu đầy đủ diễn biến hành vi phạm tội; phương thức, thủ đoạn; tính chất, mức độ, hậu quả thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra).*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Kết quả trưng cầu giám định; việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

1. Kết luận: *(Kết luận rõ tính chất, mức độ, hậu quả thiệt hại do hành vi phạm tội của từng bị can, hành vi của những người có liên quan; đủ yếu tố cấu thành tội phạm không? Quy định tại điều, khoản, điểm của Bộ luật Hình sự được áp dụng; những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; nguyên nhân và điều kiện dẫn đến hành vi phạm tội và các tình tiết khác có ý nghĩa đối với vụ án)* [3]

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Kiến nghị: *(Căn cứ vào nguyên nhân và điều kiện phạm tội, Cơ quan điều tra kiến nghị cơ quan, tổ chức hữu quan áp dụng các biện pháp khắc phục và phòng ngừa)*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. ĐỀ NGHỊ

Căn cứ Điều 232 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan.....

chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng của vụ án kèm Bản kết luận điều tra đến Viện kiểm sát ..... đề nghị truy tố bị can sau[4]:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....

Nguyên quán: .....

Nơi thường trú: .....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp: .....

Trình độ học vấn: .....

Nghề nghiệp *(nêu rõ nơi làm việc)*: .....

Chức vụ, cấp bậc *(nếu có trước khi thực hiện hành vi phạm tội)*: .....

Tiền án, tiền sự: .....

.....

Con ông: .....

Con bà: .....

Vợ (hoặc chồng): .....

Con: .....

.....

.....

.....

về tội [5]: .....

theo Quyết định khởi tố bị can ngày ..... tháng ..... năm .....; các biện pháp ngăn chặn được áp dụng. Hiện nay, bị can đang thi hành biện pháp ngăn chặn.....

tại.....

***** Vật chứng vụ án kèm theo gồm: .....

.....

.....

.....

.....

Hồ sơ vụ án gồm:..... tập, ...bút lục, đánh số từ.....đến.....

(*có Biên bản giao nhận hồ sơ vụ án và Thống kê tài liệu chi tiết kèm theo*).

Nơi nhận:
- .....
- .....
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

[6] .....

(1) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bổ sung, thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định tách, nhập vụ án;
(2) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can, Quyết định bổ sung/thay đổi quyết định khởi tố bị can, Quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can... Trường hợp bị can bị khởi tố về nhiều tội thì ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can và các Quyết định phê chuẩn;
(3) Nếu vụ án có đồng phạm cần phải kết luận rõ vai trò của từng bị can;
(4) Trường hợp có nhiều bị can thì ghi theo thứ tự vị trí, vai trò của từng bị can;
(5) Trường hợp có nhiều tội danh thì ghi lần lượt tội danh theo điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự;
(6) Họ tên, chức vụ và chữ ký của người ra kết luận điều tra.

Mẫu số: 236
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../BKL- …….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

BẢN KẾT LUẬN ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ TRONG TRƯỜNG HỢP ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA

(Vụ án ……..…… xảy ra …….…… tại ……)

Căn cứ các điều 36, 232 và 234 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định[1] ……..…… ..... số: ..... ngày..... tháng .....năm..... của.....

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số[2]:..... ngày..... tháng ..... năm..... của.....

Sau khi kết thúc điều tra, Cơ quan..... kết luận:

I. DIỄN BIẾN SỰ VIỆC, QUÁ TRÌNH ĐIỀU TRA

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

II. LÝ DO VÀ CĂN CỨ ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA

.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bổ sung, thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định tách, nhập vụ án;
(2) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can, Quyết định bổ sung/thay đổi Quyết định khởi tố bị can, Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can... Trường hợp bị can bị khởi tố về nhiều tội thì ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can và các Quyết định phê chuẩn;

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. VIỆC HỦY BỎ BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, BIỆN PHÁP CƯỠNG CHẾ, TRẢ LẠI ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU ĐÃ TẠM GIỮ (NẾU CÓ), VIỆC XỬ LÝ VẬT CHỨNG VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CÓ LIÊN QUAN

.....

.....

.....

Cơ quan.....

QUYẾT ĐỊNH:

Chuyển Bản kết luận điều tra kèm theo Quyết định đình chỉ điều tra cùng toàn bộ hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát .....

Hồ sơ vụ án gồm:..... tập, ...bút lục, đánh số từ.....đến.....

(*có Biên bản giao nhận hồ sơ vụ án và Thống kê tài liệu chi tiết kèm theo*).

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

(3) .....

(3) Họ tên, chức danh và chữ ký của người ra kết luận điều tra.

Mẫu số: 237
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /BKL- …….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

BẢN KẾT LUẬN ĐIỀU TRA BỔ SUNG VỤ ÁN HÌNH SỰ

(Vụ án …… xảy ra …… tại ……)

Căn cứ Điều 245 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số [(1)]:..... ngày..... tháng .....năm..... của .....

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can/pháp nhân số[(2)]:..... ngày.....tháng ..... năm ..... của.....

Căn cứ Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số:..... ngày.....tháng ..... năm..... của.....

Sau khi kết thúc điều tra, Cơ quan..... kết luận điều tra bổ sung:

I. NỘI DUNG TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ TIẾN HÀNH ĐỂ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. KẾT QUẢ ĐIỀU TRA BỔ SUNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

IV. QUAN ĐIỂM GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

QUYẾT ĐỊNH:

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án, hồ sơ điều tra bổ sung và Bản kết luận điều tra bổ sung đến Viện kiểm sát .....

.....

đề nghị: .....

.....

.....

.....

Vật chứng vụ án kèm theo gồm: .....

.....

.....

.....

.....

Hồ sơ vụ án gồm:..... tập, ...bút lục, đánh số từ.....đến.....

(*có Biên bản giao nhận hồ sơ vụ án và Thống kê tài liệu chi tiết kèm theo*).

(3) .....

Nơi nhận:

- .....
- .....
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

---

(1) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bổ sung, thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định tách, nhập vụ án;
(2) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can/pháp nhân, Quyết định bổ sung/thay đổi quyết định khởi tố bị can/pháp nhân, Quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can... Trường hợp bị can/pháp nhân bị khởi tố về nhiều tội thì ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can/pháp nhân;
(3) Họ tên, chức vụ và chữ ký của người ra kết luận điều tra.

Mẫu số: 238
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /TB- ……..……	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc kết thúc điều tra vụ án hình sự

(Vụ án …… xảy ra …… tại ……)

Kính gửi: Ông/bà .....
.....

Căn cứ khoản 4 Điều 232 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ ……số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....
.....
và đề nghị[1] ……
đối với.....
.....
.....
.....
.....

Cơ quan .....
.....
thông báo cho ông/bà: .....
là[2] .....
.....
biết việc kết thúc điều tra vụ án hình sự.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ: Đề nghị truy tố hay đình chỉ điều tra
(2) Ghi rõ: bị hại, đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

Mẫu số: 239
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO, NHẬN

(1) .....

Hồi .....giờ..... ngày..... tháng ..... năm.....tại .....
.....

Tôi: .....

Chức danh: .....

Căn cứ vào Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản giao, nhận(1).....
.....số:.....ngày.....tháng.....năm .....
của.....
cho(2): .....
Họ tên: ..... Giới tính:.....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng ..... năm ..... tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

(2) ..... đã được giải thích quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều(3)..... Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ý kiến của(2):.....
.....
.....
.....
.....

Việc giao, nhận kết thúc hồi.....giờ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI NHẬN NGƯỜI GIAO

---

(1) Ghi rõ văn bản tố tụng được giao, nhận;
(2) Người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị can, bị cáo hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân và những người khác theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.
(3) Ghi rõ điều luật quy định về tư cách tham gia tố tụng của người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can, bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị can, bị cáo, người đại diện theo pháp luật của pháp nhân và những người khác theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Mẫu số: 240
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO, NHẬN HỒ SƠ VỤ ÁN/VỤ VIỆC

Hồi .....giờ..... ngày ..... tháng ..... năm.....tại.....
.....

Căn cứ .....số:.....ngày.....tháng .....năm.....
của.....

Chúng tôi gồm:

Người giao: .....Chức danh: .....
thuộc Cơ quan .....
Người nhận:.....Chức danh: .....
thuộc Cơ quan.....

Căn cứ vào Điều 133, Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản giao, nhận hồ sơ vụ án/vụ việc: .....
.....
.....

Hồ sơ gồm: ..... tập, tổng số..... trang/bút lục.
(Kèm theo bản thống kê tài liệu có trong hồ sơ vụ án/vụ việc*).*

Kèm theo.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Việc giao, nhận kết thúc hồi.....giờ..... ngày..... tháng ..... năm .....

Bên nhận đã kiểm tra các tài liệu có trong hồ sơ vụ án/vụ việc và nhận đủ. Biên bản này lập thành ba bản, một bản giao cho người giao, hai bản đưa vào hồ sơ vụ án*/vụ việc*.

NGƯỜI GIAO NGƯỜI NHẬN

Mẫu số: 241
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VỀ VIỆC ĐỌC, GHI CHÉP BẢN SAO TÀI LIỆU HOẶC TÀI LIỆU ĐƯỢC SỐ HÓA TRONG HỒ SƠ VỤ ÁN

Hồi ..... giờ..... ngày ..... tháng ..... năm.....tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Điều tra viên thuộc Cơ quan .....
Ông/bà .....
.....
.....

Căn cứ vào các điều 60, 178 và 435 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản về việc đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa liên quan đến việc buộc tội, gỡ tội hoặc bản sao tài liệu khác liên quan đến việc bào chữa kể từ khi kết thúc điều tra khi có yêu cầu của(*): .....
.....
trong hồ sơ vụ án theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:..... ngày..... tháng..... năm..... của .....

Hồ sơ gồm: .....tập,.....bút lục (*Kèm theo bản thống kê tài liệu có trong hồ sơ vụ án*).

Việc đọc, ghi chép bản sao tài liệu hoặc tài liệu được số hóa liên quan đến việc buộc tội, gỡ tội hoặc bản sao tài liệu khác liên quan đến việc bào chữa của(*).....
.....
..... kết thúc hồi .....giờ.....ngày..... tháng.....năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI NGHIÊN CỨU HỒ SƠ ĐIỀU TRA VIÊN/CÁN BỘ ĐIỀU TRA

(*) Ghi rõ là bị can hoặc người đại diện theo pháp luật của pháp nhân.

Mẫu số: 242
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../YC- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

YÊU CẦU PHÂN CÔNG NGƯỜI BÀO CHỮA

Căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan .....

Yêu cầu(1).....

.....

.....

.....

Phân công người bào chữa cho người bị buộc tội:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... tại: .....

Quốc tịch: .....; Dân tộc: .....; Tôn giáo:.....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Đã bị(2).....theo(3) .....

ngày .....tháng.....năm..... của .....

về tội: .....

.....

.....

quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Người bào chữa có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 73 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- .....;
- (1) .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ Đoàn luật sư/ Trung tâm trợ giúp pháp lý/ MTTQ Việt Nam và Tổ chức thành viên;
(2) Ghi rõ: Bị bắt, bị tạm giữ hoặc bị khởi tố bị can;
(3) Ghi rõ Lệnh bắt hoặc Quyết định tạm giữ hoặc Quyết định khởi tố bị can.

Mẫu số: 243
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../TB- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ BÀO CHỮA(1)

Kính gửi: Ông/bà .....
.....

Căn cứ vào các điều 36, 72, 75, 78, Bộ luật Tố tụng hình sự,

Sau khi cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng kiểm tra giấy tờ và thấy không thuộc trường hợp từ chối đăng ký người bào chữa theo khoản 5 Điều 78 Bộ luật Tố tụng hình sự, đã vào sổ đăng ký bào chữa và thông báo:

Ông/bà:.....Sinh năm: .....

Nghề nghiệp: .....

Thẻ luật sư/Thẻ trợ giúp viên pháp lý/CMND/Thẻ CCCD số:.....

cấp ngày.....tháng.....năm..... Nơi cấp: .....

Là (2):..... đủ điều kiện bào chữa cho:

.....

.....

Thuộc vụ án/vụ việc:.....

.....

.....

Cơ quan.....

thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Giấy tờ liên quan đến việc đăng ký bào chữa lưu vào hồ sơ vụ án;
(2) Ghi rõ người bào chữa là luật sư, người đại diện của người bị buộc tội, bào chữa viên nhân dân hoặc trợ giúp viên pháp lý;

Mẫu số: 244
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../TB-……..……

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC ĐĂNG KÝ BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP [1]

Kính gửi: Ông/bà .....

……

Sau khi cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng kiểm tra giấy tờ và thấy đủ điều kiện đăng ký người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, đã vào sổ đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và thông báo:

Ông/bà: .....

Sinh năm: .....

Nghề nghiệp: .....

Thẻ luật sư/CMND/Thẻ CCCD số: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Là[2]: .....

đủ điều kiện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông/bà[3]: .....

……

Là[4]:

.....

Thuộc vụ án/vụ việc:

.....

.....

.....

Cơ quan .....

thông báo cho ông/bà biết.

……..

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

---

(1) Giấy tờ liên quan đến việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp lưu vào hồ sơ vụ án, vụ việc;
(2) Ghi rõ người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là luật sư/người đại diện của người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, bị hại, đương sự/bào chữa viên nhân dân/trợ giúp viên pháp lý.
(3) Ghi rõ họ tên người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, bị hại, đương sự.
(4) Ghi rõ tư cách tham gia tố tụng của người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, bị hại, đương sự

Mẫu số: 245
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../TB- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO
TỪ CHỐI VIỆC ĐĂNG KÝ ..... [1]

Kính gửi: Ông/bà .....
.....

Căn cứ vào các điều 36, 72, 75, 78, 83, 84 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng kiểm tra giấy tờ và xét thấy:

Ông/bà:.....Sinh năm: .....

Nghề nghiệp: .....

Thẻ luật sư/Thẻ trợ giúp viên pháp lý/CMND/Thẻ CCCD số: .....

cấp ngày.....tháng.....năm..... Nơi cấp: .....

không đủ điều kiện đăng ký [1] .....

cho [2]: .....

Thuộc vụ án/vụ việc: .....

.....

.....

Lý do từ chối [1]:..... .....

.....

.....

.....

.....

Cơ quan .....

thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Trại tạm giam/Nhà tạm giữ.....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Bảo chữa; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, đương sự, người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố;
(2) Ghi rõ họ tên người bị buộc tội/người được bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

Mẫu số: 246
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../TB- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC HỦY BỎ ĐĂNG KÝ BÀO CHỮA

Kính gửi: Ông/bà .....
.....

Căn cứ vào các điều 36, 72, 73, 75, 78 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Thông báo về việc đăng ký bào chữa số:..... ngày.....tháng.....năm..... của.....
Ông/bà: ..... Sinh năm: .....
Nghề nghiệp: .....
Thẻ luật sư/Thẻ trợ giúp viên pháp lý/CMND/Thẻ CCCD số:.....
cấp ngày.....tháng.....năm..... Nơi cấp: .....
Là người bào chữa cho(1): .....
.....
Thuộc vụ án/vụ việc: .....
.....
.....

Nay xét thấy(2):.....
.....
.....
.....

Ông/bà:..... không đủ điều kiện tiếp tục bào chữa cho(1):.....

Cơ quan ..... hủy bỏ Thông báo về việc đăng ký bào chữa số:..... ngày..... tháng ..... năm..... và thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VKS .....;
- Trại tạm giam/Nhà tạm giữ..... ;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ họ tên người bị buộc tội;
(2) Ghi rõ lý do hủy bỏ Thông báo về việc đăng ký bào chữa theo khoản 3 Điều 73 hoặc khoản 7 Điều 78 BLTTHS.

Mẫu số: 247
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /TB- ……..……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

THÔNG BÁO
Về việc thay đổi/hủy bỏ đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp

Kính gửi: Ông/bà .....

Căn cứ vào các điều 83 và 84 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Thông báo về việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp số: ..... ngày.....tháng.....năm..... của .....

.....

Ông/bà: ..... Sinh năm: .....

Nghề nghiệp: .....

Thẻ luật sư/Thẻ trợ giúp viên pháp lý/CMND/Thẻ CCCD số:.....

cấp ngày.....tháng.....năm..... Nơi cấp: .....

Là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho(1):.....

Thuộc vụ án/vụ việc: .....

.....

Nay xét thấy(2):.....

.....

.....

Ông/bà:..... không đủ điều kiện tiếp tục bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho(1): .....

Cơ quan .....

thay đổi/hủy bỏ Thông báo về việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp số:..... ngày..... tháng ..... năm .....và thông báo cho ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- VKS .....;
- Trại tạm giam/Nhà tạm giữ..... ;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ họ tên người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người bị hại, đương sự;
(2) Ghi rõ lý do thay đổi/hủy bỏ Thông báo về việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

Mẫu số: 248
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../TB- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

THÔNG BÁO
Về việc tiến hành hoạt động điều tra

Kính gửi[(1)]: .....
.....

Cơ quan .....
đang tiến hành điều tra vụ án .....
.....
.....
theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Căn cứ các Điều 73, 79, 83, 84 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan .....
.....
sẽ tiến hành [(2)] .....
đối với: .....
.....

Thời gian:.....
Địa điểm:.....
.....

Cơ quan... .....
thông báo ông/bà: .....
.....
.....
là[(1)]: .....
để biết trước khi tiến hành hoạt động điều tra trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

---

(1) Ghi rõ: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố; người bào chữa; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự.

(2) Đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tố giác; người bị kiến nghị khởi tố; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự: Lấy lời khai; đối chất; nhận dạng; nhận biết giọng nói của người mà mình bảo vệ. Đối với người bào chữa: Lấy lời khai của người bị bắt, bị tạm giữ; hỏi cung bị can; đối chất; nhận dạng; nhận biết giọng nói hoặc hoạt động điều tra khác theo quy định của BLTTHS.

Mẫu số: 249
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
VỀ VIỆC THAY ĐỔI/TỪ CHỐI NGƯỜI BÀO CHỮA

Hồi ..... giờ..... ngày..... tháng ..... năm.....tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà.....Điều tra viên
thuộc cơ quan.....
Ông/bà .....
.....
.....

Căn cứ các điều 72, 75, 76, 77 và 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản về việc thay đổi/từ chối người bào chữa.

Theo đề nghị của(1) .....
về việc thay đổi/từ chối người bào chữa đối với:
Ông/bà.....Sinh năm:.....
Nghề nghiệp: .....
Thẻ luật sư/Thẻ trợ giúp viên pháp lý/CMND/Thẻ CCCD số: .....
cấp ngày.....tháng..... năm..... Nơi cấp:.....
Là người bào chữa do(1) .....
nhờ/yêu cầu bào chữa cho(2) .....
thuộc vụ án/vụ việc: .....
.....
xảy ra ngày.....tháng.....năm.....tại:.....

Lý do thay đổi/từ chối người bào chữa: .....
.....
.....
.....
.....

Biên bản kết thúc vào hồi .....giờ..... cùng ngày và đã được đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản được lập thành 02 bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BỊ BUỘC TỘI XÁC NHẬN	NGƯỜI BÀO CHỮA	ĐIỀU TRA VIÊN/ CÁN BỘ ĐIỀU TRA

(1) Ghi rõ họ tên người bị buộc tội, người đại diện của người bị buộc tội, người thân thích của người bị buộc tội, văn bản yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng;
(2) Ghi rõ tên của người bị buộc tội.

Mẫu số: 250
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VỀ VIỆC ĐỌC, GHI CHÉP, SAO CHỤP TÀI LIỆU TRONG HỒ SƠ VỤ ÁN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....Điều tra viên
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà .....

Căn cứ các điều 73, 82, 84 và 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản về việc đọc, ghi chép, sao chụp tài liệu trong hồ sơ vụ án (*sau khi kết thúc điều tra*) tại Cơ quan điều tra của ông/bà: .....
là người bào chữa/người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho: .....
theo: .....[(1)] ngày..... tháng ..... năm .....
của Cơ quan .....
Hồ sơ vụ án: .....
.....
theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số:..... ngày..... tháng ..... năm.....
của..... ....

Hồ sơ đọc, ghi chép, sao chụp *(nếu sao chụp phải có bản thống kê tài liệu kèm theo)* gồm: ..... tập, ... bút lục, bao gồm: .....
.....
.....
.....

Sau khi đọc, ghi chép, sao chụp tài liệu, ông/bà: .....
phải bàn giao nguyên trạng hồ sơ cho cơ quan đã cung cấp[(2)].

Việc đọc, ghi chép, sao chụp tài liệu trong hồ sơ vụ án của ông/bà .....
..... kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản này được lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI ĐỌC, GHI CHÉP, SAO CHỤP TÀI LIỆU	ĐIỀU TRA VIÊN

(1) Thông báo về việc đăng ký bào chữa/Thông báo về việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp (Thông tư số 46/2019/TT-BCA);
(2) Nếu để mất, thất lạc, hư hỏng tài liệu, hồ sơ vụ án thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Mẫu số: 251
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VỀ VIỆC NGƯỜI BÀO CHỮA VI PHẠM QUY ĐỊNH VIỆC GẶP [1] .....

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
.....
.....

Căn cứ vào điểm b khoản 7 Điều 78, khoản 2 Điều 80 và Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản về việc người bào chữa vi phạm quy định việc gặp [2] .....
..... đối với:
Ông/bà: .....
.....
Là người bào chữa cho: .....
.....

Nội dung vi phạm: .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Biên bản kết thúc hồi ..... giờ .....ngày .....tháng .....năm .....

Biên bản đã đọc cho những người có tên trên cùng nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản này được lập thành hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

NGƯỜI BÀO CHỮA	NGƯỜI CHỨNG KIẾN (*Nếu có*)	ĐIỀU TRA VIÊN/ CÁN BỘ ĐIỀU TRA/ CÁN BỘ QUẢN LÝ GIAM GIỮ

(1) Ghi rõ: Người bị bắt, người bị tạm giữ, bị can hoặc bị cáo đang bị tạm giam;
(2) Ghi rõ họ tên người bị bắt, bị tạm giữ, bị can hoặc bị cáo đang bị tạm giam.

Mẫu số: 252
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP KHIỂN TRÁCH

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của.....
đối với bị can .....
về tội: .....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Quyết định miễn trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi số: .....
ngày ..... tháng ..... năm..... của .....

Xét thấy(2) .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 91, Điều 92 và điểm ..... khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự;
Căn cứ Điều 36, khoản 1 Điều 426 và Điều 427 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng biện pháp khiển trách đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ áp dụng quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Quyết định áp dụng biện pháp khiển trách đối với .....
có sự chứng kiến của ông/bà: .....
.....
là cha/mẹ/người đại diện của .....

Thời hạn thực hiện nghĩa vụ khiển trách: ..... tháng ..... ngày, kể từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày..... tháng..... năm.....

Trong thời gian thực hiện, người bị khiển trách có nghĩa vụ: Tuân thủ pháp luật, nội quy, quy chế của nơi cư trú, học tập, làm việc; trình diện trước cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu; tham gia các chương trình học tập, dạy nghề do địa phương tổ chức, tham gia lao động với hình thức phù hợp.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người bị khiển trách;
- Cha, mẹ/người đại diện của người bị khiển trách;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 253
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP HÒA GIẢI TẠI CỘNG ĐỒNG

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của.....
đối với bị can .....
về tội: .....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ (2): .....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Quyết định miễn trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi số: .....
ngày..... tháng ..... năm..... của.....

Căn cứ Điều 91, Điều 92 và điểm ..... khoản 1 Điều 94 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 36, khoản 2 Điều 426 và Điều 428 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

Phân công Điều tra viên .....
thuộc Cơ quan .....
phối hợp với UBND xã/phường/thị trấn .....
.....
thi hành Quyết định áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng.

Người bị hại trong vụ án[3]:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Những người khác tham gia hòa giải[4]:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Thời gian, địa điểm tiến hành hòa giải: .....
.....

Người bị áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng có nghĩa vụ: Xin lỗi người bị hại và bồi thường thiệt hại; tuân thủ pháp luật, nội quy, quy chế của nơi cư trú, học tập, làm việc; trình diện trước cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu; tham gia các chương trình học tập, dạy nghề do địa phương tổ chức, tham gia lao động với hình thức phù hợp.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người bị áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng;
- Cha, mẹ hoặc người đại diện của người bị áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng;
- Người bị hại/người đại diện của người bị hại;
- UBND .....;
- Hồ sơ 2 bản

.....
(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1 Điều 94 BLHS; Đơn đề nghị tự nguyện hòa giải và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự của người bị hại hoặc người đại diện của người bị hại;
(3) Ghi đầy đủ họ tên người bị hại;
(4) Ghi đầy đủ họ tên những người tham gia hòa giải.

Mẫu số: 254
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
VỀ VIỆC HÒA GIẢI TẠI CỘNG ĐỒNG

Vào hồi ..... giờ ..... ngày..... tháng ..... năm.....tại .....
.....

Chúng tôi gồm có:

Ông/bà: ..... Điều tra viên thuộc Cơ quan.....

Ông/bà:. .....

đại diện UBND xã/phường/thị trấn.....

Ông/bà: .....

Nơi thường trú: .....
.....

Chỗ ở: .....
.....

Tư cách tham gia tố tụng: .....

Ông/bà: .....

Nơi thường trú: .....
.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....
.....

Tư cách tham gia tố tụng: .....

Ông/bà: .....
.....

Thi hành Quyết định áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng số: .....
ngày..... tháng ..... năm.....của .....
đối với:..... đã có hành vi:.....
.....
.....

phạm vào điểm ..... khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Tiến hành lập biên bản hòa giải tại cộng đồng với nội dung sau:

1. Người bị hại[(1)]:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng ..... năm.....tại.....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

2. Người bị áp dụng biện pháp hòa giải tại cộng đồng:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng ..... năm.....tại.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

HỎI VÀ ĐÁP:

(Các câu hỏi, câu trả lời, lời trình bày của những người khác tham gia hòa giải)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....

.....

.....

.....

KẾT QUẢ HÒA GIẢI [2]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc hòa giải kết thúc vào hồi.....giờ..... ngày.....tháng.....năm .....

Biên bản đã được đọc lại cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây. Biên bản hòa giải được lập thành năm bản, một bảo giao cho đại diện Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; một bản giao cho người bị hại; một bản giao cho người bị áp dụng biện pháp hòa giải; hai bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN (*Ký tên, đóng dấu*)	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI BỊ ÁP DỤNG BIỆN PHÁP HÒA GIẢI TẠI CỘNG ĐỒNG	NGƯỜI BỊ HẠI
NHỮNG NGƯỜI THAM GIA KHÁC (*Nếu có*)	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

(1) Nếu có nhiều người bị hại tham gia hòa giải thì ghi đầy đủ thông tin của từng người;
(2) Ghi rõ nội dung theo quy định của điểm g khoản 5 Điều 428 BLTTHS.

Mẫu số: 255
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP GIÁO DỤC TẠI XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....
của .....
đối với bị can .....
về tội: .....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Quyết định miễn trách nhiệm hình sự đối với người dưới 18 tuổi số: .....
ngày..... tháng ..... năm..... của .....

Xét thấy(2):.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 91, Điều 92 và điểm ..... khoản 1 Điều 95 Bộ luật Hình sự;
Căn cứ Điều 36, khoản 3 Điều 426 và Điều 429 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã/phường/thị trấn đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng ..... năm .....tại .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do, căn cứ áp dụng quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1 Điều 95 BLHS.

Giao cho UBND xã/phường/thị trấn:.....

.....

theo dõi, quản lý ..... theo quy định của pháp luật.

Thời hạn thực hiện nghĩa vụ của người bị giáo dục tại xã/phường/thị trấn là: .....

.....tháng ..... ngày, kể từ ngày.....tháng.....năm .....đến ngày.....tháng.....năm .....

Trong thời hạn thực hiện, người bị giáo dục tại xã, phường, thị trấn có nghĩa vụ: Chấp hành đầy đủ nghĩa vụ về học tập, lao động; chịu sự giám sát, giáo dục của gia đình, chính quyền xã, phường, thị trấn; không đi khỏi nơi cư trú khi không được phép; tuân thủ pháp luật, nội quy, quy chế của nơi cư trú, học tập, làm việc; trình diện trước cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu; tham gia các chương trình học tập, dạy nghề do địa phương tổ chức, tham gia lao động với hình thức phù hợp.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Người bị giáo dục tại xã/phường/thị trấn;
- Cha, mẹ hoặc người đại diện của người bị giáo dục tại xã/phường/thị trấn;
- UBND.....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 256
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH GIAO NGƯỜI BỊ BUỘC TỘI LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI CHO NGƯỜI ĐẠI DIỆN GIÁM SÁT

..... (1)

Căn cứ hành vi .....

.....

.....

.....

phạm vào điểm ..... khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Xét thấy(2) .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều(3) ..... và Điều 418 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Giao cho ông/bà: .....

.....

là người đại diện của người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi, giám sát đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Ông/bà: .....

có nhiệm vụ giám sát chặt chẽ để bảo đảm sự có mặt của[3] .....

..... khi có giấy triệu tập của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; theo dõi tư cách, đạo đức và giáo dục họ.

Trường hợp[4] ..... có dấu hiệu bỏ trốn hoặc có hành vi mua chuộc, cưỡng ép, xúi giục người khác khai báo gian dối, cung cấp tài liệu sai sự thật; tiêu hủy, giả mạo chứng cứ, tài liệu, đồ vật của vụ án, tẩu tán tài sản liên quan đến vụ án; đe dọa, khống chế, trả thù người làm chứng, bị hại, người tố giác tội phạm hoặc người thân thích của những người này hoặc tiếp tục phạm tội thì ông/bà:.....

..... phải kịp thời thông báo và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Người bị buộc tội;
- Người được giao nhiệm vụ giám sát;
- UBND.....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ nội dung, căn cứ áp dụng;
(3) Ghi rõ thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 37 hoặc Điều 39 BLTTHS;
(4) Ghi rõ họ tên người bị buộc tội.

Mẫu số: 257
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- .....

....., ngày ..... tháng..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN GIÁM SÁT NGƯỜI BỊ BUỘC TỘI LÀ NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI

..... (1)

Căn cứ hành vi .....

.....

.....

.....

phạm vào điểm ..... khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Xét thấy(2) .....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều(3) ..... và Điều 418 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi ông/bà: .....

là người giám sát của người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi: .....

tại Quyết định giao người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi cho người đại diện giám sát số:..... ngày.....tháng ..... năm..... của.....

Nay giao cho ông/bà: .....

là người đại diện của người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi có trách nhiệm giám sát đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Ông/bà: .....
có nhiệm vụ giám sát chặt chẽ để bảo đảm sự có mặt của[4] .....
khi có giấy triệu tập của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng; theo dõi tư cách, đạo đức và giáo dục họ.

Trường hợp[4] .....
có dấu hiệu bỏ trốn hoặc có hành vi mua chuộc, cưỡng ép, xúi giục người khác khai báo gian dối, cung cấp tài liệu sai sự thật; tiêu hủy, giả mạo chứng cứ, tài liệu, đồ vật của vụ án, tẩu tán tài sản liên quan đến vụ án; đe dọa, khống chế, trả thù người làm chứng, bị hại, người tố giác tội phạm hoặc người thân thích của những người này hoặc tiếp tục phạm tội thì ông/bà.....
phải kịp thời thông báo và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng để có biện pháp ngăn chặn, xử lý kịp thời.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Người bị buộc tội;
- Người được giao nhiệm vụ giám sát;
- UBND.....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ thay đổi người đại diện giám sát người bị buộc tội là người dưới 18 tuổi
(3) Căn cứ thẩm quyền quy định tại Điều 36, Điều 37 hoặc Điều 39 BLTTHS;
(4) Ghi rõ họ tên người bị buộc tội.

Mẫu số: 258
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG THỦ TỤC RÚT GỌN

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày .....tháng.....năm.....
của.....

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số: .....ngày.....tháng ..... năm.....
của ..... đối với bị can:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng ..... năm .....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
Về tội: .....
.....
quy định tại điểm ..... khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 456 và Điều 457 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng thủ tục rút gọn đối với vụ án hình sự: .....
.....
.....
.....
xảy ra tại.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Bị can hoặc người đại diện của bị can;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 259
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BỎ QUYẾT ĐỊNH ÁP DỤNG THỦ TỤC RÚT GỌN

.....(1)

Sau khi tiến hành điều tra vụ án.....

.....

.....

xảy ra tại .....

theo Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số: ..... ngày ..... tháng .....năm.....

của.....

thấy(2):.....

.....

.....

.....

.....

Căn cứ Điều 458 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Hủy bỏ Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số:.....ngày.....tháng.....năm.....

của.....

đối với vụ án.....

.....

xảy ra tại: .....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận: .....

- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ căn cứ để hủy bỏ Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn quy định tại Điều 458 BLTTHS.

Mẫu số: 260
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ĐỀ NGHỊ TRUY TỐ THEO THỦ TỤC RÚT GỌN

.....(1)

Căn cứ Điều 456 và Điều 460 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số(2): ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số(3): ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

Căn cứ Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số:.....ngày ..... tháng ..... năm..... của.....

Sau khi tiến hành điều tra vụ án đã đủ cơ sở kết luận:

I. DIỄN BIẾN HÀNH VI PHẠM TỘI; CHỨNG CỨ XÁC ĐỊNH HÀNH VI PHẠM TỘI CỦA BỊ CAN; THỦ ĐOẠN, ĐỘNG CƠ, MỤC ĐÍCH PHẠM TỘI; TÍNH CHẤT, MỨC ĐỘ THIỆT HẠI DO HÀNH VI PHẠM TỘI GÂY RA; TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG, GIẢM NHẸ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ; NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN DẪN ĐẾN HÀNH VI PHẠM TỘI VÀ CÁC TÌNH TIẾT KHÁC CÓ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI VỤ ÁN(4):

.....

.....

.....

.....

.....

II. VIỆC ÁP DỤNG, THAY ĐỔI, HỦY BỎ BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, BIỆN PHÁP CƯỠNG CHẾ; VIỆC THU GIỮ, TẠM GIỮ ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU VÀ VIỆC XỬ LÝ VẬT CHỨNG:

.....

.....

.....

.....

.....

III. LÝ DO VÀ CĂN CỨ ĐỀ NGHỊ TRUY TỐ; TỘI DANH, ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ ĐƯỢC ÁP DỤNG; NHỮNG Ý KIẾN ĐỀ XUẤT GIẢI QUYẾT VỤ ÁN:

.....

.....

.....

IV. LÝ LỊCH TƯ PHÁP CỦA BỊ CAN (5):

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng ..... năm. .....tại:.....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu:.....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp:.....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Tiền án, tiền sự: .....

Con ông: .....

Con bà: .....

Vợ hoặc chồng: .....

Con: .....

.....

Cơ quan .....

QUYẾT ĐỊNH:

Đề nghị Viện kiểm sát .....

Ra Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đối với bị can: .....

về tội: .....

.....

quy định tại điểm ..... khoản ..... Điều ..... Bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án kèm theo gồm: .....

.....

.....

Hồ sơ vụ án gồm: ..... trang, được đánh số thứ tự từ trang ..... đến trang.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

(6) .....

---

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bổ sung, thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định tách, nhập vụ án hình sự;
(3) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can, Quyết định khởi tố bổ sung bị can, Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can, Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can... Trường hợp bị can bị khởi tố về nhiều tội thì ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can và các Quyết định phê chuẩn;
(4) Đánh giá, làm rõ được những vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự theo Điều 85 BLTTHS; Những lập luận và đánh giá về sử dụng chứng cứ để làm rõ những vấn đề cần chứng minh; Quan điểm của Cơ quan điều tra có đồng ý hay bác bỏ lời khai của bị can; Nếu vụ án có đồng phạm, có tổ chức thì cần phải đánh giá rõ vai trò của đồng phạm và tổ chức tội phạm;
(5) Trường hợp có nhiều bị can thì ghi theo thứ tự vị trí, vai trò của từng bị can;
(6) Họ tên, chức vụ và chữ ký của người ra Quyết định đề nghị truy tố theo thủ tục rút gọn.

Mẫu số: 261
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ
ÁP DỤNG/THAY ĐỔI/BỔ SUNG BIỆN PHÁP BẢO VỆ

Kính gửi: (1) .....
.....

Tên tôi là: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp:..... Số điện thoại để liên hệ: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
là (2) .....
trong vụ án/vụ việc: .....
.....

Lý do và nội dung đề nghị:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(*Ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ; nếu là cơ quan/tổ chức thì ký tên và đóng dấu*)

(1) Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Tòa án;
(2) Ghi rõ người tố giác tội phạm, người làm chứng, người bị hại và những người thân thích của họ.

Mẫu số: 262
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP BẢO VỆ

.....(1)

Căn cứ các điều 484, 485, 486, 487 và 488 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ (2) .....
.....
.....
.....

Xét thấy cần thiết phải áp dụng biện pháp bảo vệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng biện pháp bảo vệ đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp:..... Số điện thoại để liên hệ: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng ..... năm ..... Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
là(3) .....
trong vụ án/vụ việc: .....
.....
.....
.....

Biện pháp bảo vệ được áp dụng(4):
.....
.....
.....
.....
.....

.....

Địa điểm cần bảo vệ:

.....

.....

.....

Thời gian áp dụng các biện pháp bảo vệ:

.....

.....

Phân công cơ quan/đơn vị có trách nhiệm bảo vệ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Yêu cầu các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ thực hiện nghiêm chỉnh các yêu cầu, nội dung bảo vệ nêu trên theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Người được bảo vệ;
- Người yêu cầu bảo vệ;
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm bảo vệ;
- VKS .....;
- Tòa án .....;
- Hồ sơ bảo vệ.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Yêu cầu điều tra, đơn của người yêu cầu áp dụng các biện pháp bảo vệ hoặc văn bản đề nghị của Viện kiểm sát, Tòa án cùng cấp;
(3) Ghi rõ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại hoặc những người thân thích của họ;
(4) Ghi rõ biện pháp bảo vệ được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 486 BLTTHS.

Mẫu số: 263
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../TB- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

THÔNG BÁO
VỀ VIỆC KHÔNG CẦN THIẾT ÁP DỤNG BIỆN PHÁP BẢO VỆ

Kính gửi:.....

Căn cứ Điều 487 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ đề nghị, yêu cầu áp dụng thay đổi, bổ sung biện pháp bảo vệ ngày.....tháng..... năm.....
của ông/bà: .....
Tên gọi khác: .....
sinh ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi sinh: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
.....
Là(*): .....
trong vụ án/vụ việc: .....
.....
.....

Sau khi kiểm tra căn cứ, tính xác thực của đề nghị, yêu cầu bảo vệ trên, Cơ quan.....
.....
xét thấy không cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ với lý do:
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(*) Ghi rõ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và những người thân thích của họ

.....

.....

Cơ quan ..... thông báo để ông/bà biết.

Nơi nhận:
- Như trên;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ bảo vệ.

.....

Mẫu số: 264
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI BIỆN PHÁP BẢO VỆ

..... (1)

Căn cứ các điều 484, 485, 486, 487 và 488 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ (2) .....

.....

.....

Xét thấy cần thiết phải thay đổi biện pháp bảo vệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi biện pháp bảo vệ tại Quyết định số:..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của .....
bằng biện pháp bảo vệ(3):.....

.....

.....đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày..... tháng ..... năm .....tại:.....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp:.....Số điện thoại để liên hệ: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng .....năm ..... Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....

.....

là(4) .....
trong vụ án/vụ việc: .....

.....

Biện pháp bảo vệ được áp dụng(3):

.....

.....

.....

.....

Địa điểm cần bảo vệ:

.....

.....

.....

.....

Thời gian áp dụng các biện pháp bảo vệ:

.....

.....

Phân công cơ quan có trách nhiệm bảo vệ:

.....

.....

.....

.....

Yêu cầu các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ thực hiện nghiêm chỉnh các yêu cầu, nội dung bảo vệ nêu trên theo quy định của pháp luật.

.....

Nơi nhận:
- Người được bảo vệ;
- Người yêu cầu bảo vệ;
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm bảo vệ;
- VKS.....;
- Tòa án .....;
- Hồ sơ bảo vệ.

---

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Yêu cầu điều tra, đơn của người yêu cầu áp dụng các biện pháp bảo vệ hoặc văn bản đề nghị của Viện kiểm sát, Tòa án cùng cấp;
(3) Ghi rõ biện pháp bảo vệ được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 486 BLTTHS;
(4) Ghi rõ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và những người thân thích của họ.

Mẫu số: 265
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
TIẾP NHẬN ĐỀ NGHỊ, YÊU CẦU ÁP DỤNG BIỆN PHÁP BẢO VỆ

Hồi.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

1. .....
2. .....
3. .....
4. .....

Căn cứ Điều 133, Điều 487 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiến hành lập biên bản tiếp nhận đề nghị, yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ của ông/bà:

Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp:..... Số điện thoại để liên hệ: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
.....
Nơi ở hiện tại: .....
là[(1)] .....
.....
trong vụ án/vụ việc: .....
.....

Nội dung đề nghị, yêu cầu bảo vệ:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

.....

.....

Hình thức đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ[2]: .....

.....

.....

.....

.....

.....

Cùng với việc đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ, ông (bà):.. ..... nộp kèm theo đồ vật, tài liệu (nếu có) gồm:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc tiếp nhận đề nghị, yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ kết thúc hồi..... giờ ..... ngày..... tháng.....năm..... Biên bản đã đọc lại cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ, YÊU CẦU	NGƯỜI TIẾP NHẬN

(1) Ghi rõ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại hoặc những người thân thích của họ theo khoản 1 Điều 484 BLTTHS;
(2) Ghi rõ hình thức đề nghị, yêu cầu trực tiếp bằng miệng hoặc qua phương tiện thông tin liên lạc áp dụng biện pháp bảo vệ.

Mẫu số: 266
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
CHẤM DỨT ÁP DỤNG BIỆN PHÁP BẢO VỆ

..... (1)

Căn cứ các điều 484, 485 và 489 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ số: .....ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Căn cứ Quyết định thay đổi/bổ sung biện pháp bảo vệ số: ..... ngày.....tháng..... năm..... của.....

.....

Xét thấy căn cứ xâm hại hoặc đe dọa xâm hại tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người được bảo vệ không còn,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấm dứt biện pháp bảo vệ đã áp dụng tại Quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ số: .....ngày.....tháng ..... năm.....của.....

.....

Quyết định thay đổi/bổ sung biện pháp bảo vệ số: ..... ngày.....tháng ..... năm ..... của.....

Đối với:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày.....tháng.....năm.....tại .....

Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày.....tháng.....năm .....Nơi cấp:.....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

là(2) .....

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;

(2) Ghi rõ người tố giác tội phạm, người làm chứng, người bị hại và những người thân thích của họ

Trong vụ án/vụ việc: .....

.....

.....

Yêu cầu các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:
- Người được bảo vệ;
- Người yêu cầu bảo vệ;
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm bảo vệ;
- VKS.....;
- Tòa án .....;
- Hồ sơ bảo vệ.

.....

Mẫu số: 267
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI/BỔ SUNG BIỆN PHÁP BẢO VỆ

..... (1)

Căn cứ các điều 484, 485, 486, 487 và 488 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ (2) .....
.....
.....
.....

Xét thấy cần thiết phải thay đổi/bổ sung biện pháp bảo vệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi/bổ sung biện pháp bảo vệ (3):.....
.....
.....đối với:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày.....tháng ..... năm..... tại: .....
Quốc tịch:.....; Dân tộc:.....; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp:..... Số điện thoại để liên hệ: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày.....tháng.....năm ..... Nơi cấp:.....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
.....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
là(4) .....
trong vụ án/vụ việc: .....
.....
.....

Địa điểm cần bảo vệ: .....
.....
.....

Thời gian áp dụng các biện pháp bảo vệ: .....

.....

.....

Phân công cơ quan có trách nhiệm bảo vệ: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Yêu cầu các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ thực hiện nghiêm chỉnh các yêu cầu, nội dung bảo vệ nêu trên theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Người được bảo vệ;
- Người yêu cầu bảo vệ;
- Cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm bảo vệ;
- VKS .....;
- Tòa án .....;
- Hồ sơ bảo vệ.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Yêu cầu điều tra, đơn của người yêu cầu áp dụng các biện pháp bảo vệ hoặc văn bản đề nghị của Viện kiểm sát, Tòa án cùng cấp;
(3) Ghi rõ biện pháp bảo vệ được áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 486 BLTTHS;
(4) Ghi rõ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và những người thân thích của họ.

Mẫu số: 268
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: .....ngày ..... tháng ..... năm.....
của.....

Sau khi tiến hành điều tra, có đủ căn cứ xác định pháp nhân(2):
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
.....
Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số(3): ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền(4): .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....
Tiền án/tiền sự: .....
đã có hành vi (5) .....
.....
.....

Căn cứ Điều 36, Điều 179 và Điều 433 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Khởi tố bị can đối với pháp nhân: .....
.....
về tội .....
.....
..... quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến VKS..... để phê chuẩn.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ tên pháp nhân theo quy định tại Điều 78 Bộ luật Dân sự;
(3) Đối với pháp nhân được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
(4) Ghi rõ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đầu tư…;
(5) Ghi rõ hành vi, thời gian, địa điểm phạm tội.

Mẫu số: 269
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...../ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN
QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

Kính gửi: .....

Cơ quan .....
ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày..... tháng ..... năm .....
đối với vụ án hình sự:.....
.....
xảy ra tại: .....
Căn cứ kết quả điều tra xác định:.....
.....
.....
Căn cứ các điều 36, 179 và 433 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Cơ quan .....
ra Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: ..... ngày..... tháng ..... năm .....
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt:.....
Địa chỉ trụ sở chính:.....
Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm.....
của.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Tiền án/tiền sự: .....
về tội: .....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.
Đề nghị Viện kiểm sát .....
phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 270
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

..... (1)

Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định(2): .....

.....

.....

.....;

Căn cứ Điều 36, điểm ..... khoản 1 Điều 180 và Điều 433 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: .....
ngày ..... tháng ..... năm..... của.....
nay khởi tố bị can đối với pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....

.....

Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính:.....

.....

Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số: ..... ngày..... tháng ..... năm..... của.....

.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....
Tiền án/tiền sự: .....
về tội: .....

.....

..... quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

..... để phê chuẩn.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ một trong hai căn cứ: Hành vi của bị can không phạm vào tội
đã bị khởi tố hoặc Quyết định khởi tố ghi không đúng tên và các thông tin liên quan đối với bị can là pháp nhân.

Mẫu số: 271
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....

Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định ngoài hành vi phạm tội đã bị khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân trên, pháp nhân còn có hành vi(2):.....

.....

.....;

Căn cứ Điều 36, khoản 2 Điều 180 và Điều 433 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Khởi tố bổ sung đối với pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt: .....

.....

Quốc tịch (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

.....

Địa chỉ liên lạc: .....

Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của .....

.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....

Tiền án/tiền sự: .....

về tội: .....

.....

..... quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

..... để phê chuẩn.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ hành vi, thời gian, địa điểm phạm tội.

Mẫu số: 272
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....
....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH (1) .....
QUYẾT ĐỊNH KHỞI TỐ BỊ CAN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

Kính gửi: .....

Cơ quan .....
ra Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: ..... ngày..... tháng ..... năm.....
Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định(2): .....
.....
.....
.....

Căn cứ các điều 36, 180 và 433 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Cơ quan .....
ra Quyết định (1) ..... Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: .....
ngày..... tháng ..... năm ..... đối với:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số: ..... ngày..... tháng ..... năm ..... của .....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền(3): .....
cấp ngày..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....
Tiền án/tiền sự: .....
về tội: .....
.....
quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.
Đề nghị Viện kiểm sát.....
phê chuẩn Quyết định(1) ..... Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Ghi rõ quyết định thay đổi hoặc bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân;
(2) Ghi rõ căn cứ thay đổi hoặc bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân;
(3) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư…

Mẫu số: 273
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
TẠM ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA BỊ CAN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

..... (1)

Sau khi tiến hành điều tra, xét thấy(2): .....

.....

.....

Căn cứ Điều 229 và khoản 1 Điều 443 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm đình chỉ điều tra bị can đối với pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt: .....

.....

Quốc tịch (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

.....

Địa chỉ liên lạc: .....

Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

của .....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

đã bị khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: .....

ngày.....tháng.....năm.....của .....

về tội: .....

.....

theo quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

và gửi cho người đại diện theo pháp luật của pháp nhân.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do tạm đình chỉ điều tra

Mẫu số: 274
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA BỊ CAN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

..... (1)

Sau khi tiến hành điều tra thấy(2) .....

.....

.....

.....;

Căn cứ Điều 230 và điểm ..... khoản 2 Điều 443 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Đình chỉ điều tra bị can đối với pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt: .....

.....

Quốc tịch (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

.....

Địa chỉ liên lạc: .....

Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm..... của .....

.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....

đã bị khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: .....

ngày ..... tháng ..... năm..... của .....

về tội: .....

.....

theo quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật hình sự.

Hủy bỏ biện pháp cưỡng chế (nếu có) .....

theo Quyết định số..... ngày ..... tháng ..... năm..... của Cơ quan.....

.....

Trả lại tài liệu, đồ vật đã tạm giữ (nếu có) bao gồm(3): .....

.....

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do đình chỉ điều tra;
(3) Ghi rõ tên, số lượng, tình trạng, đặc điểm tài liệu, đồ vật đã tạm giữ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Xử lý vật chứng và những vấn đề khác có liên quan (nếu có): .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

và gửi cho người đại diện theo pháp luật của pháp nhân.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 275
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHỤC HỒI ĐIỀU TRA BỊ CAN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

..... (1)

Sau khi tiến hành điều tra, xét thấy(2): .....
.....
.....
.....;

Căn cứ Điều 235 và Điều 431 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ(3) .....
số:..... ngày ..... tháng ..... năm.....của.....

Phục hồi điều tra bị can đối với pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
.....
Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số: ..... ngày.....tháng.....năm.....
của.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày.....tháng.....năm..... Nơi cấp: .....
đã bị khởi tố theo Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số:.....
ngày.....tháng.....năm.....của.....
về tội: .....
.....
theo quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....
và gửi cho người đại diện theo pháp luật của pháp nhân.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

---

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ lý do phục hồi điều tra bị can đối với pháp nhân;
(3) Ghi rõ: Quyết định đình chỉ điều tra bị can đối với pháp nhân hoặc Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với pháp nhân.

Mẫu số: 276
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /ĐN- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ PHÁP NHÂN
CỬ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT THAM GIA TỐ TỤNG

..... (1)

Căn cứ: .....

.....

.....;

Căn cứ Điều 36 và Điều 434 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Đề nghị pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt: .....

.....

Quốc tịch (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

.....

Địa chỉ liên lạc: .....

Quyết định thành lập số: ..... ngày.....tháng ..... năm..... của .....

.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....

cấp ngày ..... tháng.....năm..... Nơi cấp: .....

có văn bản cử người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng *(phải thông báo họ tên, ngày, tháng, năm sinh, quốc tịch, dân tộc, tôn giáo, giới tính, nghề nghiệp, chức vụ)* và gửi cho Cơ quan .....

Địa chỉ: .....

Trường hợp pháp nhân thay đổi người đại diện theo pháp luật thì phải có thông báo ngay.

Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 435 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- VKS .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ban hành văn bản;

Mẫu số: 277
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ...../QĐ- ……..…….. ....., *ngày* ..... *tháng* ..... *năm*.....

QUYẾT ĐỊNH CHỈ ĐỊNH NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA PHÁP NHÂN THAM GIA TỐ TỤNG

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số: ..... ngày.....tháng ..... năm.....
của .....

Căn cứ Điều 36 và Điều 434 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chỉ định ông/bà:
Họ tên: ..... Giới tính: .....
Tên gọi khác: .....
Sinh ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....
Quốc tịch: ..... ; Dân tộc: ..... ; Tôn giáo: .....
Nghề nghiệp: ..... Chức vụ: .....
Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Nơi thường trú: .....
.....
Nơi tạm trú: .....
Nơi ở hiện tại: .....
.....
là người đại diện theo pháp luật tham gia tố tụng của pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số: ..... ngày..... tháng ..... năm ..... của.....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân có quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 435 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 278
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH KÊ BIÊN TÀI SẢN CỦA PHÁP NHÂN

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: .....
ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
Căn cứ.....
.....
.....;
Căn cứ các điều 128, 436 và 437 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Kê biên: .....
đặt tại: .....
của pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Phân công ông/bà: .....
..... tổ chức thi hành Quyết định này.
Tài sản bị kê biên giao cho người đứng đầu pháp nhân là ông/bà: .....
.....
có trách nhiệm bảo quản cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền. Nếu để xảy ra việc tiêu dùng, sử dụng trái phép, chuyển nhượng, đánh tráo, cất giấu, hủy hoại tài sản bị kê biên thì người này phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát.....

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Người đứng đầu của pháp nhân;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 279
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KÊ BIÊN TÀI SẢN CỦA PHÁP NHÂN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Điều tra viên
Ông/bà: .....
thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
đại diện[(1)]: .....
Ông/bà: .....
là người đứng đầu pháp nhân.
Ông/bà: .....
là người đại diện theo pháp luật của pháp nhân.
Ông/bà: ..... là người chứng kiến.
Thi hành Quyết định kê biên tài sản của pháp nhân số: .....
ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
đối với pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
.....
Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
.....

Căn cứ Điều 178 Bộ luật tố tụng hình sự, chúng tôi đã đọc, giải thích Quyết định kê biên tài sản của pháp nhân và tiến hành lập biên bản kê biên những tài sản dưới đây[(2)] :

.....
.....
.....

(1) Ghi rõ chính quyền xã, phường, thị trấn nơi pháp nhân có tài sản bị kê biên.
(2) Ghi rõ tên gọi, số lượng, tình trạng tài sản bị kê biên;

Ý kiến người đại diện theo pháp luật của pháp nhân:

Tài sản bị kê biên trên đây giao cho người đứng đầu pháp nhân là ông/bà:.....

.....

có trách nhiệm bảo quản cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền. Nếu để xảy ra việc tiêu dùng, sử dụng trái phép, chuyển nhượng, đánh tráo, cất giấu, hủy hoại tài sản bị kê biên thì người này phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Việc kê biên tài sản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành năm bản, một bản giao cho người đại diện theo pháp luật của pháp nhân, một bản giao cho người đứng đầu pháp nhân, một bản gửi Viện kiểm sát .....

.....

một bản giao cho [(1)] .....,

một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG (*Ký tên, đóng dấu*)	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU PHÁP NHÂN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA PHÁP NHÂN	NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Mẫu số: 280
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH PHONG TỎA TÀI KHOẢN CỦA PHÁP NHÂN

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: .....
ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Căn cứ.....

.....

.....

.....

.....;

.....;

Căn cứ các điều 129, 436 và 438 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Phong tỏa số tiền trong tài khoản của pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....

.....

Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....

.....

Địa chỉ liên lạc: .....

.....

Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....

.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....
Số tài khoản: ..... tại(*) .....

.....

Chủ tài khoản: .....
Số tiền trong tài khoản bị phong tỏa: .....
(*Bằng chữ*: .....)

Phân công ông/bà: .....
Điều tra viên thụ lý vụ án có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.

Ngay sau khi nhận được Quyết định này, (2) .....

.....

đang quản lý tài khoản của pháp nhân phải thực hiện ngay việc phong tỏa tài khoản và có trách nhiệm quản lý cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Nếu người được giao thực hiện Quyết định phong tỏa, quản lý tài khoản bị phong tỏa mà giải tỏa việc phong tỏa khi chưa có Quyết định của cơ quan có thẩm quyền ra Quyết định phong tỏa tài khoản phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ Tổ chức tín dụng hoặc Kho bạc Nhà nước.

Mẫu số: 281
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN PHONG TỎA TÀI KHOẢN CỦA PHÁP NHÂN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà: ..... Điều tra viên

Ông/bà: .....

thuộc Cơ quan .....

Ông/bà: .....

đại diện[(1)]: .....

Thi hành Quyết định phong tỏa tài khoản của pháp nhân số: .....

ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

đối với pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt: .....
.....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Địa chỉ liên lạc: .....
.....

Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Căn cứ Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, chúng tôi đã đọc, giao Quyết định phong tỏa tài khoản của pháp nhân cho đại diện[(1)] .....

và tiến hành lập biên bản phong tỏa tài khoản dưới đây [(2)] :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ: Tổ chức tín dụng hoặc Kho bạc Nhà nước đang quản lý tài khoản của pháp nhân;
(2) Ghi rõ thông tin tài khoản, chủ tài khoản và số tiền bị phong tỏa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tài khoản bị phong tỏa trên đây giao cho [1]:.....

..... có trách nhiệm quản lý cho đến khi có quyết định xử lý của cơ quan có thẩm quyền. Người được giao thực hiện quyết định phong tỏa, quản lý tài khoản bị phong tỏa mà giải tỏa việc phong tỏa tài khoản khi không có quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thì phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Việc phong tỏa tài khoản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm.....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành bốn bản, một bản giao cho người đại diện theo pháp luật của pháp nhân, một bản gửi Viện kiểm sát.....

.....

một bản giao cho [1].....,

một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TÍN DỤNG, KHO BẠC NHÀ NƯỚC	ĐIỀU TRA VIÊN

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Mẫu số: 282
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BỎ (1) ..... CỦA PHÁP NHÂN

..... (2)

Căn cứ(3) .....

.....

.....;

Căn cứ các điều 36, 130 và 436 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Huỷ bỏ biện pháp cưỡng chế (1) .....
theo Quyết định số: ..... ngày..... tháng ..... năm..... của .....
.....đối với pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
.....
Quyết định thành lập số: ..... ngày..... tháng ..... năm..... của .....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....
Phân công ông/bà: .....
có trách nhiệm tổ chức thi hành Quyết định này.
(4) .....
.....có trách nhiệm thi hành Quyết định này.
Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

Nơi nhận: .....
- VKS.....;
- .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Ghi rõ biện pháp kê biên tài sản hoặc biện pháp phong tỏa tài khoản;
(2) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(3) Ghi rõ căn cứ hủy bỏ;
(4) Ghi rõ người đứng đầu pháp nhân có trách nhiệm bảo quản tài sản hoặc tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước đang quản lý tài khoản bị phong tỏa của pháp nhân.

Mẫu số: 283
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN HỦY BỎ KÊ BIÊN TÀI SẢN CỦA PHÁP NHÂN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại.....
.....

Chúng tôi gồm:

Ông/bà:..... Điều tra viên

Ông/bà:.....
thuộc Cơ quan.....

Ông/bà:.....
đại diện [1]:.....

Ông/bà:.....
là người đứng đầu pháp nhân.

Ông/bà:.....
là người đại diện theo pháp luật của pháp nhân.

Ông/bà:..... là người chứng kiến.

Thi hành Quyết định hủy bỏ kê biên tài sản của pháp nhân số:.....
ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....
đối với pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt: .....
.....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Địa chỉ liên lạc: .....
.....

Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....
.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền:.....
cấp ngày ..... tháng ..... năm..... Nơi cấp: .....

Căn cứ Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, chúng tôi đã đọc Quyết định hủy bỏ kê biên tài sản của pháp nhân và tiến hành lập biên bản hủy bỏ kê biên những tài sản dưới đây[2] :

.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ chính quyền xã, phường, thị trấn nơi có tài sản bị kê biên;
(2) Ghi rõ tên gọi, số lượng, tình trạng tài sản bị kê biên.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ý kiến người đại diện theo pháp luật của pháp nhân:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Việc hủy bỏ kê biên tài sản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành năm bản, một bản giao cho người đại diện theo pháp luật của pháp nhân, một bản giao cho người đứng đầu pháp nhân, một bản gửi Viện kiểm sát.....

.....

một bản giao cho [(1)].....,

một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG	ĐIỀU TRA VIÊN
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU PHÁP NHÂN	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA PHÁP NHÂN	NGƯỜI CHỨNG KIẾN

Mẫu số: 284
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
HỦY BỎ PHONG TỎA TÀI KHOẢN CỦA PHÁP NHÂN

Hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... tại .....
.....

Chúng tôi gồm:
Ông/bà: ..... Điều tra viên thuộc Cơ quan .....
Ông/bà: .....
.....
Ông/bà: .....
đại diện(1): .....

Thi hành Quyết định hủy bỏ phong tỏa tài khoản của pháp nhân số: .....
ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
đối với pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
.....
Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....
Nơi cấp: .....

Căn cứ Điều 178 Bộ luật Tố tụng hình sự, chúng tôi đã đọc, giao Quyết định hủy bỏ phong tỏa tài khoản của pháp nhân cho đại diện(1) .....
và tiến hành lập biên bản hủy bỏ phong tỏa tài khoản dưới đây (2):
.....
.....
.....
.....
.....
.....

(1) Ghi rõ tổ chức tín dụng hoặc Kho bạc Nhà nước đang quản lý tài khoản của pháp nhân;
(2) Ghi rõ thông tin những tài khoản, chủ tài khoản và số tiền bị phong tỏa.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngay sau khi nhận được Quyết định hủy bỏ phong tỏa tài khoản của pháp nhân,[1] .....

.....

phải thực hiện ngay việc hủy bỏ phong tỏa tài khoản.

Việc hủy bỏ phong tỏa tài khoản kết thúc hồi ..... giờ ..... ngày ..... tháng ..... năm .....

Biên bản này đã đọc cho những người có tên trên nghe, công nhận đúng và cùng ký tên xác nhận dưới đây.

Biên bản này được lập thành bốn bản, một bản giao cho người đại diện theo pháp luật của pháp nhân, một bản gửi Viện kiểm sát.....

.....

một bản giao cho [1].....,

một bản đưa vào hồ sơ vụ án.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TÍN DỤNG HOẶC KHO BẠC NHÀ NƯỚC	ĐIỀU TRA VIÊN
	NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

Mẫu số: 285
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ..... /QĐ- ……..…….. *....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
THAY ĐỔI BIỆN PHÁP CƯỠNG CHẾ ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

..... (1)

Căn cứ hành vi.....

.....

.....

của pháp nhân.....

đã phạm vào Điều ..... Bộ luật hình sự, đang bị áp dụng biện pháp cưỡng chế(2): .....

..... theo Quyết định số: ..... ngày..... tháng ..... năm.....

của.....

Nay xét thấy(3) .....

.....;

Căn cứ các điều 36, 130 và 436 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Thay đổi biện pháp cưỡng chế.....

bằng biện pháp cưỡng chế .....đối với pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt: .....

.....

Quốc tịch (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Địa chỉ liên lạc: .....

.....

Quyết định thành lập số: ..... ngày..... tháng ..... năm..... của.....

.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....

cấp ngày..... tháng ..... năm..... Nơi cấp:.....

Nội dung biện pháp cưỡng chế:.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Phân công ông/bà[4]: .....

.....tổ chức thi hành Quyết định này.

(5) .....

.....có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....

.....

Nơi nhận:
- VKS.....;
- .....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;
(2) Ghi rõ biện pháp cưỡng chế quy định tại khoản 1 Điều 436 BLTTHS;
(3) Ghi rõ lý do thay thế biện pháp cưỡng chế;
(4) Ghi rõ tên Điều tra viên được phân công thụ lý vụ án;
(5) Ghi rõ người đứng đầu pháp nhân có trách nhiệm bảo quản tài sản hoặc tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước đang quản lý tài khoản bị phong tỏa của pháp nhân.

Mẫu số: 286
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /QĐ- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

QUYẾT ĐỊNH
TẠM ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA PHÁP NHÂN

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: .....
ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....
về tội .....
.....quy định tại khoản ..... Điều ..... Bộ luật hình sự;

Căn cứ.....
.....
.....;

Căn cứ Điều 436 và khoản 1 Điều 439 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Tạm đình chỉ hoạt động của pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Thời hạn tạm đình chỉ hoạt động của pháp nhân là: ..... ngày kể từ ngày ..... tháng ..... năm ..... đến ngày ..... tháng ..... năm.....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....
.....để phê chuẩn trước khi thi hành.

Nơi nhận:
- VKS..... ;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản.

Mẫu số: 287
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /ĐN- ……..……..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH TẠM ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA PHÁP NHÂN

Kính gửi: ……

Cơ quan .....
ra Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: ..... ngày..... tháng ..... năm .....
Sau khi tiến hành điều tra, có căn cứ xác định(*):.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Căn cứ Điều 436 và khoản 1 Điều 439 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Cơ quan.....

ra Quyết định tạm đình chỉ có thời hạn hoạt động của pháp nhân số:.....

ngày..... tháng ..... năm ..... đối với pháp nhân:

Tên bằng tiếng Việt:.....

.....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt: .....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

.....

Địa chỉ liên lạc: .....

.....

Quyết định thành lập số: ..... ngày..... tháng ..... năm ..... của.....

.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....

.....cấp ngày..... tháng ..... năm.....

Nơi cấp: .....

Hoạt động của pháp nhân liên quan đến hành vi phạm tội bị tạm đình chỉ:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thời hạn tạm đình chỉ hoạt động của pháp nhân là: ..... ngày kể từ ngày..... tháng ..... năm ..... đến ngày..... tháng ..... năm.....

Đề nghị Viện kiểm sát.....

phê chuẩn Quyết định tạm đình chỉ có thời hạn hoạt động của pháp nhân trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(*) Ghi rõ căn cứ xác định hành vi phạm tội của pháp nhân gây thiệt hại hoặc có khả năng gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của con người, môi trường hoặc trật tự an toàn xã hội.

Mẫu số: 288
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /QĐ- …….……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

QUYẾT ĐỊNH BUỘC PHÁP NHÂN PHẢI NỘP MỘT KHOẢN TIỀN ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH ÁN

..... (1)

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: .....
ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....

Căn cứ.....
.....
.....;

Căn cứ Điều 436 và khoản 2 Điều 439 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Buộc pháp nhân phải nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án đối với:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Quốc tịch (nếu có): .....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
.....
Quyết định thành lập số: ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của.....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Số tiền phải nộp để bảo đảm thi hành án là: *(Ghi bằng số)*.....
(Ghi bằng chữ).....

Quyết định này gửi đến Viện kiểm sát .....
.....để phê chuẩn trước khi thi hành.

Nơi nhận:
- VKS.....;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

(1) Chức danh tư pháp của người ký ban hành văn bản;

Mẫu số: 289
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /ĐN- ……..	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

ĐỀ NGHỊ PHÊ CHUẨN QUYẾT ĐỊNH BUỘC PHÁP NHÂN PHẢI NỘP MỘT KHOẢN TIỀN ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH ÁN

Kính gửi: .....

Cơ quan .....
ra Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số: ..... ngày..... tháng ..... năm.....
Sau khi tiến hành điều tra, xét thấy: .....
.....
.....

Căn cứ Điều 436 và khoản 2 Điều 439 Bộ luật Tố tụng hình sự,
Cơ quan.....
ra Quyết định buộc pháp nhân phải nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án số:.....
ngày..... tháng ..... năm ..... đối với pháp nhân:
Tên bằng tiếng Việt: .....
.....
Tên bằng tiếng nước ngoài: .....
Tên viết tắt: .....
Địa chỉ trụ sở chính: .....
Địa chỉ liên lạc: .....
Quyết định thành lập số: ..... ngày..... tháng ..... năm ..... của.....
.....
Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....
cấp ngày..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....
Số tiền phải nộp để bảo đảm thi hành án là: *(ghi bằng số)* .....
.....
(ghi bằng chữ) .....
Đề nghị Viện kiểm sát .....
phê chuẩn Quyết định buộc pháp nhân phải nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án trên.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Hồ sơ 02 bản.

.....

Mẫu số: 290
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
.....	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..... /BKL- ……	*....., ngày ..... tháng ..... năm.....*

BẢN KẾT LUẬN ĐIỀU TRA
ĐỀ NGHỊ TRUY TỐ VỤ ÁN HÌNH SỰ ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

(Vụ án …… xảy ra …… tại ……)

Căn cứ các điều 232, 233 và 431 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số [(1)]:..... ngày..... tháng .....năm..... của.....

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số [(2)]:..... ngày ..... tháng ..... năm..... của.....

Sau khi kết thúc điều tra, Cơ quan..... kết luận:

I. DIỄN BIẾN HÀNH VI PHẠM TỘI; CHỨNG CỨ XÁC ĐỊNH HÀNH VI PHẠM TỘI CỦA PHÁP NHÂN; THỦ ĐOẠN, ĐỘNG CƠ, MỤC ĐÍCH PHẠM TỘI; TÍNH CHẤT, MỨC ĐỘ THIỆT HẠI DO HÀNH VI PHẠM TỘI GÂY RA; TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG, GIẢM NHẸ TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ; NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN DẪN ĐẾN HÀNH VI PHẠM TỘI VÀ CÁC TÌNH TIẾT KHÁC CÓ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI VỤ ÁN[(3)]:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. VIỆC ÁP DỤNG, THAY ĐỔI, HỦY BỎ BIỆN PHÁP CƯỠNG CHẾ; VIỆC THU GIỮ, TẠM GIỮ ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU VÀ VIỆC XỬ LÝ VẬT CHỨNG:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. LÝ DO VÀ CĂN CỨ ĐỀ NGHỊ TRUY TỐ; TỘI DANH, ĐIỀU, KHOẢN, ĐIỂM CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ ĐƯỢC ÁP DỤNG; Ý KIẾN ĐỀ XUẤT GIẢI QUYẾT VỤ ÁN ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

IV. LÝ LỊCH TƯ PHÁP CỦA PHÁP NHÂN:

Tên bằng tiếng Việt: .....

.....

Quốc tịch (nếu có): .....

Tên bằng tiếng nước ngoài: .....

Tên viết tắt: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

.....

Quyết định thành lập số: ..... ngày..... tháng .....năm..... của.....

.....

Giấy chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền: .....

..... cấp ngày..... tháng .....năm.....

Nơi cấp: .....

Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân:

Họ tên: ..... Giới tính: .....

Tên gọi khác: .....

Sinh ngày..... tháng ..... năm ..... tại .....

Quốc tịch: ..... ; Dân tộc: ..... ; Tôn giáo: .....

Nghề nghiệp: ..... Chức vụ: .....

Số CMND/Thẻ CCCD/Hộ chiếu: .....

cấp ngày ..... tháng ..... năm ..... Nơi cấp: .....

Nơi thường trú: .....

.....

Nơi tạm trú: .....

.....

Nơi ở hiện tại: .....

.....

Quá trình hoạt động của pháp nhân:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cơ quan.....

QUYẾT ĐỊNH:

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án và Bản kết luận điều tra đến Viện kiểm sát .... đề nghị truy tố bị can đối với pháp nhân[4] .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Vật chứng vụ án kèm theo gồm:.....

.....

.....

.....

Hồ sơ vụ án gồm: ..... tập, ... bút lục, đánh số từ ..... đến .....

(*có Biên bản giao nhận hồ sơ vụ án và Thống kê tài liệu chi tiết kèm theo*).

Nơi nhận:
- .....;
- .....;
- .....;
- Hồ sơ 02 bản.

[5] .....

(1) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bổ sung, thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định tách, nhập vụ án;
(2) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân, Quyết định khởi tố bổ sung bị can đối với pháp nhân, Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân, Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân... Trường hợp bị can là pháp nhân bị khởi tố về nhiều tội thì ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can và các Quyết định phê chuẩn đối với pháp nhân;
(3) Đánh giá, làm rõ được những vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự theo Điều 441 BLTTHS; Những lập luận và đánh giá về sử dụng chứng cứ để làm rõ những vấn đề cần chứng minh; Quan điểm của Cơ quan điều tra có đồng ý hay bác bỏ lời khai của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân;
(4) Ghi rõ tội danh theo điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự;
(5) Họ tên, chức danh và chữ ký của người ra kết luận điều tra.

Mẫu số: 291
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

.....
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ..... /BKL- ……..…..

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

BẢN KẾT LUẬN ĐIỀU TRA TRONG TRƯỜNG HỢP ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA VỤ ÁN HÌNH SỰ ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN

(Vụ án …… xảy ra …… tại ……)

Căn cứ các điều 232, 234 và 443 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số[(1)]:..... ngày..... tháng .....năm..... của.....

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân số[(2)]:..... ngày..... tháng ..... năm..... của.....

Sau khi kết thúc điều tra, Cơ quan..... kết luận:

I. DIỄN BIẾN SỰ VIỆC, QUÁ TRÌNH ĐIỀU TRA

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

II. LÝ DO VÀ CĂN CỨ ĐÌNH CHỈ ĐIỀU TRA

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

III. VIỆC HỦY BỎ BIỆN PHÁP CƯỠNG CHẾ, TRẢ LẠI ĐỒ VẬT, TÀI LIỆU ĐÃ TẠM GIỮ (NẾU CÓ), VIỆC XỬ LÝ VẬT CHỨNG VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CÓ LIÊN QUAN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Cơ quan.....

QUYẾT ĐỊNH

Chuyển Bản kết luận điều tra kèm theo Quyết định đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với pháp nhân cùng toàn bộ hồ sơ vụ án đến Viện kiểm sát .....

.....

Hồ sơ vụ án gồm:..... tập, ...bút lục, đánh số từ.....đến.....

(*có Biên bản giao nhận hồ sơ vụ án và Thống kê tài liệu chi tiết kèm theo*).

Nơi nhận:
- .....
- .....
- .....
- Hồ sơ 02 bản.

(3) .....

(1) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bổ sung, thay đổi Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định tách, nhập vụ án;
(2) Ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân, Quyết định khởi tố bổ sung bị can đối với pháp nhân, Quyết định thay đổi Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân, Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can đối với pháp nhân... Trường hợp bị can là pháp nhân bị khởi tố về nhiều tội thì ghi đầy đủ các Quyết định khởi tố bị can và các Quyết định phê chuẩn của Viện kiểm sát;
(3) Họ tên, chức danh và chữ ký của người ra kết luận điều tra.

Mẫu số: 292
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1) .....

(2) .....

HỒ SƠ

Trích yếu:.....

.....

.....

Số hồ sơ: .....

Ngày lập: ..... Tập: .....

Ngày đăng ký: ..... Ngày kết thúc: .....

Số lưu trữ: .....

Ngày nộp lưu: ..... Bảo quản đến năm: .....

Mẫu số: 293
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

THỐNG KÊ TÀI LIỆU CÓ TRONG HỒ SƠ VỤ ÁN, VỤ VIỆC

SỐ HỒ SƠ:.....

STT	TRÍCH YẾU TÀI LIỆU	SỐ BÚT LỤC	ĐẶC ĐIỂM TÀI LIỆU (*)	GHI CHÚ

(*) Bản gốc, bản chính, sao y, phôtô

STT	TRÍCH YẾU TÀI LIỆU	SỐ BÚT LỤC	ĐẶC ĐIỂM TÀI LIỆU (*)	GHI CHÚ

STT	TRÍCH YẾU TÀI LIỆU	SỐ BÚT LỤC	ĐẶC ĐIỂM TÀI LIỆU (*)	GHI CHÚ

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

NGƯỜI LẬP THỐNG KÊ

Mẫu số: 294
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(*)……..……

……

SỔ THEO DÕI

TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

QUYỂN SỐ: NĂM 20…….
(Từ ngày……../……/20…… đến ngày ……../……/20……)

(*) - Ghi tên đơn vị của Cơ quan điều tra/Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra/Công an cấp xã

M1

SỔ THEO DÕI TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

SỔ THEO DÕI TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

STT	Ngày tiếp nhận nguồn tin	Thông tin tiếp nhận			Kết quả phân loại				Ghi chú
		HÌnh thức cung cấp thông tin	Tên cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp (địa chỉ, số điện thoại nếu có)	Nội dung nguồn tin	Có dấu hiệu của tội phạm			Không có dấu hiệu của tội phạm	
					Trực tiếp thụ lý	chuyển đơn vị trong ngành	chuyển đơn vị ngoài ngành	Tên đơn vị tiếp nhận	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*

Mẫu số: 295
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(*)……..……

……

SỔ THEO DÕI

PHÂN CÔNG, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

QUYỂN SỐ: NĂM 20…….
(Từ ngày……../……/20…… đến ngày ……../……/20…….)

(*) - Ghi tên đơn vị của Cơ quan điều tra/Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

M2

SỔ THEO DÕI PHÂN CÔNG, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

SỔ THEO DÕI PHÂN CÔNG, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT NGUỒN TIN VỀ TỘI PHẠM

STT	Ngày tiếp nhận nguồn tin	Thông tin tiếp nhận		Số Quyết định		Tên ĐTV/Đơn vị	Kết quả giải quyết (Số Quyết định)				Chuyển đơn vị tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền	Ghi chú
		Tên cá nhân, cơ quan, tổ chức cung cấp (địa chỉ, số điện thoại nếu có)	Nội dung nguồn tin	Phân công Phó Thủ trưởng/Cấp Phó	Phân công ĐTV, CBĐT		Tạm đình chỉ	Khởi tố	Không khởi tố			
									Số QĐ	Căn cứ		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
Ghi chú: Trường hợp Người phạm tội tự thú ghi vào cột thứ 3 và ghi đầy đủ thông tin												

Mẫu số: 296
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(*)……..……

……

SỔ THEO DÕI
ĐĂNG KÝ BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP

QUYỂN SỐ: NĂM 20…….
(Từ ngày……../……/20…… đến ngày ……../……/20…….)

(*) - Ghi tên đơn vị của Cơ quan điều tra/Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

SỔ ĐĂNG KÝ BẢO VỆ QUYỀN VÀ LỢI ÍCH HỢP PHÁP

STT	Người đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp	Người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, bị hại, đương sự	Nội dung thông báo đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp
	- Họ tên: ……..…… ……..… - Thẻ luật sư/Người đại diện của người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, bị hại, đương sự (CMND/Thẻ CCCD): …….. - Đơn vị [1]: ……..…….. …….....……. ……. ……. - Giấy yêu cầu của người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, bị hại, đương sự: ……..…….. ……..…….. …….. …….. …….. ……	- Họ tên: ……..……. …….…… - Sinh ngày … tháng … năm ……..… Nơi thường trú: .... Nơi tạm trú: .... Nơi ở hiện tại:..... ..... - Trong vụ việc/vụ án: …….…… …… ……..…… …….…… …… …….…… …….…….	Sau khi kiểm tra các giấy tờ của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp để đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, bị hại, đương sự, Cơ quan: …….. ……..…… …….…….. Đã kiểm tra ông/bà …….. …….…… Xét thấy không thuộc trường hợp từ chối việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. Đã vào Sổ đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và gửi Thông báo số ….. ngày … tháng … năm … về việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông/bà: ……. biết để thực hiện theo quy định của pháp luật. (2) ……..……..

---

(1) Ghi rõ Văn phòng luật sư/Công ty luật thuộc đoàn luật sư
(2) Nếu không đủ điều kiện thì ra văn bản Thông báo từ chối việc đăng ký bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp và nêu rõ lý do. Trường hợp thay đổi người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp thì cũng ghi tương tự

Mẫu số: 297
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(*)……..……

……

SỔ ĐĂNG KÝ BÀO CHỮA

QUYỂN SỐ: NĂM 20…….
(Từ ngày……../……/20…… đến ngày ……../……/20…….)

(*) - Ghi tên đơn vị của Cơ quan điều tra/Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

SỔ ĐĂNG KÝ BÀO CHỮA

STT	Người đăng ký bào chữa	Người bị buộc tội	Nội dung thông báo đăng ký bào chữa
	- Họ tên :..... ..... - Thẻ luật sư/Thẻ trợ giúp viên pháp lý/Bào chữa viên nhân dân/Người đại diện của người bị buộc tội (CMND/Thẻ CCCD):..... - Đơn vị[(1)]: .... - Giấy yêu cầu của người bị buộc tội/Người đại diện thân thích của người bị buộc tội:	- Họ tên: .... - Sinh ngày..... tháng..... năm..... - Nơi ĐKTT: .... - Chỗ ở: .... - Trong vụ việc/vụ án:	Sau khi kiểm tra các giấy tờ của người bào chữa để đăng ký bào chữa cho người bị buộc tội, Cơ quan .... Đã kiểm tra ông/bà .... Xét thấy không thuộc trường hợp từ chối việc đăng ký bào chữa. Đã vào Sổ đăng ký bào chữa và gửi Thông báo số ..... ngày.....tháng..... năm..... về việc đăng ký bào chữa cho ông/bà .... và Cơ sở giam giữ bị can ....biết để thực hiện theo quy định của pháp luật. (2) .....

(1) Ghi rõ Văn phòng luật sư/Công ty luật thuộc đoàn luật sư /Trung tâm trợ giúp pháp lý.
(2) Nếu không đủ điều kiện thì ra văn bản Thông báo từ chối việc đăng ký bào chữa và nêu rõ lý do. Trường hợp thay đổi người bào chữa thì cũng ghi tương tự

Mẫu số: 298
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(*)……..……

……

SỔ THEO DÕI
THỤ LÝ VỤ ÁN

QUYỂN SỐ: NĂM 20…….
(Từ ngày……../……/20…… đến ngày ……../……/20……)

(*) - Ghi tên đơn vị của Cơ quan điều tra/Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

Số quyết định khởi tố, phân công				Họ tên bị can	Tội danh bị khởi tố theo điều luật	Kết quả (Số quyết định)					Ghi chú
Khởi tố VAHS	Quyết định phân công PTT/Cấp phó (Số quyết định/tên người được phân công)	Quyết định phân Điều tra viên, Cán bộ điều tra (Số quyết định/tên người được phân công)	Khởi tố bị can			Tạm đình chỉ ĐTVA	Phục hồi	Kết luận đề nghị truy tố	Kết luận trong trường hợp đình chỉ	Kết luận điều tra bổ sung	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*

Mẫu số: 299
BH theo TT số 119/2021/TT-BCA
ngày 08/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(*)……..……

……

SỔ THEO DÕI

KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN THU KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG TỐ TỤNG HÌNH SỰ

QUYỂN SỐ: NĂM 20…….
(Từ ngày……../……/20…… đến ngày ……../……/20……)

(*) - Ghi tên đơn vị của Cơ quan điều tra/Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra.

SỔ THEO DÕI KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

NGUYÊN ĐƠN, CÁ NHÂN, CƠ QUAN CHUYỂN ĐƠN		NỘI DUNG ĐƠN	GIẢI QUYẾT ĐƠN					Ghi chú
Cá nhân, cơ quan, tổ chức chuyển đơn	Trực tiếp của nguyên đơn (Họ tên, địa chỉ)	Nội dung đơn	Chuyển đơn (số phiếu chuyển, đơn vị nhận)	Quyết định phân công xác minh (Số quyết định/Cán bộ được phân công)	Quyết định giải quyết khiếu nại (Số quyết định, ghi nội dung giải quyết khiếu nại)	Quyết định đình chỉ giải quyết khiếu nại	Thông báo (báo cáo) kết quả giải quyết	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*12*